TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 72 (tháng 7/2015)

ISSN 1859-4719

*Kỷ niệm 68 năm Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2015)

* Kỷ niệm 53 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát nhân dân (20/7/1962 - 20/7/2015)

Đồng Nai với công tác PCCC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG THÊM CƠ HỘI TRÚNG THƯỞNG

Theo nguyện vọng của đông đảo khách hàng tham gia xổ số kiến thiết. Từ ngày 03/9/2014 Công ty Xổ số kiến thiết Thủ Đô thực hiện cơ cấu giải thưởng mới, trong đó tăng thêm giải thưởng Lô tô 2 số, 4 số và bổ sung thêm giải Khuyến khích lô tô tự chọn các cặp số để tăng thêm cơ hội trúng thưởng xổ số lô tô thủ công và Điện toán. Cụ thể:

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ 2 SỐ, 3 SỐ, 4 SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
Mới LÔ TÔ 2 SỐ	70 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 SỐ	400 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Lô tô 4 số	1.200 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 3 số cuối	50 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ CÁC CẶP SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
LÔ TÔ 2 CẶP SỐ	
Trúng 2 cặp số và cả 2 cặp số trùng 2 lần quay	12 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 2 cặp số	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 1 trong 2 cặp số và cặp số đó trùng 2 lần quay	1 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 CẶP SỐ	
Trúng 3 cặp số và cả 3 cặp số trùng 2 lần quay	45 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 3 cặp số	40 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và 2 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	2 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 4 CẶP SỐ	
Trúng 4 cặp số và cả 4 cặp số trùng 2 lần quay	500 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 4 cặp số	100 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và 3 cặp số trùng 2 lần quay	15 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 2 cặp số trùng 2 lần quay	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua

Xổ số kiến thiết - ích nước lợi nhà

Tham gia số đề là vi phạm pháp luật

ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ISSN 1859-4719

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 72, tháng 7/2015



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Nguỵ Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:

Diễn tập phương án chữa cháy và CNCH tại chung cư cao tầng.
Thái Thụy

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. NGUYỄN MẠNH HÀ: Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

6. PV: Trường Đại học PCCC: Tổ chức Hội thảo khoa học "Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay".

8. LỆ TRANG: Hải Phòng: Tổ chức Hội thảo "Xây dựng mô hình chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về PCCC".

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

9. NGUYỄN MINH KHƯƠNG: Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng – Sáng mãi đạo lý "Uống nước nhớ nguồn".

11. LỆ HUYỀN – MAI VINH: Trận chiến sinh tử với kho "bom xăng" Hà Hưng.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

13. NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG: Phòng cháy rừng tại Gia Lai trong mùa nắng nóng.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

14. HOÀNG NGỌC HẢI: Nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

16. PHẠM THẮNG LỢI: Giải pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với chợ nổi trên sông tại TP Cần Thơ.

18. PHẠM XUÂN THU – NGUYỄN THẾ TOÀN: Huy động nguồn kinh phí thu từ kinh doanh bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc để đầu tư cho hoạt động Phòng cháy và chữa cháy.

ĐỒNG NAI VỚI CÔNG TÁC PCCC

20. VÕ VĂN SÁNG: Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

22. VĂN QUYẾT THẮNG: Mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC" góp phần hạn chế cháy lớn.

24. TRẦN TUẤN TRIỆU: Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai với việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW

26. LỆ HOA: Phỏng vấn Đại tá Võ Văn Sáng.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

28. VÕ NGỌC: Tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl land, Khánh Hòa.

31. ĐẶNG ĐỨC ANH: Thực trạng và giải pháp đảm bảo an toàn PCCC tại các hộ kinh doanh cá thể trong khu dân cư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

33. ĐÀO ANH TUẤN – ĐỖ HÒA: Thiết kế mô hình huấn luyện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong không gian hẹp.

35. ĐÀO ANH THI – NGÔ XUÂN TÙNG: An toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa huyện Mỏ Cày Bắc tỉnh Bến Tre.

37. NGUYỄN VĂN CẦN: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CNCH của Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

38. NGUYỄN THỊ NGỌC ANH – ĐỖ NGỌC BÍCH: Nghiên cứu, đánh giá hàm lượng khí CO và CO_2 trong quá trình cháy than tổ ong.

40. MAI ĐĂNG HƯNG - NGUYỄN THÁI LINH: Giải pháp an toàn PCCC đối với cửa hàng kinh doanh các sản phẩm khí đốt hóa lỏng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

42. ĐOÀN TỰ LẬP – ĐẶNG NHƯ ĐỊNH: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Zigbee trong phát hiện và cảnh báo cháy rừng ở Việt Nam.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

44. PHƯƠNG NHUNG: Gạc Ma – Vòng tròn bất tử.

46. NGỌC HÀ: Phạm Tiến Duật – Người thắp lửa cho thơ ca chống Mỹ.

47. VƯƠNG LINH: Những bông hồng mang màu áo xanh.

49. VŨ THANH HUYỀN: Những "người hùng" trong vòng vây "biển lửa".

BẠN CÓ BIẾT

50. QUANG LÂM: Đại hỏa hoạn Montreal 1852.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CHỮA CHÁY, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Đại tá, PGS, TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Ngày 26/6/2015, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Hội thảo khoa học "Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay". Đại tá, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – chủ trì Hội thảo đã có bài phát biểu, đánh giá tổng quản về chủ đề trên. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn báo cáo tổng quan Hội thảo của đồng chí Hiệu trưởng.



Kính thưa các đồng chí đại biểu!
Thưa toàn thể các đồng chí!

I. Tình hình chung về công tác chữa cháy

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội và sự tăng trưởng nhiều mặt của đất nước thì tình hình cháy, nổ trên phạm vi cả nước có những diễn biến phức tạp, khó lường, gây thiệt hại lớn về người, tài sản của nhà nước và nhân dân. Theo thống kê của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH) trong 10 năm gần đây (từ năm 2005 đến năm 2014), cả nước xảy ra 21.461 vụ cháy làm chết và bị thương 2.352 người thiệt hại trực tiếp về tài sản ước tính 8.242 tỷ đồng. Trong đó, riêng năm 2014, cả nước xảy ra 2.375 vụ cháy làm chết 90 người, bị thương 143 người, thiệt hại trực tiếp về tài sản trị giá 3.432 tỷ đồng.

Đáng chú ý là các vụ cháy: Cháy kho hàng của Công ty cổ phần Len Hà Đông tại 430 Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội, xảy ra vào ngày 19/12/2014 đã hủy hoại 3.000m^2 nhà kho, xưởng gây ra thiệt hại tài sản ước tính 105,7 tỷ đồng. Cháy Công ty cổ phần Giấy Thành Đạt tại Cụm Công nghiệp Phong Khê 2, xã Phong Khê, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xảy ra vào ngày 04/05/2014 đã phá hủy hơn 5.000m^2 nhà xưởng, thiệt hại lên tới hơn 100 tỷ đồng. Cháy xưởng gỗ của Công ty Việt Hà và kho hàng của Công ty Nippon Express tại lô 38B, Khu Công nghiệp Quang Minh, Mê Linh, Thành phố Hà Nội xảy ra vào ngày 18/10/2014 đã thiêu rụi hoàn toàn 7.000m^2 nhà xưởng, gây thiệt hại ước tính trên 130 tỷ đồng.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được Đảng, Nhà nước giao cho nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC. Bên cạnh các biện pháp về phòng cháy, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các nguy cơ

cháy, nổ xảy ra thì việc triển khai các hoạt động chữa cháy nhằm dập tắt các đám cháy nhanh nhất, hiệu quả nhất cũng được lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đặc biệt quan tâm.

Qua nghiên cứu rút kinh nghiệm của các vụ cháy xảy ra, đặc biệt là các vụ cháy lớn gần đây cho thấy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có rất nhiều cố gắng trong việc tổ chức công tác chữa cháy trong các điều kiện thiếu thốn rất lớn về lực lượng, phương tiện chiến đấu và đặc biệt là thiếu các phương tiện, cơ sở vật chất nhằm đảm bảo an toàn cho chiến sỹ tham gia chữa cháy, bảo vệ tính mạng và tài sản nói chung. Hầu hết các vụ cháy lớn đã được lực lượng chữa cháy khống chế, hạn chế tới mức thấp nhất cháy lan, tổ chức cứu nạn và hướng dẫn thoát hiểm an toàn cho hàng ngàn người trong đám cháy được Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và nhân dân khen ngợi.

Tuy nhiên, trong công tác tổ chức các hoạt động chữa cháy, lực lượng chữa cháy còn bộc lộ một số hạn chế nhất định:

- Về năng lực chỉ huy và điều hành chữa cháy của chỉ huy chữa cháy và tiểu đội trưởng chữa cháy ở một số địa phương trong một số vụ cháy còn bộc lộ nhiều hạn chế do kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm thực tiễn còn yếu, đặc biệt là các quyết định của người chỉ huy chữa cháy liên quan đến những vấn đề về chiến thuật chữa cháy, tổ chức đội hình chữa cháy trong các tình huống đặc biệt, việc áp dụng các biện pháp, phương pháp, kỹ thuật, chiến thuật vận dụng linh hoạt cho phù hợp với từng tình hình khác nhau trong thực tế chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

- Đối với các cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác chữa cháy, đặc biệt là số chiến sỹ mới (công dân phục vụ có thời hạn trong lực lượng CAND) còn non kém về kiến thức, kỹ năng cơ bản, các động tác kỹ thuật cá nhân và đội hình chữa cháy cơ bản, các nhiệm vụ cụ thể phân công trong đội hình chữa cháy, các hiểu biết về tính năng tác dụng của các trang thiết bị chữa cháy, đặc biệt là các trang thiết bị mới đưa vào sử dụng hiện nay.

- Sự xuống cấp của các trang thiết bị chữa cháy, sự không thống nhất, thiếu đồng bộ của thiết bị chữa cháy do được đầu tư nhiều nguồn khác nhau nên ảnh hưởng không nhỏ trong việc tổ chức triển khai các đội hình chữa cháy cơ bản và những trường hợp cần phải có sự hiệp đồng phối hợp tác chiến của các đơn vị và địa phương. Bên cạnh đó, các thiết bị, dụng cụ bảo vệ cá nhân đảm bảo an toàn cho chiến sỹ chữa cháy khi làm nhiệm vụ như: quần áo chống cháy, thiết bị thở, dây tự cứu, bộ đàm... đang thiếu trầm trọng, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả chữa cháy chưa cao.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện cán bộ, chiến sỹ còn nhiều hạn chế; chưa thực sự coi trọng việc nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện nghiệp vụ cho chiến sỹ chữa cháy đặc biệt là việc tổ chức huấn luyện các động tác, kỹ thuật cá nhân; nắm bắt và sử dụng thành thạo các đội hình chữa cháy cơ bản, nắm rõ nhiệm vụ được phân công trong đội hình chữa cháy; chưa thực sự chú ý trang bị phương tiện bảo vệ đối với chiến sỹ chữa cháy trong khi thực thi nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chưa chủ động sáng tạo đưa ra chương trình huấn luyện chữa cháy trong các tình huống thực tế đang diễn ra.

Từ những vấn đề trên, có thể khẳng định vấn đề tổ chức tốt các hoạt động chữa cháy cần phải quan tâm tiến hành đồng bộ từ khâu giảng dạy trong trường, đến cơ quan quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ và các đơn vị PCCC ở các địa phương. Với mục tiêu tiếp tục hoàn thiện hệ thống lý luận, phục vụ cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, đồng thời góp phần nâng cao năng lực trong thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từng bước tiến lên chính quy hiện đại và một trong những nội dung quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy đó là, phải tổ chức các đội hình chữa cháy phù hợp. Vì vậy, để cuộc hội thảo thành công, đảm bảo hiệu quả thiết thực, nội dung của hội thảo sẽ tập trung giải quyết các vấn đề có liên quan đến tổ chức các đội hình chữa cháy nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

II. Đánh giá thực trạng công tác tổ chức đội hình chữa cháy trong công tác chữa cháy hiện nay

Đội hình chữa cháy là tập hợp bao gồm: tiểu đội trưởng, chiến sỹ chữa cháy và lái xe chữa cháy, thực hiện nhiệm vụ phối hợp, sử dụng phương tiện chữa cháy theo lệnh của người chỉ huy chữa cháy nhằm mục đích chữa cháy cứu người, cứu tài sản.

Tình hình chung về công tác tổ chức đội hình chữa cháy hiện nay:

- Về công tác nghiên cứu, ban hành các tài liệu có liên quan đến đội hình chữa cháy: Trong nhiều năm qua để phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và huấn luyện, Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị Cảnh sát PCCC các địa phương cũng đã nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo để ban hành các tài liệu, giáo trình giảng dạy và huấn luyện về đội hình chữa cháy. Nhiều công trình nghiên cứu đã được soạn thảo thành tài liệu chính thống, trở thành cẩm nang cho cán bộ, chiến sỹ chữa cháy như: Tài liệu "Động tác cơ bản và Đội hình chữa cháy" do Cục Cảnh sát PCCC biên soạn và ban hành năm 1969; sau đó được nhiều lần tái bản, bổ sung vào các năm 1984, năm 1985 trong đó hướng dẫn 7 đội hình chữa cháy cơ bản:

+ Đội hình chữa cháy: 1 lăng B vòi cuộn;
+ Đội hình chữa cháy: 1 lăng B vòi gấp;
+ Đội hình chữa cháy: 1 lăng B lên cao;
+ Đội hình chữa cháy: 1 lăng A có vòi hút;
+ Đội hình chữa cháy: 2 lăng B có vòi hút;
+ Đội hình chữa cháy: 1 lăng A phát triển 2 lăng B;
+ Đội hình chữa cháy: 2 lăng A.

Hoặc tập bài giảng "Kỹ thuật cá nhân và đội hình chữa cháy" hệ Đại học do Trường Đại học PCCC xuất bản năm 2010, ngoài 7 đội hình chữa cháy cơ bản, tài liệu còn đề cập đến thêm một số đội hình chữa cháy như:

+ Đội hình chữa cháy 1 lăng A phát triển lăng B;
+ Đội hình chữa cháy phun bọt hòa không khí;
+ Đội hình chữa cháy hút nước bằng bơm dòng;
+ Các đội hình thể thao nghiệp vụ chữa cháy.

Gần đây nhất, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cũng ban hành Tài liệu "Đội hình chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn" áp dụng cho phương tiện chữa cháy mới bằng đĩa CD trong đó hướng dẫn một số đội hình mới như:

+ Đội hình chữa cháy triển khai lăng giá;
+ Đội hình chữa cháy sử dụng lăng Rulo;
+ Đội hình chữa cháy lăng Rulo phát triển thành đội hình khác;
+ Đội hình chống bạo loạn, biểu tình.

Hoặc tại một số địa phương lớn như: TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải Phòng..., các đơn vị cũng đã chủ động biên soạn các tài liệu huấn luyện chiến sỹ chữa cháy về đội hình chữa cháy theo nhu cầu thực tế công tác của địa phương.

- Về ứng dụng tổ chức đội hình chữa cháy trong công tác huấn

luyện và thực tiễn chữa cháy:

Qua khảo sát thực tế từ các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương cho thấy: Đa số các địa phương vẫn sử dụng tài liệu "Kỹ thuật cá nhân và đội hình chữa cháy cơ bản" làm nội dung chính huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác chữa cháy, đội hình phổ biến nhất là các đội hình 2 lăng B có vòi hút, 1 lăng A có vòi hút, 1 lăng A phát triển thêm lăng B... hoặc các đội hình chữa cháy được tổ chức trong các đợt thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy.

Nhìn chung, công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy tại các địa phương thường xuyên được tổ chức theo kế hoạch và chương trình huấn luyện do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH hướng dẫn. Tuy nhiên, do nhiều điều kiện khách quan khác nhau, phần lớn các địa phương còn hạn chế trong việc xây dựng và tổ chức học tập, huấn luyện các đội hình chữa cháy trong một số tình huống phức tạp, trong điều kiện chữa cháy đặc biệt như: chữa cháy trên cao (nhà cao tầng), chữa cháy đường hầm, chữa cháy trên sông nước, chữa cháy trong các địa hình phức tạp, nơi có nhiều khói, khí độc, hoặc triển khai các đội hình chống bạo loạn, biểu tình..., đặc biệt là việc huấn luyện các đội hình chữa cháy phù hợp với các thiết bị chữa cháy mới trang bị hiện nay, dẫn đến công tác tổ chức các hoạt động chiến đấu ở một số địa phương trong một số vụ cháy còn nhiều lúng túng, hiệu quả chiến đấu chưa được cao.

III. Một số vấn đề cần giải quyết nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay

Đất nước đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế thế giới. Trong thời gian tới sẽ có nhiều khu đô thị, khu dân cư, khu trung tâm thương mại, dịch vụ giải trí, các khu công nghiệp, khu chế xuất phát triển... kèm theo đó là những biến đổi khó lường về thời tiết, khí hậu, tình hình cháy, nổ sẽ còn rất phức tạp. Trong khi đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH biên chế quân số còn thiếu, trang bị kỹ thuật phục vụ cho công tác chữa cháy còn nhiều hạn chế; cùng với việc phải tiến hành đồng bộ các biện pháp nhằm hạn chế tối đa các vụ cháy, nổ xảy ra thì công tác chữa cháy cần tiếp tục nâng cao chất lượng mọi mặt, tổ chức tốt nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu 24/24 giờ, xây dựng và củng cố phương án chữa cháy, bảo quản, bảo dưỡng tốt các trang thiết bị, phương tiện chữa cháy, thường xuyên huấn luyện nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ. Đặc biệt là khi có cháy, nổ xảy ra phải triển khai tốt các biện pháp, kỹ chiến thuật và tổ chức tốt đội hình chữa cháy phù hợp nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

Xuất phát từ tình hình thực tế nêu trên, để nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay, đề nghị Hội thảo cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

Một là: Thống nhất nhận thức, nắm vững các đội hình chữa cháy cơ bản, nhiệm vụ kỹ thuật cá nhân của cán bộ, chiến sỹ trong đội hình chữa cháy cơ bản. Các trang thiết bị phục vụ cho đội hình chữa cháy cơ bản cũng như trang bị đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ chữa cháy. Đồng thời trên cơ sở đó, cùng với tình hình thực tế cháy, nổ hiện nay phải thường xuyên cập nhật, hoàn thiện, xây dựng phát triển thêm các đội hình chữa cháy trong các tình huống phức tạp, đặc biệt có tính lý luận và thực tiễn cao, làm phong phú thêm các đội hình chữa cháy nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH.

Hai là: Xây dựng nội dung chương trình, tài liệu, giáo trình chuẩn về đội hình chữa cháy cơ bản, đội hình chữa cháy trong các tình huống phức tạp, đặc biệt; các trang thiết bị phục vụ cho đội hình chữa cháy, các trang thiết bị đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ chữa cháy; nhiệm vụ, kỹ thuật cá nhân của cán bộ, chiến sỹ chữa cháy. Mục tiêu, yêu cầu và những yếu tố, điều kiện cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy trong từng trường hợp cụ thể. Công tác đào tạo, huấn luyện cần phải thống nhất từ nhà trường, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị PCCC địa phương.

Ba là: Để thực hiện tốt các nội dung nêu trên cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị PCCC địa phương, các nhà khoa học, các nhà hoạt động thực tiễn thường xuyên nghiên cứu, trao đổi thông tin nghiệp vụ về PCCC&CNCH. Đặc biệt về công tác chữa cháy trong những tình huống phức tạp, đặc biệt nảy sinh trong thực tế công tác chiến đấu, những biện pháp nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy trong các trường hợp đó... bổ sung vào nội dung, chương trình, tài liệu, giáo trình giảng dạy huấn luyện cho toàn lực lượng nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

Với tinh thần đó đề nghị các đại biểu quan tâm.

Xin trân trọng cảm ơn!■

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BCA-V21 ngày 6/6/2012 về tăng cường công tác lý luận Công an nhân dân trong tình hình mới của Bộ trưởng Bộ Công an, ngày 26/6/2015, Tạp chí PC&CC phối hợp với Khoa Chữa cháy – Trường Đại học PCCC đã tổ chức Hội thảo khoa học "Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay".

Đến dự Hội thảo có đồng chí Đại tá, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC – chủ trì Hội thảo; đồng chí Đại tá Đoàn Hữu Thắng – Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; đại diện lãnh đạo các đơn vị Cảnh sát PC&CC như: TP Hồ Chí Minh; Hà Nội; Hải Phòng..., các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương và lãnh đạo các Khoa nghiệp vụ trong nhà trường.

Hội thảo đã nhận được 17 báo cáo khoa học của đại diện các đơn vị, các đồng chí đang làm công tác giảng dạy, quản lý và các cán bộ chỉ huy chữa cháy có nhiều kinh nghiệm ở Trường Đại học PCCC, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương và 8 ý kiến tham luận trực tiếp trình bày trong hội thảo thể hiện tâm huyết, trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác chữa cháy.

Hội thảo đã được nghe báo cáo tổng quan của đồng chí Hiệu trưởng về "Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay". Theo đó, trong những năm gần đây, tình hình cháy, nổ ngày càng diễn biến phức tạp và làm ảnh hưởng nhiều đến đời sống xã hội. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được Đảng, Nhà nước giao cho nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC đã có rất nhiều cố gắng trong việc tổ chức công tác chữa cháy trong các điều kiện thiếu thốn rất lớn về lực

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC "NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CHỮA CHÁY, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY"



lượng, phương tiện chiến đấu và đặc biệt là thiếu các phương tiện, cơ sở vật chất nhằm đảm bảo an toàn cho chiến sỹ tham gia chữa cháy, bảo vệ tính mạng và tài sản nói chung. Hầu hết các vụ cháy lớn đã được lực lượng chữa cháy khống chế, hạn chế tới mức thấp nhất cháy lan, tổ chức cứu nạn và hướng dẫn thoát hiểm an toàn cho hàng ngàn người trong đám cháy được Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và nhân dân khen ngợi. Tuy nhiên, trên thực tế, công tác chữa cháy vẫn còn bộc lộ nhiều mặt hạn chế, tồn tại như: năng lực chỉ huy và điều hành chữa cháy; cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác chữa cháy; sự xuống cấp của các trang thiết bị chữa cháy; công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ, chiến sỹ... Với mục tiêu tiếp tục hoàn thiện hệ thống lý luận, phục vụ cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, đồng thời góp phần nâng cao năng lực trong thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từng bước tiến lên chính quy hiện đại; Thay mặt Ban Tổ chức, đồng chí cũng định hướng tại Hội thảo, mong muốn các chuyên gia trong lĩnh vực PCCC sẽ đưa ra những ý kiến, giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đặc biệt là giải quyết các vấn đề có liên quan đến tổ chức các đội hình chữa cháy nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

Trong 4 giờ làm việc khẩn trương, Hội thảo đã diễn ra sôi nổi với những ý kiến đóng góp của các đồng chí lãnh đạo, các nhà nghiên cứu lý luận và những cán bộ chỉ huy – những người dày dặn kinh nghiệm thực tiễn trong công tác chữa cháy. Các ý kiến đã chỉ ra được nhiều nguyên nhân, hạn chế của công tác chữa cháy đồng thời đưa ra tổ chức đội hình chữa cháy trong một số tình huống cụ thể như: Đội hình chữa cháy sử dụng công nghệ 1.7; Đội hình chữa cháy sử dụng lăng phun bọt; Đội hình chữa cháy trong trường hợp chữa cháy nhà cao tầng; Đội hình chữa cháy kết hợp giữa truyền nước và tiếp nước... Hội thảo cũng đã tập trung phân tích đặc điểm tình hình thực tế ở địa phương có liên quan đến công tác chữa cháy; những thuận lợi, khó khăn hiện tại của đơn vị; các điều kiện thực tế về lực lượng, trang thiết bị, phương tiện chữa cháy hiện có; đồng thời đề xuất các đội hình chữa cháy cho từng tình huống cụ thể. Trong đó, nhiều đội hình chữa cháy được cụ thể hóa cho từng loại trang, thiết bị. Đặc biệt là những trang, thiết bị mới bổ sung cho các địa phương. Các đội hình đề xuất trong Hội thảo được các đại biểu trình bày đa số đã thể hiện một cách khoa học, hợp lý nhiệm vụ của từng vị trí cán bộ, chiến sỹ trong đội hình phù hợp với việc triển khai đội hình chữa cháy trong công tác huấn luyện cũng như công tác triển khai hoạt động chữa cháy.

Tổng kết Hội thảo, đồng chí Đại tá Nguyễn Mạnh Hà – chủ trì Hội thảo kết luận:

Nội dung cơ bản của Hội thảo đã được hoàn thành, các đại biểu tham dự Hội thảo đều đồng quan điểm và nhất trí với báo cáo tình hình chung về "Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay" của Ban Tổ chức.

Các báo cáo khoa học và ý kiến tham luận nhất trí nhận định tình hình trong thời gian tới, tình hình cháy, nổ tiếp tục gia tăng, sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng không tốt đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội. Chính vì vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tiếp tục khắc phục khó khăn, tiến hành đồng bộ nhiều biện pháp, giải pháp; củng cố hoàn thiện hệ thống lý luận phục vụ cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học; thường xuyên tập luyện, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ; thực hiện tốt công tác bảo quản, bảo dưỡng trang thiết bị, phương tiện chữa cháy; nâng cao chất lượng mọi mặt trong tổ chức hoạt động chữa cháy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các ý kiến cũng thống nhất một trong những giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy trong tình hình hiện nay là cần phải củng cố và bổ sung về tổ chức đội hình chữa cháy trong huấn luyện cũng như trong tổ chức các hoạt động chữa cháy: tiếp tục hoàn thiện chương trình giảng dạy, giáo án huấn luyện về tổ chức đội hình chữa cháy, trên cơ sở kế thừa các tri thức, kiến thức cơ bản về "Kỹ thuật cá nhân và Đội hình chữa cháy cơ bản" đồng

(Xem tiếp trang 32)

HẢI PHÒNG:
TỔ CHỨC HỘI THẢO "XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHỢ KIỂU MẪU ĐẠT CHUẨN VỀ PCCC"



Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH phát biểu tại Hội thảo.

Ngày 25/6/2015, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng tổ chức Hội thảo *"Xây dựng mô hình chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về PCCC"*. Đồng chí Nguyễn Xuân Bình, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng tới dự và chỉ đạo Hội nghị. Về phía khách mời có: Đồng chí Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Đại tá, TS. Vũ Văn Bình – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC; đại diện lãnh đạo Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Thanh Hóa; đại diện Phòng PC66 một số đơn vị địa phương; đại diện các Sở, Ban, Ngành Thành phố Hải Phòng;

Về phía Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng có: Thiếu tướng, TS. Lê Quốc Trân - Trưởng ban Tổ chức, chủ trì Hội thảo; các đồng chí lãnh đạo các đơn vị thuộc Cảnh sát PC&CC thành phố.

Trên địa bàn Thành phố Hải Phòng hiện có 154 chợ lớn nhỏ, trong đó có 6 chợ hạng 1, 14 chợ hạng 2, 122 chợ hạng 3 và 12 chợ tạm. Do lịch sử để lại, cơ sở hạ tầng của nhiều chợ, nhất là một số chợ lớn ở khu vực nội thành đã xuống cấp nghiêm trọng, không còn phù hợp với tình hình, đặc điểm phát triển kinh tế, xã hội và tiêu chuẩn PCCC hiện hành. Những khó khăn về cơ sở vật chất và con người như: giao thông, hệ thống điện, việc bố trí và sắp xếp các gian hàng, lực lượng và phương tiện báo cháy, chữa cháy... làm tăng nguy cơ gây thiệt hại lớn về người, hàng hóa nếu xảy ra cháy, nổ. Trong khi đó, nguồn nước phục vụ chữa cháy tại hầu hết các chợ đều không đạt yêu cầu. Chợ Sắt (quận Hồng Bàng) có 3 trụ nước chữa cháy đều nằm cách chợ 150-200m, chợ An Dương (quận Lê Chân) chỉ có bể nước 4m^3 và không có trụ nước chữa cháy, Chợ Quán Toan (quận Hồng Bàng) có bể nước 20m^3, Chợ Tam Bạc (quận Hồng Bàng) có bể nước 45m^3... đều nằm trong chợ. Khi có cháy xảy ra thì xe chữa cháy không tiếp cận được trong khi yêu cầu phải có hàng trăm mét khối nước tại mỗi chợ.

Trước thực trạng này, ngày 15/10/2014, UBND Thành phố Hải Phòng ban hành 20 tiêu chí chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về PCCC. Tiếp đó, ngày 8/11/2014, đại diện lãnh đạo 14 quận, huyện trên địa bàn thành phố cùng ký "Cam kết xây dựng mô hình chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về PCCC". Theo đó, phấn đấu đến tháng 6/2015, trên địa bàn mỗi quận huyện có tối thiểu 1 chợ kiểu mẫu đạt chuẩn an toàn về PCCC. Tuy nhiên, đến nay chưa chợ nào trên địa bàn thành phố đạt đầy đủ 20 tiêu chí, chủ yếu chỉ hoàn thành khoảng 15 - 18 tiêu chí.

Lãnh đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng, chính quyền các quận, huyện, xã, phường, Ban Quản lý chợ, một số Sở, Ban, Ngành liên quan... nêu rõ, nguyên nhân chủ yếu việc không hoàn thành kế hoạch đề ra xuất phát từ khó khăn về kinh phí, do lịch sử để lại... Để các chợ kiểu mẫu đạt đủ 20 tiêu chí về PCCC do Thành phố Hải Phòng đưa ra, rất cần sự hỗ trợ về kinh phí, cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chung tay cùng đầu tư xây dựng, cải tạo, quản lý và khai thác chợ.

Phát biểu tại Hội thảo, đồng chí Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đánh giá: Hội thảo là một trong những hoạt động thiết thực, thể hiện trách nhiệm và sự quan tâm đặc biệt của Thành phố Hải Phòng và Cảnh sát PC&CC thành phố đối với việc nâng cao hiệu quả trong công tác đảm bảo an toàn PCCC chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố. Qua đây, lãnh đạo Cục có nhiều thông tin hữu ích trong thực tiễn, giúp cho việc ban hành, hoàn chỉnh lại các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC mới phù hợp hơn với thực tế áp dụng trên cả nước nói chung và Thành phố Hải Phòng nói riêng./.

LỆ TRANG

CẢNH SÁT PC&CC THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

SÁNG MÃI ĐẠO LÝ "UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN"

Thượng tá, TS. NGUYỄN MINH KHƯƠNG
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng

"Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ người trồng cây" là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Phát huy truyền thống đó, những năm qua, Đảng ủy, Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng luôn quan tâm thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với những người đã không tiếc máu xương vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân. Hàng năm, cứ đến dịp 27/7 hay Tết đến, Xuân về lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng lại sôi nổi tổ chức nhiều hoạt động thiết thực tri ân các thế hệ cha, anh đi trước. Những tình cảm tốt đẹp này đã được cấp ủy, chính quyền và nhân dân thành phố ghi nhận, góp phần tô đẹp truyền thống của dân tộc và xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Cảnh sát PC&CC trong lòng dân.

Chiến tranh đã lùi xa trên đất nước ta hơn 40 năm, nhưng những đau thương mất mát do chiến tranh để lại vẫn hiển hiện giữa đời thường. Biết bao thế hệ đã ngã xuống vì nền độc lập, tự do của dân tộc. Cùng với sự trưởng thành của Cảnh sát nhân dân Việt Nam, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Cảng cũng đã có 6 thập kỷ chung sức giữ gìn an ninh trật tự thành phố. Ngời sáng trong đó là biểu tượng của bản lĩnh kiên cường, trí thông minh, lòng dũng cảm của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC với bao chiến công hiển hách được tô thắm bằng sự hy sinh của các thương binh, liệt sỹ. Lật lại dòng ký ức, trong những năm tháng sục sôi kháng chiến chống Mỹ, dưới mưa bom bão đạn của kẻ thù, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Cảng đã không ngại hiểm nguy, xông pha dưới mưa bom, bão đạn của kẻ thù cứu người, cứu tài sản. Có những chiến sỹ đã anh dũng hy sinh, nhiều đồng chí bị thương vẫn bám trụ, kiên cường chiến đấu. Thượng sỹ, Tiểu Đội trưởng Nguyễn Đình Thành; Hạ sỹ Đỗ Duyên Thịnh là những người con tiêu biểu cho lòng sắt son của Cảnh sát PCCC với Đảng và nhân dân. Hai chiến sỹ đã hy sinh anh dũng trong cuộc chiến chữa cháy tàu ALEXANDRIN chở phân đạm do Liên Xô viện trợ, bị trúng bom Mỹ hồi 3 giờ ngày 5/8/1968 tại Cảng Hải Phòng. Khi đó, lửa bao trùm con tàu có nguy cơ nổ, gây phản ứng hóa học trên diện rộng, đe dọa sự an toàn của cả thành phố. Thượng sỹ Nguyễn Đình Thành và Hạ sỹ Đỗ Duyên Thịnh ngã xuống, cùng 37 đồng chí khác bị trọng thương do nhiễm độc, nhưng đã cứu được hàng chục thuyền viên và con tàu, bảo vệ hàng trăm nghìn người dân đất Cảng.

Cũng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã có hàng trăm cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hải Phòng tình nguyện gia nhập đoàn quân mũ tai bèo, in bước trên đường Trường Sơn, chi viện cho an ninh miền Nam và chiến trường Quảng – Đà, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, an toàn PCCC. Trong đó có liệt sỹ Nguyễn Văn Chuông, sỹ quan của lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã chiến đấu ngoan cường trong lòng địch và hy sinh anh dũng tại chiến trường Biên Hòa vào Tết Mậu Thân năm 1968; Thiếu tá Lê Hạnh Kiểm, người sinh ra tại xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, nguyên là Đội phó Đội Cứu hỏa Công an Hải Phòng cũng đã hy sinh trong chiến dịch Mậu Thân năm 1968 tại chiến trường khu 5 và còn nhiều đồng chí đã mang thương tật suốt đời nhưng vẫn một lòng thủy chung hướng về sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Khắc ghi những công lao to lớn đó của các anh hùng liệt sỹ và các đồng chí thương binh, ngay từ khi thành lập và đi vào hoạt động, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng đã đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Đơn vị đã thành lập Ban Chỉ đạo "Đền ơn, đáp nghĩa, tình nghĩa, xóa đói giảm nghèo" do đồng chí Giám đốc làm Trưởng ban, các đồng chí Phó Giám đốc làm Phó Trưởng ban, lãnh đạo các phòng chức năng là Ủy viên. Ban Chỉ đạo đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và đề ra kế hoạch hoạt động hàng năm. Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đền ơn, đáp nghĩa, tình nghĩa và xóa đói giảm nghèo được động viên, khen thưởng kịp thời. Do vậy, phong trào "Đền ơn, đáp nghĩa" của Cảnh sát PC&CC thành phố ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả.

Vào mỗi dịp kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sỹ hàng năm, Đảng ủy, Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng đều tổ chức trang trọng các hoạt động tri ân các anh hùng liệt sỹ. Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng của dân tộc, của Đảng; của lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng nói riêng, bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức cách mạng cho cán bộ, chiến sỹ, nhất là thế hệ trẻ. Qua đó, định hướng, khích lệ cán bộ, chiến sỹ, trong toàn lực lượng phấn đấu rèn luyện, cống hiến, kế tục sự nghiệp của thế hệ cha anh đi trước.

Đã chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với thương bệnh



TRẬN CHIẾN SINH TỬ

VỚI KHO "BOM XĂNG" HÀ HƯNG

LỆ HUYỀN – MAI VINH

23 giờ 18 phút ngày 6/5/2015, trong lúc mọi người đang chìm trong giấc ngủ thì hàng chục cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng phải vật lộn với ngọn lửa hung tàn tại xưởng sản xuất sơn PU thuộc Công ty TNHH Hà Hưng do ông Nguyễn Quốc Việt (sinh năm 1977, trú phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ) làm chủ, đóng trên địa bàn thôn Bầu Cầu, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng. Cũng tại "trận đánh" này, nhiều chiến sỹ đã bị bỏng nặng do các phuy hóa chất phát nổ.

Tường thuật lại sự việc, chị Phạm Thị Mỹ Oanh (trú tổ 4, thôn Bầu Cầu, xã Hòa Châu) vẫn chưa hết bàng hoàng. Vào thời điểm trên, khi gia đình chị đang ngủ thì nghe tiếng nổ từ sau nhà, chị thức dậy kiểm tra thì thấy ngọn lửa đỏ rực đang phát ra từ xưởng sản xuất sơn Hà Hưng. Chị hốt hoảng gọi chồng cùng các con chạy ra khỏi nhà, đồng thời gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát 114 và hàng xóm xung quanh thức dậy để chạy tháo thân.

Nhận được tin báo, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã điều động lực lượng của Phòng Cảnh sát PC&CC Số 5 và Phòng Cảnh sát PC&CC Số 1 nhanh chóng tiếp cận hiện trường. Tuy nhiên, do chất cháy là chất keo tổng hợp và sơn PU thành phẩm nên ngọn lửa nhanh chóng lây lan và bùng phát dữ dội, phương tiện và lực lượng quá mỏng không thể khống chế nên đã xin chi viện thêm lực lượng. Nhận định đây là một vụ cháy lớn với nhiều chất nguy hiểm cháy, nổ nên lãnh đạo Cảnh sát PC&CC TP đã tăng cường thêm lực lượng của các đơn vị Phòng Cảnh sát PC&CC Số 2, Số 3 và Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Tại hiện trường, căn nhà xưởng rộng 100m^2 đang chìm trong "biển lửa", nhiều tiếng nổ liên tiếp vang lên khiến những người dân hiếu kỳ đang đứng xem xung quanh phải hốt hoảng bỏ chạy. Sau những tiếng nổ, ngọn lửa bùng lên như muốn nuốt chửng cả căn nhà xưởng và những ngôi nhà lân cận. Lúc này, vây quanh "biển lửa" là hàng chục cán bộ, chiến sỹ với các mũi tấn công khác nhau. Tại hướng cửa chính của nhà xưởng, hai vòi nước liên tục phun vào đám cháy, gần chục vòi khác được triển khai sang hướng trái và tầng thượng của nhà lân cận để phun nước khống chế



Các chiến sỹ dùng nước sơ cứu khi bị bỏng.

ngọn lửa từ phía sau nhà xưởng, chống cháy lan sang các nhà dân xung quanh và làm mát cho cán bộ, chiến sỹ. Đồng thời, các chiến sỹ cùng người dân tập trung di chuyển tất cả hàng hóa và tài sản của công ty đang chứa ở căn nhà bên cạnh (chung vách với nhà xưởng) ra bên ngoài.

Xác định nếu chỉ dùng nước thì không thể dập tắt đám cháy do dung môi là chất dễ cháy và tốc độ bắt cháy nhanh nên Ban Chỉ huy chữa cháy đã cho triển khai đội hình phun bọt hòa không khí qua lăng LPB600 để khống chế đám cháy. Gần 1 giờ đồng hồ trôi qua, ngọn lửa bắt đầu dịu lại, lúc này, các chiến sỹ từ từ tiến sâu hơn vào bên trong để tiếp tục cứu chữa nhằm dập tắt đám cháy thì bất ngờ, một tiếng nổ lớn vang lên, ngọn lửa bùng lên dữ dội, bật tung cả mái tôn và phun lên cột lửa cao hơn 2m ở phía cuối nhà xưởng; ở cửa chính, lửa cuộn lại và hắt ra ngoài như một chiếc "lưỡi" đỏ ngòm đang lè ra như chực quét hết tất cả những con người nhỏ bé kia vào họng lửa, một mảng tường bên trái toác ra và lửa cũng bắt đầu ào ra từ lỗ hổng ấy. Pha lẫn trong tiếng la hét của người dân là tiếng thét đầy đau đớn của các chiến sỹ. Trung sỹ Trương Văn Phúc (Phòng Cảnh sát PC&CC Số 5) người cuối cùng chạy ra khỏi xưởng khi tiếng nổ vang lên đang cố gắng bò lên nơi an toàn rồi lịm đi vì đau đớn khi cả hai cánh tay, mặt và lưng đồng chí bị bỏng nặng. Ngoài đồng chí Phúc, nhiều đồng chí khác cũng bị văng ngược ra sau và bị bỏng do sức nóng của ngọn lửa gây ra. Song, với tinh thần quyết tâm của các chiến sỹ chữa cháy, giữa "biển lửa" Hưng Hà, họ quyết tâm khống chế bằng được "biển lửa" này.

Với chiến thuật "đánh chậm thắng chắc", các đồng chí chỉ huy chữa cháy cẩn trọng hơn trong mỗi lần triển khai đội hình để làm sao vừa tốn ít nước và bọt nhất mà vẫn chữa cháy hiệu quả hơn rất nhiều. Sau gần 2 giờ đồng hồ chiến đấu với lửa, đám cháy đã hoàn toàn được dập tắt. Căn nhà xưởng ngổn ngang những phuy sắt chứa hóa chất, có cái đã bị bung nắp, hàng chục cái bị phồng lên no tròn do bị lửa nung nóng nhưng đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC kịp thời phun nước và bọt làm mát, không để bùng nổ. Lực lượng chữa cháy địa phương còn ở lại nhiều giờ để tiến hành làm mát hiện trường và thu dọn phương tiện để trở về thường trực chiến đấu. Tuy nhiên, đến 04 giờ 30 phút sáng ngày 7/5, người dân lại phát hiện thấy khói bốc lên từ nhà xưởng nên gọi điện báo. Lúc này, dù đã thấm mệt nhưng các chiến sỹ của Phòng Cảnh sát PC&CC Số 5 vẫn tiếp tục lên đường làm nhiệm vụ. Sau khi dùng vòi phun nước dập tắt đám cháy trong khu vực nhà xưởng, các chiến sỹ lại tiếp tục bám hiện trường nhằm đề phòng ngọn lửa phát sinh trở lại cho đến lúc mặt trời lên mới rút về đơn vị.

Trận chiến đã kết thúc, ngọn lửa hung tàn cuối cùng cũng đã bị tiêu diệt nhưng đau đáu trong lòng chúng tôi – những người làm báo của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng vẫn không thể quên được hình ảnh đồng đội của mình đứng giữa hai bờ sinh – tử. Nếu chỉ chậm một phút nữa thôi, có lẽ chúng tôi đã vĩnh viễn mất những người đồng chí, đồng đội thân thương. Nhưng cũng từ trong hiểm nguy đó, chúng tôi mới nhận ra rằng, tình đồng chí đồng đội thiêng liêng biết bao nhiêu. Chúng tôi kề vai chiến đấu, không ngại hy sinh, không nề hà thương tích, người này ngã xuống, người khác vẫn tiếp tục đứng lên, xông pha chiến đấu đến giây phút cuối cùng cũng chỉ với một lý tưởng là bảo vệ tính mạng và tài sản cho nhân dân.

Theo đoàn lãnh đạo vào thăm các đồng chí đang điều trị tại Khoa bỏng của Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, quả thật không thể nào cầm được nước mắt khi nhìn thấy thân thể các anh đầy những vết bỏng lớn từng mảng trên lưng, chỉ có thể nằm sấp trên giường bệnh. Trung sỹ Trương Văn Phúc (Phòng Cảnh sát PC&CC Số 5) là trường hợp nặng nhất, khi vừa bị bỏng vừa bị gãy tay, đang được điều trị tại Khoa Ngoại chỉnh hình. Ngoài ra, trong số đó, còn có nhiều cán bộ, chiến sỹ khác cũng đã nhiều lần bị thương nặng khi tham gia chữa cháy nhưng vẫn lăn xả, bất chấp hiểm nguy, chiến đấu hết mình với "giặc lửa", điển hình như Thượng sỹ Bùi Văn Long của Phòng Cảnh sát PC&CC Số 2. Có thể sau khi xuất viện, thân thể của các anh sẽ không còn được nguyên vẹn nhưng khi nhìn lại những vết sẹo đó, hẳn các anh sẽ thêm phần tự hào bởi các anh đã cống hiến một phần thân thể cho lý tưởng của mình, xứng đáng là người lính chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng nói riêng và người CAND nói chung.

Vụ cháy này cũng là một lời cảnh báo, là hồi chuông cảnh tỉnh người dân, đặc biệt là chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh những loại hàng hóa dễ cháy, nổ không ngừng nâng cao cảnh giác trước thảm họa của giặc lửa. Nếu lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp không có mặt kịp thời để khống chế ngọn lửa thì khi các phuy hóa chất phát nổ, hậu quả sẽ thật khôn lường bởi xưởng sản xuất này nằm trong khu dân cư tương đối đông dân và các dãy nhà được xây dựng liền kề nhau.■



Trung tướng Nguyễn Xuân Mười – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị và Đại tá Dương Cảnh Mai – Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng thăm hỏi, động viên các chiến sỹ.

PHÒNG CHÁY RỪNG TẠI GIA LAI TRONG MÙA NẮNG NÓNG

Thượng úy NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG
Khoa Luật, Học viện An ninh Nhân dân

Gia Lai là một tỉnh miền núi nằm ở khu vực phía Bắc cao nguyên Trung Bộ, phía Bắc giáp tỉnh Kon Tum, phía Nam giáp tỉnh Đắk Lắk, phía Đông giáp tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Ratanakiri (Campuchia) với đường biên giới chạy dài khoảng 90km. Là địa phương có diện tích rừng tự nhiên lớn nhất khu vực Tây Nguyên, tỉnh Gia Lai có gần 1 triệu ha đất lâm nghiệp, diện tích có rừng là 749.769ha, trữ lượng gỗ 75,6 triệu mét khối. Gia Lai chiếm 28% diện tích lâm nghiệp, 30% diện tích có rừng và 38% trữ lượng gỗ so với cả vùng Tây Nguyên. Ngoài ra, rừng Gia Lai còn có khoảng gần 100 triệu cây tre nứa và các loại lâm sản có giá trị khác như: song mây, bời lời, sa nhân... và các loại chim, thú quý hiếm. Không chỉ đáp ứng nhu cầu về nguyên liệu cho chế biến gỗ, bột giấy với quy mô lớn và chất lượng cao hàng năm, rừng Gia Lai còn đóng góp một phần ý nghĩa kinh tế lớn cho tỉnh này với hơn 280.000ha đất trống, đồi núi trọc có khả năng trồng rừng lấy gỗ, rừng phòng hộ bảo vệ môi trường, tôn tạo cảnh quan du lịch, trồng các loại cây công nghiệp dài và ngắn ngày với quy mô lớn. Mặc dù công tác phòng chống cháy rừng đã được địa phương đặc biệt chú trọng, tuy nhiên, tình trạng cháy rừng vẫn không thể tránh khỏi. Đầu mùa khô năm 2015, đã có ít nhất 3ha rừng thông thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc Biển Hồ (Gia Lai), 10ha rừng trồng tại địa bàn Thành phố Pleiku bị thiêu cháy.

Để đảm bảo công tác Quản lý bảo vệ rừng và Phòng cháy chữa cháy rừng (QLBVR&PCCCR), Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai đã phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền và ký cam kết an toàn lửa rừng cho các thôn, làng, làm mới hàng loạt bảng nội quy, bảng tam giác cấm lửa, bàn dập lửa... và mua sắm đầy đủ các dụng cụ PCCCR cơ bản. Thực hiện tốt việc thông tin và báo cáo về cháy rừng cho cơ quan cấp trên, bố trí lực lượng trực phòng cháy 24/24 giờ trong ngày tại cơ quan và các trọng điểm có nguy cơ cháy cao. Mỗi Hạt Kiểm lâm đã thành lập 1 tổ khoảng 10 người sẵn sàng tham gia chữa cháy rừng khi có lệnh điều động của các cấp có thẩm quyền. Đối với các đơn vị chủ rừng thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác PCCCR của cấp trên, phân công lực lượng thường xuyên tuần tra, trực PCCCR tại những nơi có nguy cơ cháy rừng cao và trực tại cơ quan, sẵn sàng tham gia chữa cháy rừng khi có cháy rừng xảy ra.

Việc chủ động triển khai các phương án phòng chống đã hạn chế được tình trạng cháy rừng tại tỉnh Gia Lai trong những năm gần đây. Song vì những lý do khác nhau, nhiều vụ cháy với diện tích lớn vẫn xảy ra, mới đây nhất là xảy ra 1 vụ cháy khoảng 10ha rừng trồng tại địa bàn Thành phố Pleiku là lời cảnh báo về nguy cơ cháy rừng ở mức cực kỳ nguy hiểm, không chỉ đối với tỉnh Gia Lai mà còn của cả vùng Tây Nguyên trong cao điểm mùa khô này.

Theo thống kê từ đầu mùa khô năm 2015 đến nay trên địa bàn tỉnh Gia Lai ít nhất 3ha rừng thông thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc Biển Hồ (Gia Lai) bị thiêu cháy mà chưa tìm được nguyên nhân cụ thể. Theo nhận định bước đầu của các cơ quan chức năng có thể do một số người dân vào rừng để chăn thả gia súc, làm rẫy sử dụng lửa bất cẩn gây ra cháy rừng hoặc người dân thu hái bông đót xong, đốt để bông đót táu sinh cho năm sau.

Trước những diễn biến thất thường của thời tiết, khi mà mùa nắng nóng trong vài năm trở lại đây, thường kéo dài hơn so với cùng kỳ nhiều năm, vì vậy việc chủ động phòng chống cháy đã được Chi cục kiểm lâm tỉnh Gia Lai đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên công tác QLBVR-PCCR tại tỉnh Gia Lai còn gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân. Việc triển khai các biện pháp PCCCR (các công trình lâm sinh) còn rất hạn chế chưa đảm bảo yêu cầu đối với diện tích rừng dễ cháy trên địa bàn tỉnh do nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh cho các Hạt Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng chưa đáp ứng được yêu cầu. Lực lượng làm nhiệm vị PCCCR (lực lượng kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng) còn thiếu về số lượng chưa đáp ứng được yêu cầu như quy định tại Quy phạm PCCCR. Về việc tổ chức diễn tập chữa cháy rừng, các đơn vị đều tổ chức diễn tập chữa cháy rừng với quy mô cấp huyện, thị xã nhưng còn mang nặng tính hình thức, tình huống giả định diễn tập chưa sát với thực tế nên khi xảy ra cháy rừng việc tổ chức cứu chữa còn lúng túng.

Để khắc phục những khó khăn và tồn tại, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai đã không ngừng nỗ lực trong công tác PCCC cũng như công tác tuyên truyền bảo vệ rừng. Các Hạt Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng đã có ý thức, trách nhiệm cao trong công tác PCCCR trong mua khô; đã tích cực tham mưu cho chính quyền địa phương cấp huyện, thị xã triển khai các biện pháp PCCCR một cách hiệu quả; chủ động xây dựng các công trình PCCCR theo kế hoạch đã được phê duyệt; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cộng đồng dân cư trên địa bàn nhằm nâng cao ý thức cho người dân về công tác bảo vệ rừng và PCCCR.

Nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của việc cháy rừng tỉnh Gia Lai đã chủ động phòng, chống cháy rừng bằng việc tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong cộng đồng dân cư về công tác bảo vệ rừng và PCCC rừng cần tiếp tục tổ chức lực lượng kiểm lâm gắn với chính quyền, với dân, với rừng để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cơ sở thực hiện công tác PCCCR. Nắm bắt thông tin và xử lý kịp thời các đám cháy phát sinh ngay từ ban đầu, không để bùng phát thành các đám cháy lớn.

Ngoài ra, tỉnh Gia Lai còn chú trọng kiểm soát việc sử dụng lửa trong và gần rừng của người dân, hướng dẫn nhân dân canh tác nương rẫy đúng quy hoạch, quy định cụ thể khu vực cấm đốt nương làm rẫy và những hành vi dùng lửa khác, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm quy định về PCCCR, đặc biệt của các chủ rừng không tuân thu các quy định về PCCCR. Gắn trách nhiệm cộng đồng vào từng hộ dân, nâng cao ý thức cho từng cá nhân là biện pháp quan trọng nhất để cứu rừng, giữ rừng Gia Lai.■

NÂNG CAO HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC ĐỐI VỚI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG

Trung tá, TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Hải Dương là một trong những tỉnh có tốc độ phát triển nhanh các khu công nghiệp, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế của địa phương và cả nước. Tính đến tháng 01/2015, có 11 khu công nghiệp đã, đang và sẽ đi vào hoạt động (theo quy hoạch đến năm 2020 sẽ là 20 khu công nghiệp). Sự phát triển của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương đang đặt ra những vấn đề cấp thiết trong công tác quản lý Nhà nước về PCCC. Trong phạm vi bài báo khoa học này, sẽ tập trung đánh giá thực trạng công tác quản lý Nhà nước về PCCC trong thời gian qua, từ đó đề xuất một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC đối với các khu công nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Hải Dương nằm trong vùng tam giác kinh tế phát triển phía Bắc Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, điều kiện tự nhiên của tỉnh rất thuận lợi cho việc phát triển nhanh, bền vững kinh tế công nghiệp. Năm 1995, tỉnh Hải Dương bắt đầu triển khai xây dựng các khu công nghiệp (KCN). Sau hơn 10 năm, đến nay tỉnh Hải Dương có 11 KCN đã, đang và sẽ đi vào hoạt động, đó là KCN Nam Sách, KCN Đại An, KCN Phúc Điền, KCN Tân Trường, KCN Việt Hòa - Kemark, KCN Lai Vu, KCN Lai Cách, KCN Cẩm Điền - Lương Điền, KCN Cộng Hòa, KCN Phú Thái, KCN Kim Thành. Trong đó, 08/11 KCN đã có nhà máy hoạt động; 02 KCN đang trong quá trình xây dựng cơ sở hạ tầng (KCN Cẩm Điền - Lương Điền, KCN Cộng Hòa); KCN Kim Thành và mở rộng KCN Phúc Điền, Tân Trường đang trong quá trình giải phóng mặt bằng. Nếu tính đến năm 2020, thì sẽ có 18 KCN, với diện tích quy hoạch khoảng 3.710ha. Nhìn chung, các KCN của tỉnh được quy hoạch có vị trí địa lý thuận lợi trong quá trình đầu tư trước mắt, cũng như việc mở rộng quy hoạch trong tương lai, được quy hoạch đồng bộ và có hệ thống nhà máy xử lý nước thải tập trung, gắn với quy hoạch các khu nhà ở công nhân, khu nhà ở chuyên gia và khu dịch vụ phục vụ khu công nghiệp. Vị trí đất để quy hoạch các KCN chủ yếu bố trí ở khu vực vũng, đất trồng lúa, trồng màu có năng suất thấp, dễ chuyển đổi từ đất nông nghiệp sang đất công nghiệp hoặc nâng cấp từ các cụm công nghiệp sẵn có trước đây để phát triển thành các KCN. Hiện tại, các KCN thành lập đã được quy hoạch chi tiết, đồng bộ, trong đó quy hoạch về sử dụng đất và phân khu chức năng, đồng thời bố trí quy hoạch theo tính chất ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư vào trong KCN, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp nhẹ, ưu tiên thu hút dự án có vốn đầu tư lớn, công nghệ hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường hoặc công nghệ chế biến và sản xuất hàng tiêu dùng. Với chủ trương đó, tính đến nay, đã có 108 dự án trong và ngoài nước, trong đó có 93 doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. Các dự án đã tập trung đầu tư vào các KCN trên địa bàn tỉnh Hải Dương chủ yếu là may mặc, da giầy, chế biến thực phẩm, điện tử, gia công chế biến gỗ... Sự phát triển mạnh mẽ các cơ sở tại các KCN đã và đang đặt ra yêu cầu lớn trong công tác đảm bảo an toàn về PCCC.

Trước những yêu cầu cần đảm bảo an toàn về PCCC cho các cơ sở đang hoạt động trong các KCN trên địa bàn tỉnh Hải Dương, các cấp chính quyền địa phương rất quan tâm và chỉ đạo sát sao. Với trách nhiệm của mình, là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương đã nỗ lực cố gắng phấn đấu, làm tốt chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, nổi bật nhất là đã tham mưu cho Công an tỉnh, UBND tỉnh Hải Dương tổ chức thành công Hội thảo công tác PCCC các KCN. Trên cơ sở đó, đã có đánh giá thực trạng công tác PCCC tại các KCN và đưa ra các giải pháp tăng cường công tác PCCC tại đây. Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương đã tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật vừa mới được ban hành như Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, Thông tư số 66/2014/TT-BCA..., qua đó đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC. Cùng với đó, lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Hải Dương đã tổ chức nhiều buổi huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về PCCC cho người đứng đầu các cơ sở, cho cán bộ, đội viên Đội PCCC cơ sở và những công nhân viên làm việc tại các phân xưởng, các khu vực môi trường nguy hiểm cháy, nổ..., từ đó đã nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kiến thức cũng như cách sử dụng các trang thiết bị phương tiện về PCCC và biết tổ chức các hoạt động chữa cháy tại chỗ. Mặt khác, đã phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh tiến hành nhiều đợt thanh tra, kiểm tra an toàn về PCCC tại các cơ sở thuộc các KCN, qua đó đã phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót trong công tác đảm bảo an toàn về PCCC, nhất là các yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC. Trên cơ sở đó, đoàn kiểm tra đã kiến nghị, yêu cầu cơ sở khắc phục kịp thời nhằm bảo đảm an toàn về PCCC. Trường hợp đến mức xử lý thì đã kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, đã hướng dẫn các cơ sở mua sắm, trang bị các phương tiện về PCCC, bảo đảm về số lượng cũng như chất lượng của các phương tiện, nguồn nước phục vụ chữa cháy... Ngoài ra, xác định vị trí, tầm quan trọng của lực lượng PCCC tại chỗ, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương đã phối hợp với Ban Quản lý các KCN, với từng KCN cũng như người đứng đầu

tại các cơ sở tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về PCCC cho lực lượng này, đặc biệt là hướng dẫn quy trình cứu chữa vụ cháy, cứu nạn, cứu hộ; việc sử dụng các trang thiết bị, phương tiện chữa cháy ban đầu; hướng dẫn xây dựng, thực tập phương án chữa cháy cũng như công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC... Từ đó, chất lượng hoạt động của lực lượng này ngày càng được nâng lên rõ rệt.

Mặc dù, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương đã rất quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC đối với các cơ sở tại các KCN trên địa bàn, nhưng nhìn chung việc chấp hành các yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC vẫn còn những hạn chế nhất định cần phải khắc phục trong thời gian tới. Nổi lên là việc chấp hành các quy định về thẩm duyệt thiết kế về PCCC chưa nghiêm túc. Qua khảo sát 61 dự án đã và đang xây dựng tại các KCN thì mới có 28/61 (chiếm 46%) đã thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế về PCCC, còn 33/61 (chiếm 54%) các dự án chưa thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Bên cạnh đó, về hệ thống cấp nước chữa cháy, hiện tại có KCN Đại An, KCN Nam Sách đã xây dựng và hoàn thiện hệ thống cấp nước chữa cháy, còn các KCN còn lại đang và tiếp tục triển khai việc xây dựng hệ thống cấp nước sản xuất, sinh hoạt và kể cả hệ thống cấp nước chữa cháy. Theo các chuyên gia đánh giá thì đây là một khó khăn đối với các cơ sở đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các cơ sở đang tiến hành xây dựng vì thiếu nguồn nước chữa cháy trầm trọng, do đó nếu cháy lớn, cháy lan rất khó khăn tiếp cận nguồn nước chữa cháy. Cùng với đó, qua khảo sát cho thấy hiện nay vẫn còn tình trạng các cơ sở đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng chưa có quy định, nội quy về PCCC, chưa có lực lượng PCCC cơ sở hoạt động theo chế độ chuyên trách, việc xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy của từng cơ sở cũng như của khu công nghiệp chưa được quan tâm đúng mức...

Những hạn chế, tồn tại trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau. Trong đó tập trung vào các nguyên nhân như: Ban Quản lý KCN cũng như người đứng đầu tại một số cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến công tác PCCC, còn thiếu trách nhiệm trong công tác PCCC. Các nhà đầu tư kinh doanh nền chưa thực sự quan tâm thực hiện quy định về PCCC cũng như đôn đốc các doanh nghiệp đầu tư trong khu công nghiệp thực hiện các yêu cầu, điều kiện về an toàn PCCC, trong đó có thẩm duyệt thiết kế về PCCC trước khi tiến hành xây dựng công trình. Việc đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC của các nhà đầu tư kinh doanh nền còn ít... Mặt khác, các cơ quan có thẩm quyền cũng chưa thực hiện nghiêm túc trong việc cấp giấy phép đầu tư, giấy phép xây dựng, trong khi các dự án chưa được thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Bên cạnh đó, việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa kiên quyết, nghiêm minh và triệt để. Việc tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý Nhà nước về PCCC đối với các cơ sở tại các KCN vẫn còn những hạn chế nhất định... Trong thời gian tới, để nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về PCCC đối với các KCN trên địa bàn tỉnh Hải Dương, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, cần tập trung chú ý một số nội dung sau:

- Ban Quản lý các KCN tỉnh Hải Dương tiếp tục chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Công an tỉnh tăng cường trao đổi thông tin về quy hoạch chung các KCN; về thẩm duyệt thiết kế PCCC đối với hệ thống giao thông, nguồn nước; nắm bắt kịp thời tình hình thực tế các doanh nghiệp đã đăng ký đầu tư vào các KCN, các cơ sở đã hoàn chỉnh việc cấp phép và tiến hành xây dựng, các cơ sở đã được thẩm duyệt về PCCC và chưa được thẩm duyệt về PCCC cũng như thực trạng công tác PCCC của các cơ sở trong các khu công nghiệp đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Khi xem xét các dự án, các hạng mục có liên quan đến PCCC, cần chú trọng quan tâm đến phần dự trù kinh phí cần thiết để thực hiện các giải pháp về an toàn PCCC. Cần kiên quyết, thực hiện nghiêm túc một nguyên tắc, đó là chỉ chấp thuận đầu tư, cấp giấy phép khi chủ đầu tư thực hiện đúng quy định về thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định của pháp luật về PCCC. Cùng với đó, Sở Xây dựng, Công an tỉnh, Ban Quản lý các KCN cần tham mưu cho UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện quy chế quản lý các KCN. Đối với Sở Xây dựng, khi nghiên cứu, xây dựng các dự án quy hoạch cấp nước đô thị, khu dân cư tập trung, nhất thiết phải có thiết kế hệ thống cấp nước chữa cháy...

- Đối với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương là lực lượng nòng cốt trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC, trong thời gian tới cần tập trung chú ý: Làm tốt hơn nữa công tác nắm tình hình thực tế công tác PCCC tại các cơ sở thuộc các KCN, trên cơ sở đó tham mưu cho Công an, UBND tỉnh chỉ đạo sát sao và tăng cường hơn nữa công tác PCCC đối với các KCN, trong đó đề xuất phương án xử lý đối với các cơ sở đã và đang xây dựng nhưng chưa qua thẩm duyệt về PCCC, cần hướng dẫn các chủ đầu tư kịp thời bổ sung hồ sơ để tiến hành thẩm duyệt về PCCC theo quy định của pháp luật về PCCC. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức về PCCC. Hướng dẫn các cơ sở, các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc các biện pháp, giải pháp an toàn về PCCC, nhất là thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC theo đúng quy định. Quan tâm hơn nữa đến công tác xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, vì đây là lực lượng nòng cốt tại chỗ, có vai trò quan trọng trong công tác PCCC tại cơ sở. Với trách nhiệm của mình, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Hải Dương cần tổ chức các hoạt động PCCC nhằm nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn về PCCC của lực lượng này, kể cả những kiến thức về PCCC, quy trình tổ chức các hoạt động chữa cháy, CNCH; giúp họ nắm vững các biện pháp phòng cháy hữu hiệu tại cơ sở. Bên cạnh đó, một trong những biện pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC rất hiệu quả là tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC. Đây là nhóm biện pháp thể hiện quyền lực nhà nước, được thực thi trên cơ sở các quy định của pháp luật. Mục đích cuối cùng của các biện pháp này là giúp cho cơ sở phát hiện những sơ hở, thiếu sót để có biện pháp khắc phục kịp thời, không để xảy ra cháy, nổ. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý thì phải cương quyết xử lý để bảo đảm tính răn đe. Cùng với hệ thống các biện pháp chủ yếu trên, trong công tác tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ cũng cần đặc biệt quan tâm, không chỉ về số lượng mà còn bảo đảm về chất lượng trình độ, chuyên môn cũng như bảo đảm đầy đủ các điều kiện cần thiết khác, giúp cho việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC ngày càng có chiều sâu, hiệu quả và hiệu lực, góp phần phát triển bền vững kinh tế, xã hội của tỉnh.■



GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CHỢ NỔI TRÊN SÔNG TẠI TP CẦN THƠ

PHẠM THẮNG LỢI
Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa và sự tăng trưởng kinh tế, xã hội của đất nước, quá trình đô thị hoá diễn ra nhanh, nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao xuất hiện, chợ, trung tâm thương mại (TTTM) được hình thành; sản lượng hàng hoá, nguyên vật liệu được sản xuất và sử dụng ngày càng nhiều; nhu cầu sử dụng điện, xăng dầu, khí đốt, hoá chất dễ cháy vì thế ngày một tăng đã làm tăng nguy cơ cháy, nổ. Đặc biệt, sự phát triển rộng rãi, mạnh mẽ mạng lưới các chợ trên phạm vi cả nước đã kéo theo nhiều vấn đề về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động, an toàn xã hội và công tác đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ.

Một trong những vấn đề mang tính thời sự hiện nay, đó là công tác đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ tại các chợ và TTTM. Với những thiệt hại vô cùng to lớn về người và tài sản khi cháy nổ xảy ra tại các chợ thì công tác PCCC Chợ và TTTM vẫn đang được nghiên cứu nhằm tìm ra những giải pháp đảm bảo công tác PCCC&CNCH. Tuy đã có rất nhiều các tài liệu cũng như các Hội thảo khoa học nói về công tác PCCC chợ và TTTM, nhưng loại hình Chợ nổi trên sông đang tồn tại và hoạt động, một nét đẹp đặc trưng về văn hóa của vùng đồng bằng sông Cửu Long, cũng tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ cháy, nổ lại chưa được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng. Hơn nữa nếu xảy ra sự cố cháy, nổ ở loại hình này, lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc tổ chức cứu chữa và thiệt hại do cháy, nổ gây ra có thể rất nghiêm trọng.

Chợ nổi xuất hiện từ những năm đầu của thế kỷ XX, là nơi mua bán của người dân địa phương, một nét văn hóa đặc thù ở vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Chợ nổi thường hình thành ở những ngã ba, ngã bảy, những nơi thuận tiện cho việc đi lại, giao dịch, mua bán và trao đổi hàng hóa với nhau. Các ghe, thuyền, tàu... tụ tập buôn bán tạo nên khu chợ đông đúc, nhộn nhịp trên sông. Xưa kia khi giao thông thủy giữ vai trò then chốt, chợ nổi là nơi trung chuyển giao dịch hàng hóa, buôn bán để xuất đi các nước và các nơi trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Ngày nay, chợ nổi xuất hiện thêm các hoạt động cung ứng dịch vụ ăn uống, sửa đồ, hàn điện, trạm xăng dầu nổi...

Hiện nay, Thành phố Cần Thơ có 2 chợ nổi lớn và một số chợ nổi nhỏ tập trung dọc Sông Cái Răng, Bến Ninh Kiều, Rạch Đầu Sấu, chân cầu Cái Sơn, Phong Điền... Ngoài các chợ nổi lớn còn có rất nhiều các chợ nổi nhỏ tập trung trên các khúc sông kênh rạch như: chợ gạo Thốt Nốt, Thới Lai, Cờ Đỏ... Đặc biệt, hiện nay, chợ nổi còn trở thành điểm du lịch không thể bỏ qua của du khách khi đến Cần Thơ nói riêng và đồng bằng Sông Cửu Long nói chung. Mọi hoạt động của chợ diễn ra sôi nổi, náo nhiệt như một đô thị thu nhỏ trên sông. Mỗi ngày có hàng nghìn lượt người có mặt hoạt động tại các chợ nổi trên sông, đó là chưa kể lượng khách thuê tàu, ghe nhỏ bên ngoài tại các điểm tự phát. Mặc dù là địa điểm trao đổi, mua bán đông người với lượng khách du lịch ngày càng tăng nhưng thực trạng tại các chợ nổi trên địa bàn Thành phố Cần Thơ vẫn đang tồn tại nhiều bất cập như việc phân công trách nhiệm, cơ quan quản lý đối với chợ nổi còn chồng chéo. Điển hình, tại Hội thảo quảng bá và xúc tiến "*Chợ nổi Cái Răng (Cần Thơ): Phát triển theo định hướng sinh hoạt văn hóa gắn với du lịch*" đã chỉ ra những bất cập chồng chéo về quản lý chợ nổi giữa theo hướng làm kinh tế hay văn hóa. Hội thảo cũng đã chỉ ra công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hoạt động quản lý đối với chợ nổi chưa đáp ứng, trong đó có công tác PCCC. Công tác phân định trách nhiệm giữa Ban Quản lý chợ và chính quyền địa phương chưa thật sự rõ ràng. Một bộ phận chợ nổi chưa thành lập được Ban Quản lý, thẩm quyền quản lý chưa xác định là của cấp nào. Từ đó, còn buông lỏng, thậm chí không thực hiện việc quản

lý Nhà nước đối với chợ nổi.

Việc thiếu các quy định về quy hoạch, sắp xếp, phân loại chợ nổi, các tiêu chí đảm bảo an toàn đối với các phương tiện ghe, thuyền truyền thống cũng như các tiêu chuẩn về PCCC đối với phương tiện, chủ phương tiện khi tham gia vào chợ nổi chưa được quy định cụ thể đang là nguy cơ tiềm ẩn tai nạn cũng như cháy nổ. Hiện nay, một số chợ nổi có Ban Quản lý thì việc sắp xếp chợ chủ yếu được Ban Quản lý thực hiện nhưng chỉ mang tính cục bộ, không toàn diện và mỗi nơi một kiểu chưa có sự đầu tư, định hướng quy hoạch phát triển bền vững. Với hàng nghìn chiếc ghe, tàu neo đậu, hoạt động buôn bán đông đúc, nhộn nhịp mỗi ngày trên những khúc sông lớn tại các nút giao thông đường thủy thì việc thiếu quy hoạch, sắp xếp có thể dẫn đến ách tắc, cản trở giao thông, va chạm giữa các phương tiện. Với trữ lượng xăng dầu được chứa trên các ghe tàu, thuyền không đảm bảo an toàn về PCCC khi xảy ra tai nạn thì đây là nguồn chất cháy có khả năng lan nhanh, khó khống chế gây nguy hiểm về tính mạng và tài sản của những người tham gia vào chợ nổi.

Dưới góc độ quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH, loại hình chợ nổi trên sông vẫn còn mới mẻ, chưa được quan tâm, chú trọng, tồn tại nhiều bất cập và hạn chế. Trong các văn bản pháp luật quy định trong lĩnh vực PCCC từ trước đến nay chưa có văn bản nào quy định đối với loại hình chợ nổi trên sông như các tiêu chí về đảm bảo PCCC, các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố Cần Thơ, cơ quan Cảnh sát PCCC đối với công tác PCCC tại các chợ nổi trên địa bàn TP Cần Thơ vẫn còn chung chung chưa thật sự đi sâu, chưa phân định trách nhiệm cụ thể cho từng chủ thể. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, các chủ tàu, thuyền, Ban Quản lý chợ, các hộ buôn bán về PCCC ở loại hình chợ này chưa được quan tâm. Một số chợ chưa có bảng nội quy về an toàn PCCC. Công tác kiểm tra xử lý việc chấp hành các quy định, nội quy về PCCC đối với chợ nổi chưa được thực hiện thường xuyên, việc xử lý chủ yếu nhắc nhở là chính.

Công tác tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC; việc thành lập, huấn luyện bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ PCCC; tổ chức lập, thực tập phương án chữa cháy, CNCH và trang bị phương tiện PCCC đối với chợ nổi vẫn còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu. Trong đó việc bồi dưỡng kiến thực, nghiệp vụ và thực tập về PCCC đối với Ban Quản lý chợ nổi chưa được tiến hành thường xuyên.

Trong thời gian tới, loại hình chợ nổi trên sông sẽ tiếp tục đặt ra nhiều vấn đề mới đối với công tác quản lý cũng như công tác PCCC&CNCH cần phải nghiên cứu giải quyết. Để đảm bảo công tác PCCC ở các chợ nổi trên sông của Thành phố Cần Thơ nói riêng và các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long nói chung hoạt động an toàn, có hiệu quả, góp phần vào sự phát triển kinh tế, an ninh chính trị, du lịch, duy trì nét đẹp văn hóa của địa phương, dưới góc độ quản lý Nhà nước về PCCC trong thời gian tới cần làm tốt một số giải pháp sau:

Một là: Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý quy định về PCCC chợ nổi trên sông bao gồm các tiêu chí phân loại chợ nổi, các tiêu chuẩn về an toàn PCCC đối với chợ nổi, các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với phương tiện khi tham gia. Ban hành các quy định về phân công trách nhiệm cho từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với chợ nổi trên sông như: quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương, Ban Quản lý chợ, chủ tàu, thuyền, người hướng dẫn viên du lịch; quy định về trách nhiệm phối hợp giữa chính quyền địa phương, Ban Quản lý chợ và các chủ thể liên quan khác với cơ quan Cảnh sát PCCC trong công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với chợ nổi trên sông.

Hai là: Lực lượng Cảnh sát Giao thông đường thủy, Cảnh sát PCCC phối hợp với các đơn vị chức năng và chính quyền địa phương cấp xã, phường làm tốt công tác điều tra thống kê chợ nổi, nắm rõ các điều kiện về địa hình, tính năng, hoạt động và tình hình đảm bảo an toàn PCCC của chợ nổi để tham mưu quy hoạch địa điểm tổ chức, quy hoạch về phân luồng giao thông đường thủy, công tác ứng phó khi tình huống tai nạn hay cháy, nổ xảy ra.

Ba là: Ban hành các nội quy, quy định đảm bảo an toàn PCCC cụ thể cho chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên, người hướng dẫn viên du lịch và người dân trong việc đảm bảo an toàn PCCC ở chợ nổi.

Bốn là: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến kiến thức về PCCC cho chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên, người hướng dẫn viên du lịch và người dân ở chợ nổi như tiến hành cấm biển nội quy về an toàn PCCC tại các chợ nổi, phát tờ rơi tuyên truyền, tuyên truyền bằng loa. Tại các chợ nổi lớn có thể treo bảng đèn LED với nội dung tuyên truyền kèm theo hình ảnh để cho những người tham gia vào chợ thấy được tác hại khi cháy, nổ xảy ra.

Năm là: Tăng cường công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về PCCC, đảm bảo chế độ chính sách cho lực lượng chữa cháy tại chỗ của chợ nổi trên sông vì đây là lực lượng nòng cốt trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giáo dục, nhắc nhở ý thức của mọi người khi tham gia hoạt động ở chợ nổi. Đặc biệt, có thể thành lập đội chữa cháy tại chỗ là nhưng người thường xuyên mua bán tại chợ nổi, Ban Quản lý chợ để tổ chức tập huấn kiến thức nghiệp vụ. Khi cháy, nổ xảy ra thì đây là lực lượng trực tiếp tham gia chữa cháy trước khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến.

Sáu là: Lực lượng Cảnh sát PCCC phải chủ động xây dựng phương án chữa cháy, CNCH phối hợp nhiều lực lượng trong việc giải quyết sự cố về cháy, nổ. Định kỳ tổ chức thực tập phương án PCCC và rút kinh nghiệm chung đối với hoạt động PCCC chợ nổi trên sông. Đặc biệt là việc chữa cháy và CNCH khi có sự chảy loang xăng dầu trên sông từ các tàu thuyền, hay sự cố cháy, nổ ở các cửa hàng buôn bán xăng dầu trong khu vực chợ nổi.

Bảy là: Bố trí cán bộ Cảnh sát PCCC phù hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC chợ nổi trên sông. Đội ngũ cán bộ, chiến sỹ (cả về số lượng và chất lượng) là nhân tố tác động lớn đến hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC nói chung và đối với các chợ nổi nói riêng. Yêu cầu chung của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC là cần có trình độ nghiệp vụ cơ bản, chuyên sâu trong lĩnh vực PCCC; có khả năng tiếp cận và vận dụng kiến thức khoa học kỹ thuật PCCC; có trình độ quản lý, kiến thức tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ được giao. Bố trí cán bộ phù hợp sẽ nâng cao hiệu quả công tác và năng lực quản lý góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước.■

HUY ĐỘNG NGUỒN KINH PHÍ THU TỪ KINH DOANH BẢO HIỂM CHÁY, NỔ BẮT BUỘC ĐỂ ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Đại úy, ThS. PHẠM XUÂN THU
Trung úy NGUYỄN THẾ TOÀN
Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC



Hiện nay, khi nền kinh tế ngày càng phát triển, việc đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã đưa nước ta đạt nhiều bước tiến trên nhiều phương diện. Nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế được hình thành và đưa vào hoạt động. Tuy nhiên, bên cạnh những thành công đạt được thì vẫn còn nhiều nguy cơ, thách thức tiềm ẩn. Trong đó có nguy cơ cháy, nổ với số vụ cháy ngày càng tăng gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Khẳng định được tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy (PCCC). Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện trong toàn xã hội. Ngoài những quy định, quy chế tổ chức hoạt động PCCC, thì thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ nhằm đảm bảo quyền lợi của các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ cũng đang được quán triệt, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc. Từ năm 1979 sau khi có Quyết định số 06/QĐ- TC ngày 17/01/1979 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy tắc về bảo hiểm cháy, nổ. Đến nay, do sự tối ưu của bảo hiểm cháy, nổ, ngày 08/11/2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 130/2006/NĐ - CP quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Ngày 30/12/2010 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 220/2010/TT-BTC hướng dẫn thực hiện bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Đặc biệt, ngày 31/12/2013 Bộ Tài chính và Bộ Công an ký Thông tư Liên tịch số 214/2013/TTLT-BTC-BCA hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số130/2006/NĐ-CP quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc là một loại hình bảo hiểm bắt buộc áp dụng đối với tài sản của các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Khoản 4, Điều 3 Luật PCCC và được quy định cụ thể tại phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy đinh chi tiết một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Việc quy định thực hiện chế độ bảo hiểm bắt buộc nhằm kiểm soát, ngăn chặn, giảm thiểu các rủi ro xảy ra hoặc khi rủi ro xảy ra thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ sẽ nhận được trợ cấp cho các tổn thất và để khôi phục lại tài sản. Mặt khác, Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 130/2006/NĐ-CP quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đã quy định: *"Doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc có trách nhiệm trích 5% tổng số phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đã thu được để đóng góp cho các hoạt động PCCC"*, tuy nhiên, thực tế việc thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và huy động nguồn kinh phí trích từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc để đầu tư cho các hoạt động phòng cháy và chữa cháy còn nhiều hạn chế, bất cập.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, năm 2011 doanh thu phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc toàn thị trường đạt 329 tỷ đồng. Năm 2012, bảo hiểm cháy, nổ và mọi rủi ro tài sản đạt doanh thu 1.736 tỷ đồng, trong đó bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đạt doanh thu 408 tỷ đồng. Năm 2013, bảo hiểm

cháy, nổ và mọi rủi ro tài sản đạt doanh thu 1.823 tỷ đồng.

Năm 2014, trên toàn quốc hiện có 30.256 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc danh mục II ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC thì hiện nay có 4.750 cơ sở tham gia mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc (chiếm 15,7%), số tham gia mua tự nguyện là 13.010 cơ sở (chiếm 43%) còn lại là mua đối phó kèm theo trong gói bảo hiểm giá trị tài sản; bảo hiểm cháy, nổ đạt doanh thu 2.185 tỷ đồng, trong đó bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đạt doanh thu 594 tỷ đồng. Thu kinh phí 5% tổng số phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc để đóng góp cho hoạt động PCCC là 9.635.002.263 đồng.

Mức phí bảo hiểm thấp, lại được bảo vệ quyền lợi, đây là một bài toán kinh tế có lợi cho các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Vậy nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thờ ơ với việc mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc? Qua nghiên cứu, thực tiễn hoạt động kinh doanh bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho thấy nổi lên một số nguyên nhân sau:

Về phía các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ

- Các cơ sở này đều tìm cách lách luật để *"chạy"* mua bảo hiểm với mức phí thấp hơn và hình thức tự nguyện đã trở thành đích ngắm tới do phí bảo hiểm tự nguyện thấp hơn so với phí bảo hiểm bắt buộc.

- Những khuyến cáo về cơ sở ngành hàng có nguy cơ cháy, nổ cao đi liền với bảo hiểm gián đoạn kinh doanh mà Hiệp hội Bảo hiểm đưa ra chưa được nhiều doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện. Nhiều đối tượng bảo hiểm thuộc diện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đã chuyển sang mua bảo hiểm tự nguyện để hưởng phí bảo hiểm thấp hơn.

- Ngoài sức ỳ về ý thức tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc của các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh ở Việt Nam hiện nay, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng không mấy mặn mà trong việc tham gia bảo hiểm. Doanh nghiệp nước ngoài yêu cầu các văn bản pháp luật quy định về chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cần phải được dịch sang tiếng Anh để họ có thể đọc, hiểu và thực hiện.

Về phía doanh nghiệp bảo hiểm

- Doanh nghiệp bảo hiểm được phép kinh doanh bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc là những doanh nghiệp có giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh bảo hiểm do Bộ Tài chính cấp. Tuy nhiên, không phải tất cả các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ đều được các doanh nghiệp bảo hiểm chấp nhận bảo hiểm, đặc biệt các cơ sở có rủi ro cao như các chợ, các xưởng sản xuất vật liệu dễ cháy.

- Sự phối hợp giữa doanh nghiệp bảo hiểm với lực lượng Cảnh sát PCCC chưa thật sự chặt chẽ trong các khâu kiểm tra các cơ sở về PCCC và công bố danh sách các cơ sở phải tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

- Quá trình vận động khách hàng tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc của các doanh nghiệp bảo hiểm gặp rất nhiều khó khăn do điều kiện biểu phí bảo hiểm cháy, nổ tự nguyện trên thị trường thấp hơn nhiều so với biểu phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

- Do quốc tế không có hình thức bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc nên khi tái bảo hiểm hoặc bán bảo hiểm qua biên giới của một số công ty Bảo hiểm của nước ngoài tại Việt Nam (Sam Sung Vina, AIG Việt Nam,...), phí bảo hiểm là do thỏa thuận giữa 2 bên và trong hợp đồng không trích nộp 5% cho hoạt động PCCC.

Về phía các cơ quan Nhà nước

- Sự phối hợp giữa Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm – Bộ Tài chính trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; đôn đốc các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc còn hạn chế.

- Bộ Tài chính chưa có văn bản hướng dẫn thống nhất việc tách riêng phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong các hợp đồng bảo hiểm trọn gói có bao gồm cả bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

- Chế tài xử phạt đối với việc không thực hiện quy định bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc còn thấp chưa đủ sức răn đe. Nhiều cơ sở, doanh nghiệp bảo hiểm chấp nhận bị xử phạt để không thực hiện quy định.

- Việc chưa công khai đầy đủ danh sách các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ tại từng địa phương để các danh nghiệp bảo hiểm buộc phải thực hiện bán bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cũng là một trong những nguyên nhân khiến bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc chưa đạt được kỳ vọng.

Để nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt một số biện pháp sau:

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý về quản lý bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, quy định mức phí bảo hiểm phù hợp tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các cơ sở tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc thực hiện nghiêm túc.

- Xây dựng chính sách quản lý đồng bộ hoạt động bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, Bộ Công an và Bộ Tài chính, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam thống nhất việc tách riêng phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong các hợp đồng bảo hiểm trọn gói (bảo hiểm mọi rủi ro, bảo hiểm hỏa hoạn và rủi ro đặc biệt...).

- Tăng cường sự phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các cơ quan thanh tra, kiểm tra bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc nhằm làm rõ các vấn đề chưa được giải quyết và góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, thực hiện nghiêm các Nghị định, Thông tư trong lĩnh vực bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động của các cơ quan bảo hiểm nhằm xác định các doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm cháy, nổ có hiểu đúng, hiểu đủ và tư vấn chính xác cho khách hàng hay không, tránh tình trạng các doanh nghiệp cạnh tranh không lành mạnh thông qua giảm phí và tăng hoa hồng bất hợp lý nhằm lôi kéo khách hàng.

- Hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác bảo hiểm, công tác quản lý và theo dõi hoạt động bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc ở cơ sở; không ngừng nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bảo hiểm cháy, nổ từ Trung ương đến địa phương để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng tăng của công tác bảo hiểm cháy, nổ trong giai đoạn mới.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC&CNCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI



Đại tá VÕ VĂN SÁNG
Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai là tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ với dân số gần 3 triệu người, diện tích trên 5,9 ngàn km^2, gồm 9 huyện, 1 thị xã và 1 thành phố (đô thị loại II) với 171 đơn vị hành chính cấp xã. Trong những năm qua, tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh Đồng Nai có những bước phát triển quan trọng, tốc độ tăng trưởng kinh kế luôn duy trì ở mức độ cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Đến nay, toàn tỉnh đã có 31 khu công nghiệp được thành lập, 28 khu công nghiệp đi vào hoạt động, thu hút 1.331 dự án góp phần quan trọng trong công cuộc phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, đi đôi với sự phát triển là hàng loạt các nguy cơ tiềm ẩn về mất an toàn PCCC do sự gia tăng các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Tình hình trên đặt ra cho các cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt là Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai phải tiến hành đồng bộ công tác quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH nhằm huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia PCCC, CNCH, góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã chủ động, tích cực tham mưu cho tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo PCCC&CNCH các cấp ban hành các văn bản, kế hoạch chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, doanh nghiệp... tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp về công tác PCCC, CNCH. Đặc biệt, phát huy vai trò là nòng cốt trong công tác PCCC, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã tham mưu cho UBND tỉnh, UBND các cấp ban hành các văn bản về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC, xây dựng các mô hình điển hình tiên tiến trên địa bàn nhằm đưa phong trào Toàn dân PCCC đi vào nền nếp và trở thành trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân. Đồng thời thường xuyên thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để tiến hành kiểm tra thường xuyên, đột xuất công tác PCCC đối với các đơn vị cơ sở trên địa bàn; chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực tập các phương án chữa cháy, phương án CNCH phối hợp nhiều lực lượng trong tỉnh, góp phần nâng cao năng lực, khả năng chiến đấu, hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng.

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai luôn quan tâm chú trọng công tác, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC, chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương và các cơ quan báo, đài tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật, kiến thức về PCCC đến các tầng lớp nhân dân. Việc tổ chức tuyên truyền được thực hiện bằng các hình thức như: tuyên truyền trực tiếp, tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình, tờ rơi, đĩa CD... Trong 4 năm, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tổ chức 708 buổi nói chuyện chuyên đề, tuyên truyền trực tiếp các văn bản pháp luật và kiến thức PCCC cho 65.569 lượt người; in ấn, thiết kế, treo và phát 120 tờ phướn; 154 panô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu về PCCC, phát hành 2.687 đĩa CD; phát hành 34.343 tờ rơi, khuyến cáo, 12.940 cuốn cẩm nang công tác an toàn PCCC... góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả phong trào Toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn tỉnh.

Cùng với việc tổ chức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, Cảnh sát PC&CC phối hợp với UBND tỉnh tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày Toàn dân PCCC ngày 04/10", "Tuần lễ quốc gia về An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy, nổ" và duy trì xây dựng mới các điển hình tiên tiến về phong trào Toàn dân tham gia PCCC, xây dựng "Cụm dân cư an toàn PCCC". Toàn tỉnh đã xây dựng được 111 đơn vị điển hình tiên tiến về phong trào Toàn dân tham gia PCCC; tổ chức cho 25/25 đơn vị kinh doanh hạ tầng của 31 khu công nghiệp, 11 UBND huyện, thị, thành, 1.034 doanh nghiệp và 100% các ấp, khu phố, các xã, phường, thị trấn ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC; xây dựng 11 "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và 13 "Cụm dân cư an toàn PCCC". Đặc biệt đã xây dựng 2 phường điểm, khu phố điểm về công tác PCCC tại phường Thanh Bình và phường Trung Dũng của Thành phố Biên Hòa tạo khí thế thi đua sôi nổi trong công tác PCCC trên toàn tỉnh.

Với phương châm 4 tại chỗ, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã tham mưu cho các cấp ủy chính quyền địa phương thành lập, từng bước củng cố, kiện toàn và trang bị các dụng cụ, phương tiện chữa cháy cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Hiện nay, toàn tỉnh có 4.305 Đội PCCC với 142.061 đội viên; trong đó có 422 Đội Dân phòng gồm 4325 đội viên; 7.932 Đội PCCC cơ sở với 410.102 đội viên cùng hàng trăm Đội Chữa cháy rừng và Đội Chữa cháy chuyên ngành. Các đội chữa cháy đều được thường xuyên huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ chữa cháy để phát huy tốt vai trò nòng cốt, xung kích trong phong trào PCCC, chủ động kịp thời dập tắt các vụ cháy khi mới phát sinh và phối hợp tốt với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp khi có cháy lớn xảy ra. Từ năm 2011 – 2014, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tổ chức 49 lớp huấn luyện cho lực lượng Dân phòng, 2.096 lớp huấn luyện cho lực lượng PCCC cơ sở với 73.938 người tham gia. Chính vì vậy, tại cơ sở và trong các khu dân cư luôn chủ động phòng ngừa, kịp thời xử lý có hiệu quả các sự cố cháy, nổ, giảm

thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

Với quan điểm lấy "phòng ngừa là chính", công tác hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra an toàn về PCCC được đẩy mạnh, kịp thời phát hiện và yêu cầu các cơ quan, xí nghiệp và cơ sở khắc phục ngay những sơ hở, thiếu sót vi phạm quy định an toàn về PCCC, đồng thời xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm về PCCC. Để nâng cao chất lượng công tác quản lý Nhà nước về phòng cháy, từ năm 2013, các đồng chí trong Ban Giám đốc đã trực tiếp tham gia kiểm tra an toàn PCCC đối với những cơ sở trọng điểm, tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao, tuyên truyền, giáo dục làm cho người đứng đầu các doanh nghiệp, cơ sở nhận thấy được tầm quan trọng trong công tác PCCC, chủ động tự khắc phục những tồn tại thiếu sót, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn. Trong thời gian qua, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tập trung kiểm tra được 30.293 lượt cơ sở, phát hiện, lập 2813 biên bản vi phạm, xử phạt tiền 6.588.305.000 đồng.

Trong công tác tổ chức chữa cháy và CNCH, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị luôn tổ chức lực lượng thường trực 100% quân số, đồng thời duy trì thường xuyên việc huấn luyện các đội hình chữa cháy, huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ nắm vững các tính năng tác dụng, cách sử dụng các phương tiện, khí tài chữa cháy, CNCH, đặc biệt là các phương tiện mới, hiện đại và các kỹ chiến thuật chữa cháy trong nhiều tình huống khác nhau. Chính vì vậy, từ 2011-2014, trong quá trình tổ chức chữa cháy, lực lượng chữa cháy và CNCH chuyên nghiệp Đồng Nai đã kịp thời xuất 664 lượt xe, tàu với 2.953 lượt cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia cứu chữa 188 vụ cháy và tin báo cháy lớn nhỏ xảy ra trên địa bàn tỉnh, cứu 35 người từ đám cháy, các sự cố tai nạn, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản cho nhân dân. Đặc biệt tháng 5/2014, khi xảy ra sự kiện Trung Quốc hạ đặt giàn khoan HD 981 trái phép trên vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam tại Biển Đông, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã phối hợp tốt với các đơn vị, tổ chức nắm chắc tình hình, làm tốt công tác tuyên truyền, kịp thời cứu chữa các vụ cháy do các đối tượng quá khích lợi dụng tình hình đốt, phá, gây cháy một số công ty trên địa bàn, đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự.

Có thể nói, công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã có chuyển biến rõ nét, tích cực và đạt được những thành quả quan trọng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC, CNCH ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, bên cạnh những cố gắng và thành tích đạt được vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót: Công tác phối hợp tổ chức tuyên truyền, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện các quy định về an toàn PCCC của các ngành chức năng, các địa phương chưa thường xuyên, rộng khắp. Một số cơ sở còn vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC, chưa quan tâm chỉ đạo tự tổ chức kiểm tra, đôn đốc và có biện pháp khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC, chưa quan tâm tổ chức thực hiện các biện pháp PCCC trong phạm vi quản lý. Phong trào Toàn dân PCCC ở một số địa phương và doanh nghiệp còn mang tính hình thức, lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng ở nhiều nơi còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu PCCC&CNCH tại chỗ.

Từ thực tế tình hình trên, để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn làm hạn chế đến mức thấp nhất nguyên nhân gây ra cháy, nổ, tai nạn, phục vụ tích cực công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai sẽ tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ công tác sau:

Một là: Làm tốt công tác dự báo tình hình để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp có những chủ trương, kế hoạch chỉ đạo về công tác PCCC, CNCH sát hợp; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và kiềm chế tai nạn, cháy, nổ, không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về PCCC&CNCH.

Hai là: Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia PCCC, CNCH; tổ chức quán triệt, thực hiện tốt nguyên tắc trong hoạt động phòng cháy là "*lấy phòng ngừa là chính*", trong công tác chữa cháy theo phương châm 4 tại chỗ "*lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ và chỉ huy tại chỗ*". Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng kiến thức pháp luật về PCCC&CNCH nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công dân trong việc tự giác thực hiện các quy định về PCCC, tích cực tham gia PCCC&CNCH tại nơi làm việc, học tập và nơi cư trú, đẩy mạnh phong trào Toàn dân tham gia PCCC, CNCH; quan tâm xây dựng và nhân rộng những điển hình tiên tiến, những mô hình, cách làm hay, sáng tạo nhằm xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, CNCH ngày càng rộng khắp, có chiều sâu, hiệu quả, kịp thời động viên, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC, CNCH.

Ba là: Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp trong việc thực hiện nghiêm và duy trì các điều kiện an toàn PCCC; thực hiện nghiêm túc quy định về tự kiểm tra, kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục ngay những sơ hở, thiếu sót, vi phạm an toàn PCCC; quan tâm xây dựng, củng cố đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng đối với lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, dân phòng; tăng cường trang bị phương tiện và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, tạo điều kiện cho lực lượng này hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ PCCC&CNCH tại chỗ.

Tiến hành tổng điều tra khảo sát, nắm tình hình và thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo yêu cầu an toàn PCCC và điều kiện thoát nạn, đặc biệt là chợ, nhà cao tầng, công trình công cộng tập trung đông người, cửa hàng kinh doanh xăng dầu, cơ sở sản xuất, chế biến hóa chất, hàng hóa dễ cháy, nổ.... Trên cơ sở đó có giải pháp, phương án quy hoạch, di chuyển hoặc cải tạo, nâng cấp các cơ sở không đảm bảo yêu cầu an toàn PCCC theo quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Xây dựng và tổ chức thực tập, diễn tập phương án chữa cháy, CNCH theo quy định, đảm bảo 100% địa phương xây dựng được phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn và phương án CNCH có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia.

Bốn là: Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, trang bị phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH hiện đại, phù hợp cho lực lượng PCCC, nhất là lực lượng PCCC chuyên nghiệp. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện mô hình, tổ chức bộ máy của Cảnh sát PC&CC tỉnh, phấn đấu đến năm 2020, các địa phương trên địa bàn tỉnh đều thành lập đơn vị Cảnh sát PCCC, rút ngắn phạm vi bán kính hoạt động của lực lượng PCCC chuyên nghiệp; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về nghiệp vụ, chính trị, pháp luật, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC tiến lên chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PCCC&CNCH trong tình hình mới.■

MÔ HÌNH "CỤM DOANH NGHIỆP AN TOÀN PCCC" VÀ "CỤM DÂN CƯ AN TOÀN PCCC" GÓP PHẦN HẠN CHẾ CHÁY LỚN

Đại tá VĂN QUYẾT THẮNG
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai





Với tốc độ phát triển kinh tế mạnh mẽ, Đồng Nai đang là điểm đến của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã có 31 khu công nghiệp, thu hút 1.331 dự án, trong đó có 969 dự án đầu tư nước ngoài với tổng số vốn trên 16,7 tỷ USD và 362 dự án trong nước với tổng vốn trên 43.000 tỷ đồng. Cùng với sự phát triển kinh tế, tốc độ đô thị hóa của Đồng Nai cũng tăng nhanh kéo theo sự xuất hiện của các tòa nhà cao tầng, khu dân cư tập trung đông người, đặc biệt là ở Thành phố Biên Hòa làm gia tăng số vụ cháy, nổ trên địa bàn tỉnh. Trong khi đó, thực tế, các cơ quan, tổ chức và người dân còn chủ quan, chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC cũng như còn rất lúng túng trong khâu xử lý cháy ban đầu để đám cháy phát triển lớn, cháy lan rộng, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Thực hiện Luật PCCC, sự chỉ đạo của Bộ Công an và UBND tỉnh, từ tình hình đặc điểm về công tác PCCC của địa phương, Cảnh sát PCCC tỉnh Đồng Nai đã xác định cần phải thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ "Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và vật tư, hậu cần tại chỗ" trong công tác PCCC. Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 22/CT-UBND về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Từ đây, đơn vị cụ thể hóa thành mô hình mới tạo mối sự liên kết, đồng thuận và hỗ trợ về PCCC giữa các cơ quan doanh nghiệp cũng như trong nhân dân ở cùng một địa bàn, nhất là tại những địa bàn cách xa các đơn vị Cảnh sát PCCC. Đó là mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC". Đây là hai mô hình đã được Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện song song từ năm 2013 đến nay.

Mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" là hình thức liên kết giữa các giữa các khu công nghiệp và giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan các cấp và người đứng đầu doanh nghiệp. Còn mô hình "Cụm dân cư an toàn PCCC" là sự liên kết giữa các huyện, thị, thành, giữa các xã, phường, thị trấn và giữa các xóm, ấp, khu phố, hộ dân cư để đảm bảo thực hiện an toàn PCCC tại nơi cư trú. Các cụm doanh nghiệp, các cụm dân cư an toàn PCCC ra đời trên cơ sở ký kết quy chế phối hợp và triển khai xuống từng doanh nghiệp, các hộ gia đình, có mẫu đăng ký cụ thể về an toàn trong PCCC.

Để đảm bảo hoạt động, các cụm doanh nghiệp, cụm dân cư an toàn PCCC xây dựng lực lượng chữa cháy và CNCN tại chỗ của từng doanh nghiệp cũng như ở từng xóm ấp, tổ dân cư. 100% doanh nghiệp thành lập Ban Chỉ huy PCCC, Đội PCCC cơ sở, có phương án chữa cháy cơ sở và tổ chức thực tập nghiêm túc, duy trì tốt các điều kiện an toàn PCCC, thực hiện đúng chế độ thẩm duyệt về PCCC; đảm bảo đường, lối thoát nạn; cải tạo hệ thống điện; trang bị phương tiện, dụng cụ PCCC; đảm bảo giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; thường xuyên tự kiểm tra an toàn PCCC. Còn đối với lực lượng PCCC tại chỗ trong các cụm dân cư được huấn luyện về nghiệp vụ PCCC, tự trang bị phương tiện chữa cháy cần thiết như: câu liêm, thang, bình chữa cháy xách tay, xô, thùng xách nước... đảm bảo sẵn sàng chữa cháy và CNCH. Người đứng đầu doanh nghiệp hay tổ trưởng tổ dân phố trong cụm doanh nghiệp, cụm dân cư an toàn PCCC có trách nhiệm phối hợp với lực lượng Cảnh sát PC&CC tổ chức các lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ,

công nhân viên và nhân dân các khu dân cư, tổ, xóm dân cư. Hàng năm, các cụm doanh nghiệp, cụm dân cư an toàn PCCC thực hiện nhiều phương án chữa cháy với các tình huống sát thực tế nhằm chủ động đối phó với các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn.

Các cụm doanh nghiệp, cụm dân cư an toàn PCCC xây dựng Quy chế hoạt động, quy định nội quy về PCCC, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy nổ, niêm yết biển báo, chỉ dẫn, nội quy, tiêu lệnh chữa cháy; kẻ vẽ, trưng treo hàng nghìn khẩu hiệu, panô, áp phích về an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ để tuyên truyền và nâng cao nhận thức an toàn cho cán bộ, công nhân viên. Còn từng khu dân cư có biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn thoát nạn, phù hợp với đặc điểm địa hình nơi cư trú. 70% hộ gia đình trong cụm dân cư an toàn PCCC tự mua sắm các trang thiết bị bình chữa cháy xách tay trang bị tại nhà ở để bảo vệ tài sản của gia đình mình. Các cụm dân cư tổ chức tuyên truyền PCCC ít nhất 02 lần/năm, vận động cán bộ, nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, phòng ngừa cháy, nổ. Các cụm dân cư tự kiểm tra thực hiện nội dung khuyến cáo công tác an toàn PCCC đối với khu chung cư, hộ gia đình, trong đó lưu ý việc sử dụng các thiết bị điện, bếp gas cũng như ý thức trách nhiệm vì cộng đồng trong hoạt động phòng cháy. Ban Công an xã phối hợp với các Ban, Ngành, trưởng các ấp, tổ dân cư kiểm tra chặt chẽ và yêu cầu các hộ, cơ sở sản xuất kinh doanh xen lẫn trong các khu dân cư, trên các tuyến đường cam kết thực hiện nghiêm các quy định về PCCC. Chính vì vậy, trong các cụm dân cư an toàn PCCC không có cá nhân, tổ chức sang chiết gas, buôn bán vật liệu nổ, pháo trái phép trong khu dân cư. Các hộ gia đình tự giác tháo dỡ các bộ phận cơi nới, lều, Lán, giải phóng các vật cản trên các ngõ hẻm (cành cây, đường dây điện, barie, trụ điện...) để tạo điều kiện cho việc chữa cháy, cứu người, cứu tài sản khi có cháy xảy ra. Từng cụm dân cư lập hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng PCCC theo quy định của pháp luật. Vào dịp "Ngày toàn dân PCCC 4/10" hàng năm, các cụm doanh nghiệp cũng như cụm dân cư an toàn PCCC đều tổ các hoạt động hưởng ứng như: tổ chức Hội thao kỹ thuật chữa cháy và nhiều hoạt động PCCC thiết thực khác. Đồng thời tổ chức sơ kết, tổng kết xét các tiêu chí cụ thể trong xây dựng các điển hình tiên tiến về tập thể, cá nhân, về các cụm, khu dân cư an toàn trong phong trào Toàn dân PCCC.

Sau một thời gian triển khai, Đồng Nai đã xây dựng được 11 "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và 13 "Cụm dân cư an toàn PCCC". Đặc biệt đã xây dựng 2 phường điểm, khu phố điểm về công tác PCCC tại phường Thanh Bình và phường Trung Dũng của Thành phố Biên Hòa. Các doanh nghiệp và các hộ dân trong cụm đều đã có ý thức tự nguyện tham gia và thực hiện nghiêm túc các quy định chung của cụm đê ra. Lãnh đạo các doanh nghiệp đã quan tâm, chỉ đạo công tác PCCC thường xuyên, có kiểm tra đôn đốc sát sao, công tác tuyên truyền xây dựng phong trào PCCC được duy trì nề nếp, có chiều sâu, các đơn vị quan tâm đầu tư kinh phí khắc phục tồn tại PCCC, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị bổ sung máy móc thiết bị, cũng như phương tiện PCCC. Đến nay, 25/25 đơn vị đã đầu tư hạ tầng của 31 KCN, Ban Chỉ đạo của 11 huyện, thị xã, thành phố và 171/171 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh ký cam kết thi đua đảm bảo an toàn PCCC&CNCH; 100% xã, phường, thị trấn thành lập được Đội PCCC Dân phòng với tổng số gần 2000 đội viên; hướng dẫn cơ quan, doanh nghiệp lập được 2.755 Đội PCCC với 37.966 đội viên. Chính vì vậy, tại các cụm doanh nghiệp, dân cư an toàn PCCC không để xảy ra cháy, nổ lớn, những vụ cháy nhỏ đã được lực lượng PCCC tại chỗ dập tắt kịp thời. Phong trào PCCC được củng cố và giữ vững, có tác dụng tích cực phát động mạnh mẽ phong trào Toàn dân tham gia PCCC, phát huy tốt tác dụng phòng ngừa, kiềm chế tai nạn cháy, nổ ngay từ cơ sở theo phương châm "4 tại chỗ".

Để tiếp tục triển khai thực hiện mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC", góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, các cấp, các ngành và các cơ quan, tổ chức cần tập trung thực hiện một số công tác sau:

Một là: Lực lượng Cảnh sát PCCC chủ động tham mưu, đề xuất các cấp ủy, chính quyền địa phương để có được sự quan tâm, chỉ đạo, sự phối hợp có hiệu quả của các lực lượng chức năng trong đó nổi bật là vai trò nòng cốt của lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc triển khai xây dựng mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC".

Hai là: Việc xây dựng mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC" phải được thực hiện gắn liền với xây dựng Phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Đồng thời thực hiện tốt quy chế dân chủ "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong công tác PCCC, lấy việc PCCC và liên kết PCCC tại cơ sở là chính.

Ba là: Nâng cao ý thức tự giác của mọi người dân và của các cấp lãnh đạo, chủ các doanh nghiệp đối với việc phòng cháy, đặc biệt là vai trò trách nhiệm của những người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình trong thực hiện các biện pháp PCCC thông qua công tác tuyên truyền, vận động làm cho các doanh nghiệp cũng như người dân nhận thấy rõ việc tham gia mô hình có lợi ích thiết thực, đảm bảo đúng các nguyên tắc và trách nhiệm trong công tác PCCC theo quy định của Luật PCCC.

Bốn là: Để mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC" phát huy được hiệu quả cần xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ thật sự là lực lượng nòng cốt ở địa phương, cơ sở. Đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy đầy đủ, phù hợp và đảm bảo chất lượng chữa cháy đồng thời tổ chức huấn luyện lực lượng PCCC tại chỗ sử dụng thành thạo các loại phương tiện chữa cháy được trang bị. Đồng thời, trong quá trình xây dựng phương án PCCC, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải có bước khảo sát, nắm chắc tình hình và dự hiến tình huống để khi cần là có thể huy động được.

Năm là: Lực lượng Cảnh sát PCCC phải tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc đảm bảo an toàn PCCC. Đồng thời quan tâm, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và "Cụm dân cư an toàn PCCC" tổ chức tốt các hoạt động PCCC thiết thực theo Quy chế hoạt động đồng thời thường xuyên tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng, nhân rộng mô hình góp phần tích cực trong xây dựng phong trào PCCC rộng khắp đảm bảo có hiệu quả cả bề rộng và chiều sâu.■

CẢNH SÁT PC&CC TỈNH ĐỒNG NAI VỚI VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 03-CT/TW

Đại tá TRẦN TUẤN TRIỆU
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai



Tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh là sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa văn hóa của nhân loại, là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và nhân dân ta, là tấm gương sáng để mọi người Việt Nam học tập và noi theo. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương đạo đức của một vĩ nhân, một lãnh tụ cách mạng vĩ đại nhưng đồng thời cũng là tấm gương đạo đức của một người chân chính, bình thường, gần gũi, ai cũng có thể học theo để làm theo, để trở thành một người cách mạng, người công dân tốt hơn trong xã hội.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một chủ trương lớn, vừa mang tính cấp bách, trước mắt, vừa có ý nghĩa cơ bản, lâu dài đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Ngay sau ngày thành lập, nhận thức sâu sắc về mục đích, yêu cầu và những nội dung quan trọng của Chỉ thị 03-CT/TW do Bộ Chính trị phát động và để quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng uỷ Công an Trung ương, Đảng uỷ - Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã tập trung triển khai chặt chẽ, chu đáo từ việc thành lập Bộ phận giúp việc, bộ phận thường trực, quy chế làm việc đến xây dựng kế hoạch, hướng dẫn để triển khai thực hiện hàng năm trong toàn lực lượng.

Xác định bước đầu tiên, quan trọng là công tác tuyên truyền về nội dung của Chỉ thị và các chuyên đề hàng năm phải được tiến hành chặt chẽ, sâu rộng đến tất cả cán bộ, đảng viên và quần chúng trong lực lượng. Vì vậy qua hơn 03 năm triển khai thực hiện, Đảng ủy - Ban Giám đốc đã mở 03 lớp học tập cho cán bộ chủ chốt trong lực lượng, các đơn vị, địa phương cũng đã mở hơn 50 lớp cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ về mục đích, yêu cầu, những nội dung quan trọng của Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và chủ đề học tập hàng năm. Ngoài ra, Đảng ủy - Ban Giám đốc đã tổ chức Hội thi "Kể chuyện về học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2013, Hội thi "CAND làm theo lời Bác vì nước quên thân, vì dân phục vụ" năm 2014, thu hút hơn 100 thí sinh tại các đơn vị, địa phương tham gia, tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu qua chào cờ và sinh hoạt Chi bộ, giao ban đơn vị định kỳ...

Cùng với việc thực hiện đồng bộ, toàn diện các nội dung, biện pháp đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị, thời gian qua Đảng ủy - Ban Giám đốc đã ban hành Nghị quyết về lãnh đạo công tác tổ chức, công tác cán bộ, Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng và xây dựng hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đẹp trong lòng nhân dân nhằm tập trung chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác quản lý cán bộ, chiến sỹ, nhất là số chiến sỹ trẻ, công dân phục vụ có thời hạn. Chấn chỉnh tư thế, lễ tiết, tác phong và việc chấp hành Điều lệnh CAND, nâng cao ý thức, trách nhiệm và hiệu quả công tác của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ gắn với thực hiện khẩu hiệu hành động "Chủ động, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả". Ngoài ra, Đảng ủy - Ban Giám đốc còn chỉ đạo tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực công tác nhạy cảm thường xuyên tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp, ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo nghiên cứu bổ sung, chỉnh sửa, quy định, quy trình, quy chế công tác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình mới và Quy chế dân chủ trong các lĩnh vực công tác, quyết tâm đưa mọi hoạt động của Cảnh sát PC&CC tỉnh đảm bảo thực hiện theo quy trình, quy chế, quy định.

Trong thực hiện việc làm theo tấm gương của Bác, cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh xác định lấy mục tiêu "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" làm tiêu chí phấn đấu. Thực hiện tốt khẩu hiệu hành động "Làm hết việc, chứ không phải làm hết giờ", "Mỗi ngày làm một việc tốt vì dân", lấy tư tưởng, tấm gương đạo



đức, phong cách Hồ Chí Minh, 6 điều Bác Hồ dạy CAND và 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC làm chuẩn mực đạo đức chung để học tập, rèn luyện, phấn đấu noi theo. Mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sỹ đều đăng ký phấn đấu thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức do đơn vị xây dựng, trong đó cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các đơn vị, địa phương và đảng viên đã nghiêm túc thể hiện trách nhiệm tự giác, nêu gương trước quần chúng theo tinh thần Quy định 101-QĐ/TW của Ban Bí thư. Từ năm 2012 đến nay đã phát hành hơn 600 cuốn sổ tay làm theo gương Bác dành cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ. Qua đó đã tạo sự chuyển biến tích cực về tinh thần, trách nhiệm với công việc, thái độ, tư thế, lễ tiết, tác phong, đạo đức, lối sống của cán bộ, chiến sỹ, nhất là đội ngũ cán bộ, chiến sỹ thường xuyên tiếp xúc với nhân dân, doanh nghiệp. Thực hiện Nghị quyết 05 của Đảng ủy về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, hàng tuần, Đảng ủy đều tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ sinh hoạt chính trị tư tưởng vào thứ 4 hàng tuần. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ cũng phối hợp tổ chức cho đoàn viên, hội viên sinh hoạt chủ đề vào tối thứ 4 hàng tuần. Đặc biệt, các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Giám đốc vẫn duy trì sinh hoạt và nói chuyện chuyên đề trực tiếp ở các Chi bộ cơ sở; tổ chức 2-3 lần hội thảo, trao đổi đối thoại với cán bộ, chiến sỹ, với đoàn viên, hội viên để tìm hiểu tâm tư tình cảm và giải quyết thắc mắc của cán bộ, chiến sỹ.

Nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc, mạnh mẽ từ nhận thức tới hành động của cấp ủy, lãnh đạo và toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai, Đảng uỷ - Ban Giám đốc đã chỉ đạo tổ chức đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào các nội dung thực hiện công tác chuyên môn để nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tận tụy với công việc. Cán bộ, chiến sỹ làm công tác phòng ngừa, công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã tích cực tuyên truyền, kiểm tra và hăng say luyện tập trên thao trường, nhiều đơn vị có số lượt kiểm tra, số giờ huấn luyện vượt chỉ tiêu, số phương án được xây dựng mới và được thực tập đều tăng. Công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu được tăng cường, từ đó đã đem lại những kết quả rất rõ nét, góp phần tạo nên thành tích chung trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của toàn lực lượng. Từ năm 2012 đến nay, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp được 841 buổi với hơn 102.751 người tham dự, phát 42.983 tờ rơi, 2.799 đĩa CD có nội dung khuyến cáo về an toàn PCCC, đưa 350 tin, bài tuyên truyền về PCCC, kiểm tra 23.293 lượt cơ sở, phát hiện lập biên bản đối với 1756 cơ sở vi phạm về PCCC, phối hợp các cơ sở tổ chức thực tập 1.274 phương án, hướng dẫn cơ sở tự tổ chức thực tập 5.087 phương án, mở 1.444 huấn luyện mới và huấn luyện bổ sung nghiệp vụ, chữa cháy thành công hơn 81 vụ cháy, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy lớn, cháy lan, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Số vụ cháy hàng năm và thiệt hại do cháy gây ra được kiềm giảm, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện để tỉnh nhà phát triển kinh tế, xã hội.

Mặt khác, trong công tác cải cách hành chính và việc thực hành, tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí cũng luôn được Đảng uỷ-Ban Giám đốc quan tâm chỉ đạo đến từng đơn vị, đoàn thể để triển khai thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc, xem đó là biểu hiện cụ thể của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đến nay, nhờ thực hiện hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, công việc và phần mềm gửi, nhận văn bản trong nội bộ giữa các đơn vị với nhau, hàng tháng đã tiết kiệm chi phí từ 20-30 triệu đồng. Trong các phần việc liên quan trực tiếp đến người dân, các đơn vị, địa phương đã có những cách làm sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế như: bố trí cán bộ, chiến sỹ tiếp dân trong các ngày làm việc và buổi sáng thứ 7 để tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính; niêm yết các bộ thủ tục hành chính tại phòng tiếp dân và trên Website, thực hiện cơ chế một cửa đảm bảo nguyên tắc "đơn giản, công khai, đúng luật, nhanh chóng, thuận lợi, không gây phiền hà mất thời gian của người dân"; rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn PCCC từ 15 ngày xuống 10 ngày; công khai rộng rãi số điện thoại trực ban, "đường dây nóng", hộp thư điện tử trên Website, trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân thuận tiện trong việc đóng góp ý kiến cho lực lượng Cảnh sát PC&CC.

Nhìn chung, qua hơn 03 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị, toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, làm theo 6 điều Bác Hồ dạy CAND và 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC.

Có thể khẳng định những kết quả đạt được qua hơn 03 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW là tiền đề quan trọng để lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai tăng thêm sự quyết tâm và lòng nghị lực, góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong các mặt công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng góp phần xây dựng hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC tỉnh Đồng Nai đẹp trong lòng nhân dân.■



Ngày 30/9/2011, Bộ Công an đã tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai. Đại tá Võ Văn Sáng – Phó Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai được bổ nhiệm là Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai. Với kinh nghiệm trong công tác quản lý và nhiệt huyết của người chiến sỹ Công an yêu ngành, say nghề, đồng chí đã cùng Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai lãnh đạo đơn vị đạt được những thành tích đáng tự hào, tiếp nối những trang sử vẻ vang của lực lượng PCCC.

ĐẠI TÁ VÕ VĂN SÁNG – GIÁM ĐỐC CẢNH SÁT PC&CC TỈNH ĐỒNG NAI:

"XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC ĐỒNG NAI VỮNG MẠNH TỪ GỐC"

PV: *Kính chào Đại tá Võ Văn Sáng, lời đầu tiên xin chúc đồng chí sức khỏe và có nhiều thành công mới trên cương vị người anh cả của lực lượng PCCC Đồng Nai.*

Đại tá Võ Văn Sáng: Xin cảm ơn đồng chí!

PV: *Thưa Đại tá, khi tiếp nhận công tác trên cương vị mới vào năm 2011, đồng chí cùng đơn vị Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã gặp những thuận lợi và khó khăn gì?*

Đại tá Võ Văn Sáng: Năm 2011, tôi được lãnh đạo Bộ Công an bổ nhiệm làm Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai. Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Công an, sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy, UBND tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh động viên cả về vật chất và tinh thần, Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã bước đầu vượt qua khó khăn của một đơn vị mới thành lập, ổn định đi vào hoạt động và phát triển như ngày hôm nay. Riêng về cá nhân tôi cũng có những thuận lợi nhất định.Trước đó, từ năm 2006 đến năm 2011, tôi đã là Phó Giám đốc Công an tỉnh phụ trách quản lý hành chính, trong đó có việc theo dõi, lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý Nhà nước về PCCC và Phó Ban Thường trực Ban Chỉ đạo PCCC tỉnh Đồng Nai. Chính vì vậy, trong quá trình công tác cũng đã nghiên cứu về chức năng, nhiệm vụ, bộ máy tổ chức của lực lượng PCCC để đưa ra những chỉ đạo, kiến nghị phù hợp với tình hình thực tế ở Đồng Nai. Đặc biệt tại Đại hội Đảng bộ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2010-2015 (trước khi thành lập Cảnh sát PCCC tỉnh) vào tháng 6/2010, tôi trực tiếp dự và chỉ đạo Đại hội. Những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mang tính định hướng của đơn vị đã được tôi cụ thể hóa, chỉ đạo trực tiếp các đơn vị triển khai và thực hiện có hiệu quả. Do đó, khi tiến hành những bước đi đầu tiên của Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai, tôi cũng không quá bỡ ngỡ.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, về cá nhân tôi cũng gặp không ít khó khăn. Tôi vốn xuất phát điểm không phải là học ngành PCCC vì vậy kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn chiến đấu với giặc lửa, đặc biệt là những kiến thức về khoa học, công nghệ trong lĩnh vực PCCC phần nào hạn chế mặc dù tôi cũng đã có quá trình tìm tòi, nghiên cứu. Bên cạnh đó, vì là đơn vị mới thành lập, cơ sở vật chất và trang thiết bị củ còn vô cùng nghèo nàn, thiếu thốn. Trong thời gian đầu, đơn vị không có trụ sở làm việc, bản thân tôi vẫn phải làm việc tại phòng làm việc của Công an tỉnh. Một số Phòng Nghiệp vụ có đến hơn 30 cán bộ, chiến sỹ mà phải làm chung trong 1 căn phòng. Còn có 4 đơn vị phải thuê địa điểm bên ngoài để làm việc. Anh em cán bộ, chiến sỹ thiếu phương tiện kỹ thuật để luyện tập và chiến đấu. Về lực lượng, chúng tôi chỉ có hơn 400 cán bộ, chiến sỹ, trong đó đã có hơn 200 là chiến sỹ phục vụ có thời hạn. Nhiều đồng chí ở các đơn vị khác nhau ở Công an tỉnh chuyển sang nên chưa có chuyên môn, nghiệp vụ về PCCC. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, chiến sỹ ban đầu còn quá ít so với yêu cầu công tác thực tế và năng lực xử lý chuyên môn cũng còn nhiều lúng túng. Nhưng với quyết tâm và sự đồng lòng của tập thể lãnh đạo và cán bộ, chiến sỹ, Cảnh sát PC&CC Đồng Nai đã nhanh chóng khắc phục những khó khăn để vững bước phát triển.

PV: *Đồng chí đánh giá như thế nào về những chuyển biến trong công tác PCCC từ khi thành lập Cảnh sát PC&CC cho đến nay?*

Đại tá Võ Văn Sáng: Trong những năm gần đây, Đồng Nai có tốc độ phát

ĐỒNG NAI VỚI CÔNG TÁC PCCC



triển kinh tế nhanh và mạnh, trở thành một trong những trung tâm công nghiệp với hàng chục các khu công nghiệp đã đi vào hoạt động cùng nhiều làng nghề truyền thống và cụm công nghiệp. Tuy nhiên, đi đôi với sự phát triển là hàng loạt các nguy cơ tiềm ẩn về mất an toàn PCCC do sự gia tăng các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra với nhiều khu dân cư tập trung, các làng nghề truyền thống tồn tại từ lâu đời thì nguy cơ cháy, nổ vẫn còn hiện hữu từng ngày. Thực tế trước khi thành lập Cảnh sát PC&CC tỉnh, mỗi năm trên địa bàn tỉnh có hơn 60 vụ cháy, thiệt hại trung bình ước tính gần 100 tỷ đồng.

Trước tình hình đó, Chính phủ đã quyết định cho phép thành lập Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai cùng với 07 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác trong năm 2011. Từ khi Cảnh sát PC&CC tỉnh được thành lập đến nay, hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH ngày càng nâng cao và chặt chẽ hơn, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC, CNCH trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt với sự chỉ đạo sát sao của Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh, nhận thức và ý thức chấp hành các quy định pháp luật, điều kiện đảm bảo an toàn PCCC của các cấp, ngành, đơn vị và nhân dân từng bước nâng cao, góp phần giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phục vụ tích cực công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

Được sự quan tâm và chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng với sự phối hợp của các Ban, Ngành, đoàn thể, sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Đảng ủy - Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh, ngay sau khi thành lập đơn vị đã kịp thời đề ra những chương trình, kế hoạch, có sự phân công cụ thể của từng đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy – Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh và cấp ủy các Chi bộ trực thuộc trong tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng. Chính vì vậy, các đơn vị, địa phương đã sự chủ động, tích cực cũng như ra sức cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Đây chính là khâu then chốt của đơn vị đã tập trung thực hiện. Nhờ triển khai đồng bộ, quyết liệt bằng nhiều biện pháp nghiệp vụ nên tình hình cháy, nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tiếp tục được kéo giảm cả về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra. Năm 2012, trên địa bàn tỉnh xảy ra 84 vụ cháy, làm thiệt hại tài sản 50,669 tỷ đồng nhưng đến năm 2014 những con số này chỉ còn là 19 vụ cháy, thiệt hại tài sản 4,731 tỷ đồng.

PV: *Từ khi thành lập Cảnh sát PC&CC đến nay, dưới sự lãnh đạo của đồng chí, đơn vị đã tạo được nhiều bước phát triển trên nhiều mặt công tác, đồng chí có thể chia sẻ kinh nghiệm của mình trong việc tổ chức thực hiện?*

Đại tá Võ Văn Sáng: Đến nay, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã thành lập đã được 4 năm, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng nhìn chung Cảnh sát PC&CC tỉnh đã đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các mặt công tác, và để có được thành công đó, tôi đã cùng tập thể Ban Thường vụ - Ban Giám đốc tập trung chỉ đạo, lãnh đạo tổ chức thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các mặt công tác chuyên môn của đơn vị; ngoài ra đó còn là sự nỗ lực, cố gắng và đồng lòng của toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị.

Cảnh sát PC&CC tỉnh luôn xác định công tác tham mưu cho Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh là khâu then chốt, qua đó xây dựng được hành lang pháp lý quan trọng để các cấp, các ngành, cơ quan, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp về công tác PCCC, CNCH trên địa bàn tỉnh. Chính vì vậy, tôi và Ban lãnh đạo đơn vị thường xuyên, liên tục và kịp thời tham mưu cho cho Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh như: Chỉ thị 22/2013/CT-UBND về việc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC cơ sở đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Đề án CNCH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai...

Về công tác xây dựng lực lượng, ngay

(Xem tiếp trang 51)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI KHU NGHỈ DƯỠNG CAO CẤP VINPEARL LAND, KHÁNH HÒA

Thượng tá VÕ NGỌC
Phòng PC66 - Công an tỉnh Khánh Hòa

Khánh Hoà nổi tiếng về nhiều cảnh đẹp thiên nhiên kỳ thú, di tích lịch sử, văn hoá phong phú, đặc biệt là vịnh Nha Trang được thế giới công nhận một trong 29 vịnh đẹp nhất thế giới. Được xây dựng trên Đảo Hòn Tre, là hòn đảo lớn nhất và thơ mộng nhất của vịnh Nha Trang, khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land hòa mình với thiên nhiên cùng những bãi tắm cát trắng tuyệt đẹp vào bậc nhất Việt Nam và thảm thực vật nguyên sơ thanh bình, khí hậu ôn hoà, ít gió bão, vừa dễ dàng tiếp cận với trung tâm thành phố bằng hệ thống phà và cáp treo vượt biển dài nhất thế giới, rất thuận lợi cho việc phát triển du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng biển. Bên cạnh đó, Khánh Hoà là tỉnh nằm ở một trong các cửa ngõ ra biển của duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và lục địa châu Á, lại không xa Thành phố Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông thuận lợi về đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không; có cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và tuyến đường sắt xuyên Việt chạy dọc theo địa bàn tỉnh, có Cảng Nha Trang và Cảng Cam Ranh là thương cảng lớn của Việt Nam có khả năng nhận các tàu có trọng tải lớn... Do đó, khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land ảnh hưởng rất lớn đến du lịch Khánh Hòa.

Toàn bộ các công trình thuộc khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land được xây dựng dọc theo bờ biển và trên các đồi núi, có tổng diện tích khoảng 140ha, trong đó 60ha trên đất liền và 80ha trên mặt biển với tổng cộng 12 công ty thành viên và 03 Ban Quản lý chịu sự quản lý bởi Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vinpearl Land. Các công trình, hạng mục công trình được xây dựng độc lập nhau, với các công năng đặc thù riêng biệt. Tổng số có 13 công trình với 33 hạng mục công trình, được chia thành 04 khu vực: khu khách sạn nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí VAP, khu ngoài trời, khu du lịch tâm linh.

Trong những năm gần đây, công tác PCCC tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land đã được các cấp, ngành cũng như Phòng PC66 - Công an tỉnh Khánh Hòa quan tâm và chỉ đạo. Bước đầu, đã đạt được những kết quả khả quan. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Khánh Hòa với chức năng nhiệm vụ được giao đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, UBND cấp huyện, các Sở, ban, ngành, thị xã, thành phố ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn PCCC tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land; tích cực, chủ động trong hướng dẫn, kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC, thường xuyên hướng dẫn lập, bổ sung và tổ chức thực tập phương án chữa cháy và tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia đảm bảo an toàn PCCC góp phần hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

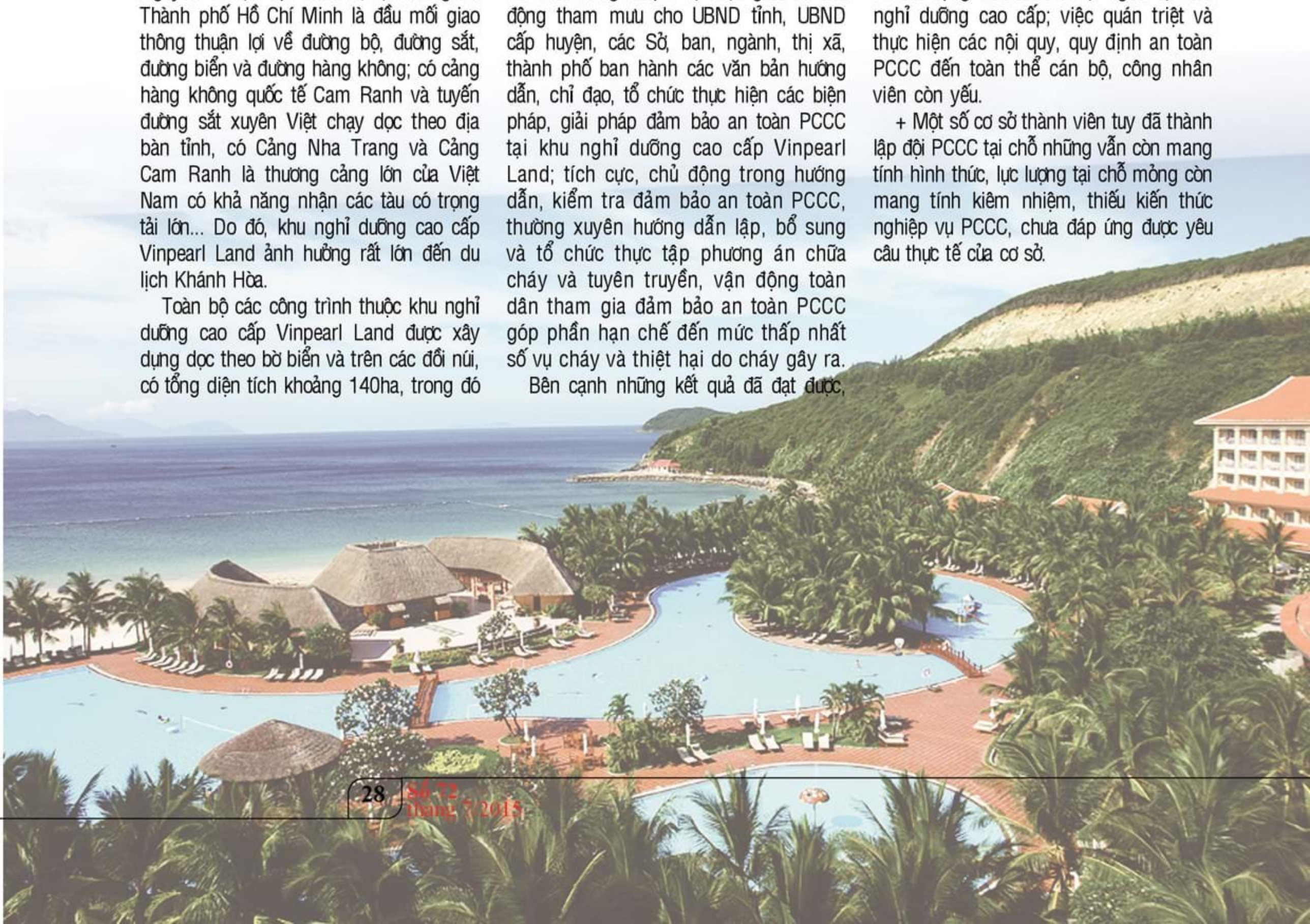
Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác PCCC tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land, vẫn còn một số thiếu sót, tồn tại, bất cập cần khắc phục như:

+ Việc tổ chức thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC một số công trình trong khu nghỉ dưỡng cao cấp chưa thực sự được chú trọng, nên chưa đảm bảo yêu cầu an toàn PCCC theo quy định của pháp luật PCCC.

+ Công tác kiểm tra còn chưa đi vào chuyên sâu từng lĩnh vực, ngành nghề cụ thể, nội dung kiểm tra còn chung chung, mang tính hình thức, chưa có kiểm tra chuyên đề từng cơ sở thành viên trong khu nghỉ dưỡng.

+ Công tác tuyên truyền, vận động khách du lịch, nghỉ dưỡng chấp hành nội quy, quy định PCCC chưa được chú trọng và sâu rộng đến tất cả mọi người tại khu nghỉ dưỡng cao cấp; việc quán triệt và thực hiện các nội quy, quy định an toàn PCCC đến toàn thể cán bộ, công nhân viên còn yếu.

+ Một số cơ sở thành viên tuy đã thành lập đội PCCC tại chỗ những vẫn còn mang tính hình thức, lực lượng tại chỗ mỏng còn mang tính kiêm nhiệm, thiếu kiến thức nghiệp vụ PCCC, chưa đáp ứng được yêu câu thực tế của cơ sở.



+ Việc thực hiện trách nhiệm tự kiểm tra về an toàn PCCC chưa được người đứng đầu các cơ sở thành viên quan tâm đúng mức chỉ chú trọng về công tác an ninh là chính, việc kiểm tra về công tác đảm bảo an toàn PCCC còn chủ quan và ỷ lại vào lực lượng Cảnh sát PCCC.

+ Việc thực tập phương án chữa cháy phối hợp giữa Cảnh sát PCCC&CNCH với lực lượng cơ sở được thực hiện một năm làm một lần, chủ yếu chỉ thực tập tại một vị trí, không có nhiều sự thay đổi khu vực diễn tập nên khi tiến hành tổ chức diễn tập lực lượng, phương tiện này mặc định sẽ tập kết sẵn ngay tại khu vực xung quanh khách sạn. Chính vì vậy, công tác thực tập phương án chữa cháy tại khu nghỉ dưỡng cao cấp gần như chỉ mang tính hình thức, các khu vực khác trong khu nghỉ dưỡng nếu có cháy xảy ra thật thì lực lượng ở đây sẽ bị động (do không được thực tập) dẫn đến hiệu quả chữa cháy không cao.

+ Kinh phí đầu tư cho hoạt động PCCC và trang bị phương tiện PCCC của Ban Tổng Giám đốc cho các cơ sở thành viên còn nghèo nàn, lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế.

Trong thời gian tới, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu phát triển du lịch, nghỉ dưỡng trên địa bàn Thành phố Nha Trang đòi hỏi các cấp lãnh đạo, các ban, ngành có liên quan cần phải có những giải pháp, biện pháp khắc phục những tồn tại, yếu kém trong công tác PCCC, đồng thời tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC nhằm đảm bảo điều kiện an toàn PCCC cho khu nghỉ dưỡng cao cấp, ngăn ngừa cháy, nổ bằng các giải pháp sau:

Một là, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC đối với khu nghỉ dưỡng cao cấp.

Trên cơ sở các văn bản quy định về PCCC hiện có, căn cứ vào yêu cầu tăng cường hệ thống văn bản pháp lý quy định về PCCC phục vụ cho việc thực hiện nâng cao hiệu lực quản lí Nhà nước về công tác PCCC đối với khu nghỉ dưỡng cao cấp, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần nghiên cứu, tham mưu, đề xuất lên cơ quan có thẩm quyền xây dựng, bổ sung, sửa đổi những nội dung còn bộc lộ nhiều bất cập trong các văn bản dưới luật có liên quan đến công tác PCCC, trong đó chú trọng tới một số vấn đề cụ thể góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm PCCC đối với người đứng đầu các cơ sở: Ban Chỉ đạo PCCC&CNCH tỉnh Khánh Hòa, Thành phố Nha Trang cần có văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật PCCC, nêu rõ trách nhiệm đối với chủ cơ sở trong công tác PCCC; Cần nghiên cứu, xây dựng và ban hành quy định về đảm bảo an toàn PCCC khu nghỉ dưỡng cao cấp; Đề nghị bổ sung quy định của Điều 9 TCVN 3890 - 2009 "về một số công trình trọng điểm như kho dầu mỏ, cơ sở chế biến khí đốt, cảng hàng không, khu công nghiệp..." như sau: Tại Điều 9.1.1 của TCVN 3890 - 2009, khu nghỉ dưỡng cao cấp mà có tổng diện tích lớn hơn 50ha hoặc có vị trí tại một khu vực biệt lập (như nằm toàn bộ trên một hòn đảo) thì phải trang bị xe chữa cháy; định mức trang bị xe chữa cháy áp dụng giống như quy định của khu công nghiệp

Hai là, bố trí cán bộ hướng dẫn kiểm tra an toàn PCCC phù hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC đối với khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land.

Cần bố trí cán bộ hướng dẫn, kiểm tra đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đảm bảo thực hiện công tác PCCC&CNCH đặt ra. Giao trách nhiệm quản lý về phòng cháy các cơ sở thành viên cho 01 đồng chí cán bộ của Đội Hướng dẫn, Kiểm tra an toàn PCCC, định kỳ hàng quý sẽ tiến hành kiểm tra từng cơ sở (có lịch kiểm tra được lãnh đạo Phòng duyệt). Đồng chí Đội trưởng Đội Hướng dẫn, Kiểm tra trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra an toàn PCCC toàn diện khu nghỉ dưỡng cao cấp 04 năm/1 lần (có đồng chí cán bộ phụ trách cùng đi).

Đối với Rừng Hòn Tre khi tiến hành kiểm tra, đồng chí Đội trưởng trực tiếp thực hiện và phải có sự phối hợp với Hạt Kiểm lâm (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn), Công an Thành phố Nha Trang, Phòng Kinh tế, Phòng Tài Nguyên – Môi trường của Thành phố Nha Trang. Đối với Chùa Trúc Lâm khi tiến hành kiểm tra cần phối với với Công an Thành phố Nha Trang, Phòng An ninh xã hội (PA88) và đại diện Ban Tôn giáo.

Ba là, đầu tư phương tiện PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land đảm bảo thường trực sẵn sàng chiến đấu.

Hiện nay, trên khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land nếu áp dụng theo Tiêu chuẩn TCVN 3980 – 2009: "Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra và bảo dưỡng" thì đối với toàn khu nghỉ dưỡng cao cấp còn thiếu nhiều, trong thời gian tới cần đầu tư cụ thể như sau:

- Đối với toàn khu nghỉ dưỡng cao cấp: cần hoàn thiện hệ thống cung cấp nước chữa cháy cho toàn khu nghỉ dưỡng, thi công mở rộng đường ống cấp nước đến sân golf, Chùa Trúc Lâm, bến phà... đồng thời lập hồ sơ thiết kế đối với bến phà, Khách sạn Luxury và Nhà hội nghị Event Hall cũng như trang bị các phương tiện chữa cháy phù hợp để nộp Phòng PC66 – Công an tỉnh Khánh Hòa thẩm duyệt và nghiệm thu theo quy định.

- Một số công trình như khách sạn 6*, Khách sạn Luxury, Nhà hội nghị Event Hall, phòng chiếu phim 4 (núi giả 2), vũ trường... phải lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động theo quy định của TCVN 3890-2009.

- Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Khánh Hòa cần sớm tham mưu UBND tỉnh có hướng dẫn chỉ đạo để khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land đầu tư 01 xe chữa cháy vì điều kiện Phòng PC66 ở quá xa, đi lại khó khăn, phải sử dụng phà nên rất bị động. Do đó việc trang bị xe chữa cháy nhằm giúp khu nghỉ dưỡng cao cấp chủ động hơn trong công tác chữa cháy tại chỗ hiệu quả và kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Ngoài ra các cơ sở thành viên đã được Ban Tổng Giám đốc giao nhiệm vụ tự sửa chữa những trang thiết bị nếu kinh phí dưới 10 triệu đồng (mỗi năm không quá 120 triệu đồng) thì định kỳ phải bảo dưỡng và trang bị bổ sung các bình chữa cháy xách tay, và các phương tiện chữa cháy thô sơ khác phục vụ công tác chữa cháy tại chỗ.

- Đối với Rừng Hòn Tre cần trang bị phương tiện PCCC rừng gồm có phương tiện cơ giới, thiết bị, máy móc, dụng cụ, hoá chất, công cụ hỗ trợ chuyên dùng cho việc PCCC, cứu người, cứu tài sản được quy định cụ thể tại Phụ lục V Nghị định 79/2014/NĐ-CP và các phương tiện chuyên dùng để PCCC rừng.

Để trang bị đầy đủ các hệ thống, trang thiết bị trên thì Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vinpearl Land phải quan tâm thực hiện từ khi thiết kế và thi công công trình và có sự đầu tư mạnh mẽ về kinh phí để trang bị hệ thống PCCC. Muốn vậy, lực lượng PCCC các cơ sở thành viên cần có trách nhiệm nghiên cứu đặc điểm, tình hình, tính chất, quy mô hoạt động kinh doanh của từng cơ sở mình và phân tích đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở để tham mưu cho lãnh đạo cơ sở trong việc trang bị các phương tiện, dụng cụ chữa cháy. Ngoài ra lực lượng PCCC cơ sở có trách nhiệm hướng dẫn, phổ biến tài liệu hướng dẫn về phương tiện, dụng cụ chữa cháy có liên quan đến đặc điểm cơ sở, đồng thời hướng dẫn việc bảo quản, bảo dưỡng các thiết bị chữa cháy; phối hợp với cán bộ kiểm tra an toàn PCCC kiểm

tra định kỳ các phương tiện, dụng cụ chữa cháy, kịp thời phát hiện những hư hỏng, mất mát để có biện pháp khắc phục kịp thời.

Năm là, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức về PCCC và xây dựng phong trào toàn dân PCCC tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land.

Yếu tố quyết định cho việc nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức về PCCC tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land là phải củng cố và xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên có trình độ chuyên môn, muốn vậy, Phòng PC66 - Công an tỉnh Khánh Hòa cần:

- Phải củng cố xây dựng lực lượng PCCC các cơ sở thành viên, Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành lập "Tổ tuyên truyền, giáo dục pháp luật" cho khu nghỉ dưỡng cao cấp gồm những cán bộ, đội viên Đội PCCC cơ sở xuất sắc, có đủ năng lực, trình độ và kiến thức về PCCC, đông đảo về số lượng, chất lượng, được đào tạo bài bản; được lấy từ những cơ sở thành viên và phải được coi là một tuyên truyền viên về PCCC tại các cơ sở thành viên đó, để vừa tuyên truyền nâng cao ý thức, nhận thức về PCCC của những người làm việc tại cơ sở vừa giúp du khách du lịch, nghỉ dưỡng có ý thức đảm bảo an toàn PCCC. Đồng thời có Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tuyên truyền viên, phân công, giao nhiệm vụ cho đội trưởng Đội PCCC các cơ sở thành viên có trách nhiệm hàng năm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra hướng dẫn, thực hiện tốt công tác PCCC nhằm loại trừ các nguyên nhân gây ra cháy; hàng ngày tuyên truyền viên tăng cường thông báo trên loa 3 lần trong ngày (đầu giờ sáng, đầu và cuối giờ chiều) để nhắc nhở các nhân viên và hành khách chấp hành tốt các quy định, nội quy về PCCC.

Để cán bộ, công nhân viên du khách tích cực tham gia phong trào quần chúng tham gia đảm bảo an toàn PCCC một cách sâu rộng, Ban Tổng Giám đốc cần phải làm tốt một số nội dung sau:

- Người đứng đầu các cơ sở thành viên phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc lực lượng PCCC cơ sở và chính mình cũng phải là một tuyên truyền viên trong các cuộc hội nghị, giao ban, phát động, tổng kết thi đua về PCCC.

- Các tuyên truyền viên cần đến các khu vực khác nhau trong khu nghỉ dưỡng và phổ biến kiến thức PCCC cụ thể cho từng nhân viên, du khách. Nếu mọi người có thắc mắc thì giải thích cho mọi người hiểu được điều cần thiết của việc thực hiện quy định, nội quy về PCCC.

- Phối hợp với Công an Thành phố Nha Trang, Phòng PC66, UBND Phường Vĩnh Nguyên xây dựng kế hoạch và báo cáo UBND Thành phố Nha Trang tổ chức phát động phong trào toàn dân tham gia đảm bảo an toàn PCCC, với một số nội dung như sau: Triển khai mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC", chia thành 03 cụm như sau: Cụm văn phòng – khách sạn (gồm 04 đơn vị: văn phòng Công ty cổ phần Vinpearl Land, Công ty TNHH Khách sạn Vinpearl Land, Công ty TNHH Luxury, Công ty dịch vụ bảo vệ Vincom); Cụm vui chơi, giải trí (gồm 06 đơn vị: Tổng quản lý CLB Golf, Công ty VAP, Công ty Event Hall, công ty nước, Công ty Phú Quý và Chùa Trúc Lâm); Cụm dịch vụ (gồm 05 đơn vị: Công ty Cung ứng kỹ thuật Vincom, Công ty Du lịch hàng hải Vinpearl, Công ty Vận tải, bến phà và rừng Hòn Tre).

Các Cụm sẽ tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC, trong đó đưa nội dung thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC thành Quy chế hoạt động; xây dựng thành tiêu chí của phong trào thành giao ước thi đua để thực hiện và tiến hành kiểm tra chéo, chấm điểm giữa các doanh nghiệp trong Cụm; tổ chức lễ ký giao ước thi đua, kiểm tra, đôn đốc để duy trì, tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để hướng phong trào vào những nội dung thiết thực hiệu quả.

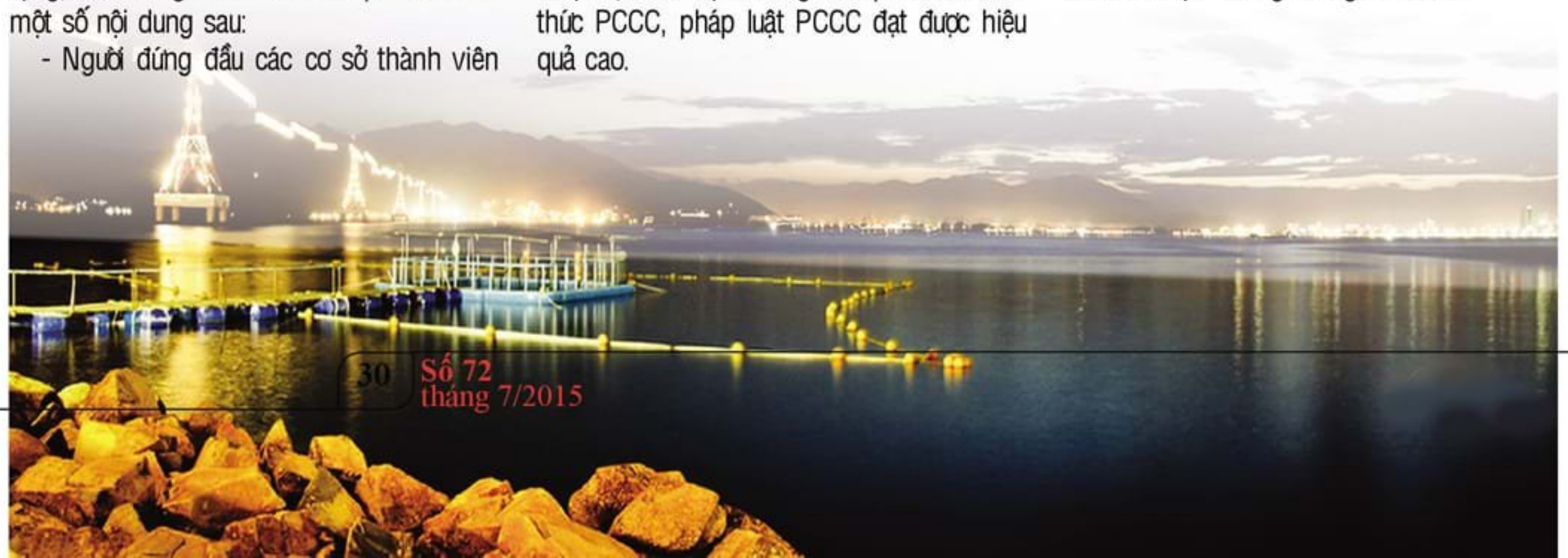
Thực hiện tốt những vấn đề trên thì chúng ta sẽ có một đội ngũ, tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức PCCC, pháp luật PCCC có trình độ và có chuyên môn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hướng dẫn phổ biến kiến thức PCCC, pháp luật PCCC đạt được hiệu quả cao.

Sáu là, nâng cao hiệu quả công tác lập, thực tập phương án chữa cháy và định kỳ tổ chức thực tập phương án chữa cháy tại khu nghỉ dưỡng cao cấp Vinpearl Land.

Người đứng đầu Công ty cổ phần Vinpearl Land phải trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy của cơ sở; đội trưởng Đội PCCC các cơ sở thành viên là người giúp chủ các cơ sở lập các phương án chữa cháy cơ sở. Đội PCCC văn phòng Công ty cổ phần Vinpearl Land chịu trách nhiệm giúp Ban Tổng Giám đốc lập phương án chữa cháy cho toàn khu nghỉ dưỡng cao cấp. Việc lập phương án phải thực hiện đúng theo các quy định về hình thức, nội dung và trình tự thủ tục lập, phê duyệt cũng như việc bảo quản, sử dụng phương án. Phải thường xuyên bổ sung, sửa đổi hoàn thiện nội dung phương án khi có sự thay đổi tính chất hoạt động của cơ sở hay có sự thay đổi về kiến trúc xây dựng, thay đổi về nhân sự của Đội PCCC cơ sở.

- Các cơ sở thành viên phải tổ chức học tập, tập luyện phương án chữa cháy cơ sở theo trình tự: học lý thuyết. Khi phương án chữa cháy của cơ sở được lập, luyện tập thành thạo và bổ sung hoàn chỉnh thì lực lượng PCCC cơ sở tổ chức thực tập phương án chữa cháy theo tình huống giả định đã đề ra trong phương án. Việc tổ chức thực tập phương án chữa cháy đối với toàn khu nghỉ dưỡng cao cấp phải được luân phiên các tình huống giả tại nhiều khu vực khác nhau trong khu nghỉ dưỡng.

Trong hoạt động PCCC phải lấy phòng là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy xảy ra. Phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và vác điều kiện khác để khi có cháy xảy ra thì chữa cháy kịp thời, có hiệu quả. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức là người phải chịu trách nhiệm tổ chức, hoạt động và thường xuyên kiểm tra PCCC trong phạm vi trách nhiệm của mình. Nếu làm được như vậy, Vinpearl Land luôn an toàn để phát triển và là điểm đến lý tưởng cho khách du lịch trong và ngoài nước.■





THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TRONG KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

ĐẶNG ĐỨC ANH
PC66 – Công an tỉnh Ninh Bình

Ninh Bình hiện là một trung tâm du lịch có tiềm năng phong phú và đa dạng đồng thời sở hữu 2 khu vực là di sản thế giới và khu dự trữ sinh quyển thế giới. Đi kèm với sự phát triển chung của cả tỉnh các hộ gia đình kinh doanh cá thể cũng có sự gia tăng đột biến về số lượng. Hiện nay, các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ trong các khu dân cư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đa phần là các hộ cá thể sản xuất, kinh doanh các mặt hàng có nguy cơ cháy, nổ cao như: quần áo, sách báo, văn phòng phẩm, đệm mút, đồ vàng mã hàng tạp hóa, vải cân, gia công giầy dép, gia công gỗ, các bãi thu mua phế liệu... nằm xen kẽ trong các khu dân cư. Đặc điểm chung của các cơ sở này là có diện tích rất hạn chế từ 30m^2 tới 300m^2, thường tận dụng mặt tiền tầng 1 làm khu vực sản xuất, kinh doanh kết hợp sử dụng diện tích còn lại làm kho bãi, ăn ở sinh hoạt của gia đình. Đa phần các công trình này không được thiết kế để phục vụ sản xuất kinh doanh nhưng nhiều cơ sở vì lợi ích trước mắt nên chưa chú ý thực hiện tốt các điều kiện an toàn PCCC. Việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong sinh hoạt gia đình như: thắp hương thờ cúng, nơi đun nấu, bố trí lắp đặt sử dụng cấc thiết bị tiêu thụ điện không đảm bảo khoảng cách theo quy định gây mất an toàn PCCC, tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Nhiều cơ sở ở trong các ngõ hẻm đường giao thông dành cho xe chữa cháy không đảm bảo, một số cơ sở còn tận dụng đường giao thông nội bộ làm nơi để hàng hóa hoặc làm nơi nghỉ cho nhân viên gây không ít khó khăn cho công tác chữa cháy.

Trong năm 2014 nhờ chủ động trong công tác PCCC của các lực lượng chức năng nên địa bàn tỉnh Ninh Bình không để xảy ra cháy lớn, cháy lan gây hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên trên thực tế đã có trên 70% vụ cháy xảy ra tại các hộ kinh doanh cá thể nhỏ lẻ, cơ sở phế liệu, cửa hàng tạp hóa, các cơ sở may mặc quy mô nhỏ... nằm xen lẫn trong khu dân cư.

Qua kiểm tra thực tế trên 450 cơ sở cho thấy hầu hết các cơ sở này đều không ban hành nội quy an toàn PCCC hoặc có nhưng ban hành chiếu lệ không phù hợp với tính chất của cơ sở, ban hành nhưng không niêm yết công khai cá biệt một số cơ sở mua các nội quy in sẵn trên thị trường về niêm yết; đa phần các cơ sở chưa lập hồ sơ quản lý về PCCC hoặc có lập nhưng không thường xuyên theo dõi cập nhật. Nhiều cơ sở không tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về PCCC cho đội viên Đội PCCC cơ sở hoặc người thường xuyên tiếp xúc với chất hàng nguy hiểm cháy, nổ. Về trang bị phương tiện đa phần các cơ sở chỉ trang bị bình chữa cháy xách tay, các đèn báo sự cố, đèn exit tại các cửa ra vào, hành lang tuy nhiên qua kiểm tra các thiết bị trên không đáp ứng được yêu cầu cần thiết do không thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng dẫn tới tình trạng xuống cấp hư hỏng nhưng lại không được sửa chữa bổ sung kịp thời. Tại các cơ sở kinh doanh tạp hóa, việc bố trí xắp xếp hàng hóa vật dụng còn rất lộn xộn gây cản trở lối đi, lối thoát nạn; một số cơ sở trang bị các phương tiện PCCC thì thiếu quan tâm để hàng hóa che lấp các biển báo, phương tiện PCCC tại chỗ không kiểm tra thường xuyên dẫn tới khi sự cố không sử dụng được. Việc câu mắc dây dẫn điện, thiết bị tiêu thụ điện, thiết bị điện không đúng kỹ thuật, không an toàn về điện, không thiết kế, lắp đặt hệ thống chống sét...

Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới tình trạng trên vẫn là do ý thức chấp hành pháp luật về PCCC của người đứng đầu cơ sở còn chưa cao. Các cơ sở mới chỉ coi trọng đầu tư, phát triển kinh tế chứ chưa có ý thức chú trọng đầu tư cho công tác PCCC dẫn tới thiếu chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC, việc khắc phục những thiếu sót còn mang tính chiếu lệ, đối phó. Chính quyền địa phương tuy có quan tâm chỉ đạo công tác PCCC trên địa bàn thuộc quyền quản lý nhưng có nơi, có lúc còn thiếu quan tâm, chưa sâu sát trong việc chỉ đạo thực hiện và duy trì các biện pháp an toàn PCCC. Việc kiểm tra xử lý chưa kịp thời, chưa nghiêm. Một số cơ sở kinh doanh tạp hóa, phế liệu không có đăng ký kinh doanh, phần lớn chủ cơ sở không quan tâm hoặc thiếu hiểu biết kiến thức

pháp luật PCCC. Việc tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức nghiệp vụ PCCC chưa được thường xuyên sâu rộng, nhất là việc tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC chủ yếu được lồng ghép vào công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC và kiểm tra an toàn PCCC. Việc xử lý vi phạm hành chính đối với các lỗi vi phạm còn chưa nghiêm, khi phát hiện lỗi chỉ hướng dẫn khắc phục là chủ yếu công tác phúc tra cũng không được thường xuyên dẫn tới các cơ sở khắc phục vi phạm chiếu lệ không đảm bảo theo quy định. Công tác hướng dẫn cơ sở tự kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ nằm trong khu dân cư chưa được thực hiện và duy trì thường xuyên, chưa sâu xát, do đó nguy cơ cháy, nổ tiềm ẩn là rất lớn.

Để hạn chế đến mức thấp nhất các nguyên nhân và thiệt hại do cháy, nổ gây ra đối với các cơ sở sản xuất , kinh doanh nhỏ, lẻ, cơ sở tạp hóa, phế liệu....nằm xen kẽ trong các khu dân cư trong thời gian tới các ban, ngành, đoàn thể, lực lượng chức năng, chủ cơ sở và người dân phải có chương trình kế hoạch phối hợp chặt chẽ trong thực hiện và duy trì công tác PCCC.

Trước hết, người đứng đầu các cơ sở sản xuất kinh doanh phải tuân thủ các quy định về an toàn PCCC, tuyệt đối không để xảy ra cháy do vô ý, bất cẩn. Chủ cơ sở phải trực tiếp tham gia các lớp huấn luyện về PCCC để nâng cao tinh thần trách nhiệm chủ động đôn đốc nhắc nhở nhân viên trong cơ sở tuân thủ nghiêm các nội quy, quy định về PCCC; phải thường xuyên tự kiểm tra nhà xưởng, kho hàng không để dột nát, xuống cấp; hệ thống chống sét phải được gia cố đảm bảo đúng kỹ thuật theo quy định. Bố trí xắp xếp bếp đun nấu an toàn, không kê bếp sát vách lá, sàn gỗ, vách gỗ, gần bao bì hàng hóa có khả năng cháy, nổ cao. Khi đun nấu hay thắp hương phải có người trông coi; khi ra khỏi nhà phải tắt điện, không tồn chứa các chất hàng nguy hiểm cháy, nổ như: xăng, dầu, hóa chất.. trong gia đình, đồng thời thực hiện đầy đủ cấc kiến nghị, hướng dẫn của cơ quan cảnh sát PCCC. Chủ động trang bị và bố trí các thiết bị PCCC&CNCH phù hợp với tính chất hoạt động, kinh doanh tại gia đình và định kỳ kiểm tra bảo dưỡng các thiết bị này đảm bảo hoạt động tốt khi có cháy, nổ xảy ra. Thường xuyên tổ chức phân công lực lượng ứng trực trong ngày lễ ngày Tết, kể cả ứng trực ban đêm theo quy định.

Các cơ quan chức năng phối hợp với chính quyền địa phương khảo sát tình hình thực trạng các khu dân cư có nguy cơ cháy cao, giải tỏa các hộ kinh doanh, buôn bán lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, các ngõ ngách để giải quyết vấn đề ách tắc giao thông, chống cháy lan và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chữa cháy. Thông qua các buổi họp tổ dân phố, họp tổ dân quân tự quản để tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn PCCC; phối hợp với các cơ quan truyền thông đưa tin bài, phim, ảnh, tranh cổ động và các hình thức tuyên truyền về PCCC khác lên các phương tiện thông tin đại chúng. Ở các khu dân cư tập hợp nhiều hộ kinh doanh nhỏ lẻ như các khu phố chợ cần chủ động phối hợp với lực lượng PCCC chuyên nghiệp hướng dẫn các chủ cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc trang bị, bố trí lắp đặt sử dụng các thiết bị điện đảm bảo độ an toàn, không câu mắc điện tùy tiện; hệ thống điện phải có thiết bị bảo vệ riêng cho từng khu vực để đảm bảo xử lý kịp thời khi có sự cố chạm chập hay quá tải xảy ra dẫn tới cháy, nổ.

Lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC, hướng dẫn các kỹ năng, kiến thức cơ bản về PCCC cho các chủ cơ sở, tổ dân phố, lực lượng dân phòng và toàn thể quần chúng nhân dân nhằm đảm bảo chế độ hoạt động thường trực và linh hoạt xử lý khi có sự cố xảy ra, qua đó giúp cho những cơ sở dản xuất kinh doanh và mọi người dân sống trong khu dân cư hiểu rõ tầm quan trọng của công tác PCCC, việc PCCC là lợi ích cho chính mình và cho cả cộng đồng xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các vi phạm an toàn PCCC theo thẩm quyền. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kéo dài, chậm khắc phục. Xem xét tạm đình chỉ đối với các cơ sở có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ theo quy định. Làm tốt công tác điều tra cơ bản nắm tình hình để tham mưu cho các cấp lãnh đạo đề ra phương hướng hoạt động nhằm đảm bảo an toàn PCCC tuyệt đối không để xảy ra cháy lớn gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân.■

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC...

(Tiếp theo trang 7)

thời đưa ra nhiều mô hình tổ chức đội hình chữa cháy trong các tình huống và điều kiện chữa cháy cụ thể.

Để kết quả Hội thảo được vận dụng vào thực tiễn công tác chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH một cách tốt nhất, thay mặt Ban Tổ chức Hội thảo, đồng chí Đại tá Nguyễn Mạnh Hà cũng đề xuất: Trường Đại học PCCC tiếp tục nghiên cứu bổ sung những vấn đề về lý luận trong công tác chữa cháy nói chung và các vấn đề có liên quan đến tổ chức đội hình chữa cháy nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy nói riêng. Thông qua Tạp chí PCCC lựa chọn các bài viết có chất lượng đăng tải trên các số hàng tháng, coi đây là tài liệu trao đổi nghiệp vụ để các địa phương tiếp tục tham gia, bổ sung, hoàn thiện hơn nữa công tác tổ chức đội hình chữa cháy. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trên cơ sở kết quả của Hội thảo có kế hoạch xây dựng chương trình huấn luyện hàng năm cho các địa phương, đồng thời nghiên cứu ban hành tài liệu chính thức về đội hình chữa cháy áp dụng cho công tác huấn luyện và triển khai các hoạt động trong chữa cháy. Bên cạnh đó, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương, các đồng chí chỉ huy chữa cháy có nhiều kinh nghiệm tiếp tục nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, thông tin trao đổi nghiệp vụ với Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH để củng cố, bổ sung thêm những lý luận trong công tác chữa cháy nói chung và công tác tổ chức đội hình chữa cháy nói riêng.

Hội thảo đã thành công tốt đẹp, góp phần tham mưu cho các cơ quan chức năng đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy trong tình hình hiện nay. Từ cuộc hội thảo khoa học lần này, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC và các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương mong muốn sẽ có nhiều cuộc hội thảo về các chuyên đề chuyên sâu trong lĩnh vực PCCC được tổ chức nhằm từng bước củng cố, bổ sung hệ thống lý luận trong công tác PCCC ngày một tốt hơn.

PV

THIẾT KẾ MÔ HÌNH HUẤN LUYỆN CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG KHÔNG GIAN HẸP

Đại úy,Th.S. ĐÀO ANH TUẤN – Trung úy ĐỖ HÒA
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

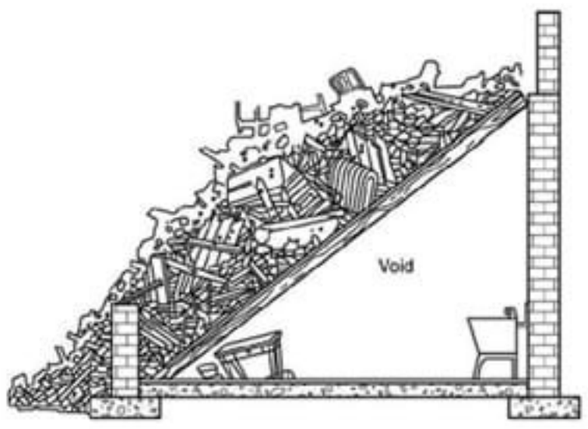
Trong hoạt động cứu nạn, cứu hộ (CNCH) hàng ngày thì bất kỳ nơi nào cũng có thể trở thành không gian hẹp với những điều kiện nhất định như: một rãnh hở hay mái vòm mở đủ lớn cho con người hoạt động bên trong nhưng ít có sự lưu thông và có các khí nặng hơn không khí tích tụ; những kiến trúc hoặc hình khối bất thường có túi hơi khí tích tụ ở nơi không có không khí lưu thông...

Không gian hẹp là không gian có đủ 3 đặc điểm hay đặc tính như: đủ rộng để con người tồn tại, làm việc bên trong; hạn chế lối ra vào và không được thiết kế với mục đích để ở hay làm việc lâu dài ở trong đó.

Một số dạng không chật hẹp sẵn có thể kể ra như: các Silos (chứa chất rắn), hầm, tầng hầm, khoang, hầm tàu thủy, hố ga, kho báu, địa đạo, đường ống, cống, giếng, bồn, xi téc... Khi các cấu kiện xây dựng bị sập đổ, chúng cũng sẽ tạo thành những khoảng không gian hẹp bên trong ngôi nhà, công trình



Hình 1: Không gian hẹp là cống



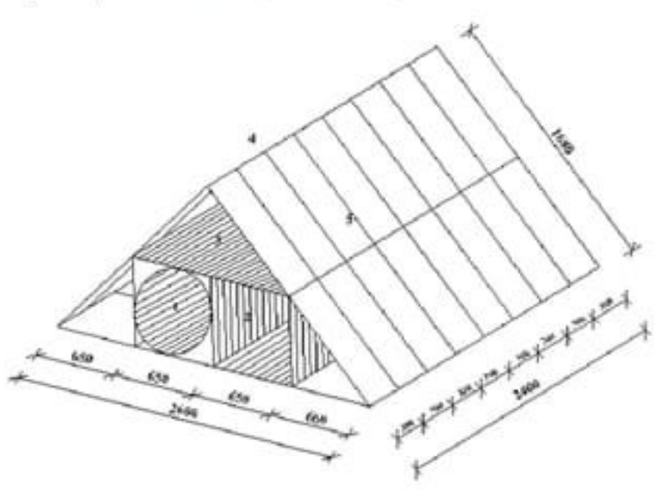
Hình 2: Không gian hẹp hình thành do sụp đổ cấu kiện xây dựng

Việc thực hiện các hoạt động chữa cháy và CNCH trong không gian hẹp sẽ khó khăn hơn trong điều kiện bình thường do cấu trúc bên trong không gian hẹp thường không cho phép con người hoặc máy móc có thể di chuyển dễ dàng và trong không gian hẹp luôn tiềm ẩn những nguy hiểm rình rập đó là: nguy cơ rơi ngã, trượt ngã; lối đi gồ ghề, sụt lún; sụp đổ; khí độc; nhiệt độ; sự cố thiết bị an toàn, nguy cơ cháy, nổ khí... và các sự cố nguy hiểm khác có thể xảy ra bất kỳ lúc nào. Chính vì vậy thời gian triển khai lực lượng phương tiện cũng như việc thực hiện các hoạt động khác cũng mất nhiều thời gian hơn.

Để đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH trong các tình huống trên thì cán bộ, chiến sỹ cần phải được làm quen, được huấn luyện và luyện tập thường xuyên trong những mô hình mô phỏng không gian hẹp sát với thực tế. Từ đó cho thấy việc nghiên cứu thiết kế, chế tạo mô hình huấn luyện chữa cháy và CNCH trong không gian hẹp là cần thiết và phù hợp với yêu cầu công tác chữa cháy và CNCH trong giai đoạn hiện nay.

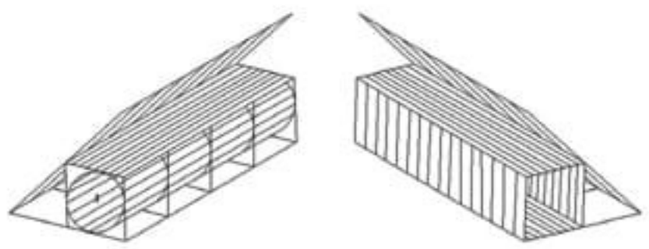
1. Thiết kế mô hình

Mô hình huấn luyện chữa cháy và CNCH trong không gian hẹp là một khối trụ tam giác có kích thước: (2600mm × 1680mn × 1680mm) x 2400mm. Thiết kế chi tiết mô hình huấn luyện được thể hiện qua hình 3, hình 4, hình 5.



Hình 3: Thiết kế chi tiết của mô hình

Để thuận tiện cho việc vận chuyển mô hình có thể tách thành 2 khối riêng biệt và khi cần có thể kết nối một các dễ dàng bằng các khớp sẵn có (không cần thêm ốc vít, bulông).



Hình 4: Mô hình có thể tách thành 2 khối riêng biệt

Tất cả các kết cấu của mô hình đều làm từ gỗ: Đối với kết cấu chịu lực chính (cột, vì kèo) được làm bằng gỗ thanh có tiết diện: 30mm x 20mm. Còn các kết cấu còn lại (sàn, vách ngăn, mặt nghiêng) được làm bằng gỗ thanh có tiết diện: (30 – 100)mm x 10mm.





Hình 5: Ảnh thực tế của mô hình

Các bộ phận chính của mô hình gồm: Trụ hình tròn, trụ hình vuông, trụ hình tam giác và mặt phẳng nghiêng.

a. Trụ hình tròn: Tác dụng: mô phỏng không gian hẹp dạng trụ hình tròn (các đường ống kỹ thuật, cống, giếng...). Kích thước: chiều dài 2400mm, tiết diện hình tròn có đường kính: 650mm.



Hình 6: Trụ hình tròn

b. Trụ hình vuông: Tác dụng: mô phỏng khoảng không chật hẹp dạng trụ hình vuông (cống, địa đạo, các cấu kiện xây dựng hay đồ đạc vật dụng sụp đổ xếp chồng lên nhau...). Kích thước: chiều dài 2400mm, tiết diện hình vuông: 650mm x 650mm.



Hình 7: Trụ hình vuông

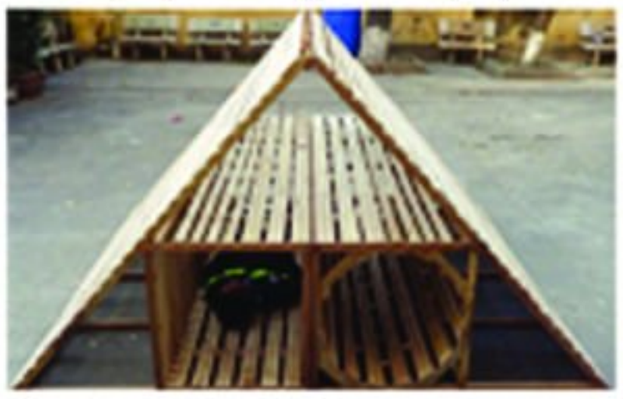
c. Trụ hình tam giác: Tác dụng: mô phỏng khoảng không gian hẹp dạng trụ tam giác (cống, mái, các cấu kiện hay đồ đạc vật dụng sụp đổ xếp chồng lên nhau...). Kích thước: chiều dài 2400mm, tiết diện tam giác: 1350mm x 840mm x 840mm.



Hình 8: Trụ hình tam giác

Kích thước tiết diện của tất cả các trụ có thể thay đổi linh hoạt nhờ những thanh gỗ di động được đan vào trong lòng trụ.

d. Mặt phẳng nghiêng: Tác dụng: mô phỏng dạng địa hình ghồ ghề, có độ dốc. Số lượng 2 mặt, kích thước mỗi mặt phẳng nghiêng: 2400mm x 1680mm, tạo với mặt đất một góc 45^0.



Hình 9: Mặt phẳng nghiêng

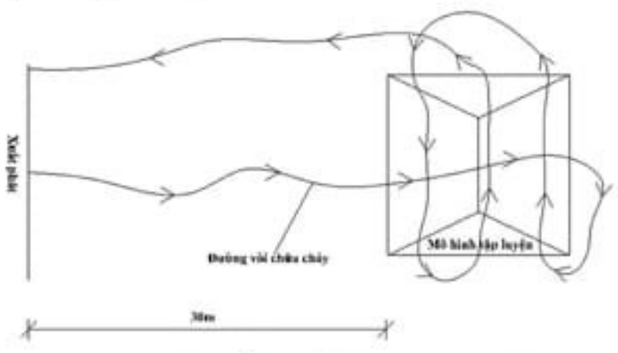
2. Bài tập huấn luyện với mô hình

Trên cơ sở mô hình đã có, với khả năng linh hoạt cao của mô hình, mỗi chỉ huy có thể xây dựng nhiều bài tập với mức độ khó, dễ khác nhau để phù hợp với các cán bộ, chiến sĩ và tình hình thực tế tại đơn vị mình. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả xin dành giới thiệu một trong số các bài tập với mô hình như sau:

a. Tên bài tập: Di chuyển trong không gian hẹp trong điều kiện nhiều khói.

b. Mục đích: Rèn luyện kỹ thuật di chuyển qua không gian hẹp trong điều kiện nhiều khói, tầm nhìn kém; huấn luyện tâm lý chữa cháy; rèn luyện nâng cao thể lực cho chiến sỹ chữa cháy và CNCH.

c. Phương tiện: Một bãi phẳng dài khoảng 30 – 50m trong đó có bố trí mô hình như sơ đồ. (trong bài tập này tiết diện trụ hình vuông bị thu hẹp do sử dụng thanh gỗ chắn dọc); vòi B số lượng 5 cuộn; các trang thiết bị, dụng cụ bảo hộ cá nhân cần thiết như: mặt nạ phòng chống khói khí độc (để tạo ra môi trường sát với thực tế đám cháy nhiều khói, kính của mặt nạ sẽ được che bằng giấy hoặc vải), mũ, ủng, găng tay, quần áo, đai lưng... Sơ đồ tuyến tập được bố trí như hình 10.



Hình 10: Sơ đồ tuyến tập cho bài tập di chuyển trong không gian hẹp trong điều kiện nhiều khói

d. Quy trình thực hiện: Có thể theo dõi trên hình 10 theo thứ tự các mũi tên. Khi có khẩu lệnh: "Chuẩn bị" người chiến sỹ đi từ hàng lên vị trí xuất phát, nhanh chóng thực hiện các động tác kiểm tra thiết bị phòng chống khói khí độc (kính mặt nạ được che bằng vải hoặc giấy). Sau khi kiểm tra xong, nhanh chóng đeo thiết bị phòng chống khói khí độc và hô to "Xong".

Khi có khẩu lệnh "Xuất phát" của chỉ huy, chiến sỹ di chuyển thấp người lần theo đường vòi tới mô hình. Khi tới mô hình, chiến sỹ nằm xuống thực hiện động tác trườn qua phần mái của mô hình.

Sau khi di chuyển qua phần mái của mô hình, tiếp tục lần theo đường vòi tới cửa trụ hình vuông, do do tiết diện của trụ hình vuông bị thu hẹp do sử dụng thanh gỗ chắn dọc nên chiến sỹ tháo và đưa bình khí của mặt nạ phòng chống khói khí độc vào trụ hình vuông trước, thực hiện động tác nằm nghiêng người qua tiết diện hẹp và trườn vào trong trụ hình vuông, vừa trườn vừa đẩy bình khí của mặt nạ phòng chống khói khí độc về phía trước.

Khi ra hết khỏi trụ hình vuông, chiến sỹ đeo bình khí và tiếp tục lần theo đường vòi thực hiện thao tác bò vào trong trụ hình tròn.

Khi ra hết khỏi trụ hình tròn, tiếp tục lần theo đường vòi thực hiện thao trèo lên và bò vào trong trụ hình tam giác.

Khi ra hết khỏi trụ hình tam giác, lần theo đường vòi quay về vị trí tập kết.

e. Chú ý: Trong suốt quá trình di chuyển chiến sỹ luôn ở tư thế thấp người và luôn bám sát đường vòi định hướng. Trong quá trình đẩy bình khí của mặt nạ phòng chống khói khí độc không được quăng quật dẫn đến hỏng mặt nạ. Khi ra khỏi trụ hình tam giác phải dùng chân tiếp đất tránh rơi ngã gây chấn thương.

Việc xây dựng mô hình và các bài tập giúp cho cán bộ, chiến sỹ nắm chắc và thao tác xử lý thuần thục các động tác kỹ thuật, làm quen với các điều kiện chiến đấu trong không gian hẹp và luôn vững vàng về tâm lý để thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.■

AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT CHỈ XƠ DỪA HUYỆN MỎ CÀY BẮC TỈNH BẾN TRE

Thiếu úy ĐÀO ANH THI
Trung úy NGÔ XUÂN TÙNG
Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

Bến Tre là một tỉnh rất có tiềm năng để phát triển ngành sản xuất liên quan đến dừa, đặc biệt nhu cầu chỉ xơ dừa đang tăng trên thị trường thế giới. Chỉ xơ dừa được xuất sang các nước Ấn Độ, Trung Quốc, thị trường Châu Âu, để dùng làm nệm ô tô, nệm lót giường ngủ, ghế sa lông cao cấp... Các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa huyện Mỏ Cày Bắc thuộc hai xã An Thạnh - Khánh Thạnh Tân, hai xã tiếp giáp với nhau qua con Sông Thơm. Huyện Mỏ Cày Bắc có trên 80 cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Theo thống kê mỗi ngày, một cơ sở sản xuất từ 3 - 5 tấn chỉ khô và từ 2 - 3 tấn chỉ ướt. Tuy nhiên, vấn đề đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa vẫn chưa được quan tâm đúng mực, còn tồn tại nhiều nguy cơ cháy nổ và cần có biện pháp khắc phục để đảm bảo công tác an toàn PCCC.

Quy trình sản xuất của các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa: Trái dừa sau khi thu hoạch thường được vận chuyển theo đường sông, hoặc bằng ô tô đến các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Từ đây theo dây chuyền công nghệ mà trái dừa được chuyển quá các khâu khác nhau. Đầu tiên là giai đoạn tách vỏ: trái dừa được tách vỏ theo phương pháp thủ công để tạo thành các mảnh vỏ dừa, sau khi tách xong vỏ dừa sẽ được tưới nước để tạo một lượng ẩm nhất định trong vỏ phục vụ cho quá trình tuốt chỉ. Tiếp theo, vỏ dừa được đưa vào máy tuốt chỉ thông qua các băng truyền để tạo thành các sợi chỉ xơ dừa. Sau đó, chỉ được tiếp tục cho qua máy sàng lọc để lọc bớt mụn dừa, làm sạch các sợi chỉ xơ dừa. Các sợi chỉ xơ dừa sau khi được sàng lọc sẽ được các công nhân đưa tới sân phơi khô nhằm đảm bảo các sợi chỉ xơ dừa khô hoàn toàn. Sau khi chỉ xơ dừa đã khô hoàn toàn, đảm bảo không còn độ ẩm sẽ được đưa tới máy ép để ép thành các kiện xơ dừa hình vuông hoặc tiếp tục thực hiện các khâu thủ công tiếp theo để tạo thành các tấm thảm xơ dừa, cuộn chỉ xơ dừa,... đáp ứng nhu cầu xuất khẩu. Sản phẩm tạo thành sẽ được vận chuyện tới kho chứa sau đó xuất khẩu ra nước ngoài.

Nhìn vào quy trình công nghệ chúng ta có thể thấy các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa luôn tồn tại một khối lượng lớn chỉ xơ dừa ở hầu hết các phân xưởng và nhà kho. Chỉ xơ dừa là chất dễ cháy có nhiệt độ bắt cháy thấp, độ ẩm < 22% nên chỉ cần nguồn nhiệt có công suất nhỏ cũng có thể làm phát sinh sự cố cháy, nổ. Lượng chỉ xơ dừa có mặt nhiều nhất ở khu sân phơi và kho dự trữ. Cụ thể:

Khu sân phơi: Với khối lượng lớn chỉ xơ dừa là chất dễ cháy được phân bố trên diện tích rộng. Vì vậy khả năng cháy là rất cao và đặc biệt khi cháy sẽ lan rộng rất nhanh trên toàn bộ diện tích và lan sang các cơ sở bên cạnh.

Các kho chứa chỉ xơ dừa: sau khi trải qua các công đoạn tách, tước, sàng lọc, phơi, sau đó chỉ xơ dừa được đem vào trong kho. Để vận chuyển thuận lợi, chỉ xơ dừa được đóng thành kiện. Mỗi kiện có trọng lượng từ (60 - 220kg), kích thước là (60*60*120)cm.Trung bình mỗi kho chứa chỉ xơ dừa chiếm khoảng 10 tấn chỉ xơ dừa được phân bố trên diện tích sàn lớn đây là nơi chứa một khối lượng lớn chỉ xơ dừa. Nếu như không có những biện pháp đảm bảo an toàn PCCC và vi phạm các quy đinh, quy trình, chế độ vận hành thì chúng sẽ trở thành khối lượng lớn chất cháy có khả năng cháy lớn trong toàn bộ diện tích gây thiệt toàn bộ tài sản có trong kho, thậm chí ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh, gây ô nhiễm môi trường và đe dọa đến sức khỏe, tính mạng con người.

Ngoài ra, trong các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa còn có các nguyên vật liệu, phế phẩm như: mạt dừa, mụn dừa, bụi xơ dừa,... đây đều là những chất hữu cơ dễ cháy, thường tồn tại ở trọng lượng lớn. Mặt khác, chỉ xơ dừa có khả năng thẩm ướt cao và khi cháy sẽ diễn ra quá trình cháy âm ỉ gây khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác chữa cháy.

Nguồn nhiệt từ các máy móc tại các



Sân phơi chỉ xơ dừa

phân xưởng sản xuất như: tách, tuốt chỉ, sàng lọc, ép kiện. Các thiết bị này trong quá trình hoạt động lâu ngày có thể xảy ra sự cố kỹ thuật. Đây cũng là một trong những nguồn nhiệt có thể dẫn đến cháy. Ngoài ra, nguồn nhiệt gây cháy còn phát sinh từ ngọn lửa trần do đun nấu, thắp hương; đặt biệt là năng lượng điện do sử dụng động cơ điện, quạt điện không đảm



Quy trình công nghệ sản xuất chỉ xơ dừa.



Kho bảo quản chỉ xơ dừa

bảo an toàn, không bảo trì bảo dưỡng thường xuyên, hoặc do quá tải.

Nếu xảy ra cháy tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa này thì rất khó cứu chữa, cháy sẽ lan rất nhanh từ phân xưởng này sang phân xưởng khác và thiệt hại chắc chắn sẽ rất lớn. Đặt biệt, khi xuất hiện sự cố cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa bên cạnh quá trình cháy trên bề mặt còn có quá trình cháy âm ỉ (cháy dị thể) bên trong các kiện hàng gây rất nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian trong công tác chữa cháy.

Trong các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa hầu hết chưa có các quy định quy định về an toàn PCCC, việc trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ phục vụ chữa cháy ban đầu ít được quan tâm và nếu có thì trang bị với số lượng rất hạn chế không đáp ứng được yêu cầu.

Về tổ chức lực lượng PCCC tại chỗ, nhiều cơ sở sản xuất lớn đã thành lập Đội PCCC cơ sở tuy nhiên còn mang nặng tính hình thức, chưa đảm bảo số lượng, chất lượng. Lực lượng PCCC tại chỗ không thường xuyên được huấn luyện. Tại các cơ sở này hầu như đều đã xây dựng phương án chữa cháy tuy nhiên những phương án này vẫn chưa phù hợp với tính chất, đặc điểm hoạt động của cơ sở, vì vậy khi có sự cố xảy ra việc tổ chức chữa cháy rất bị động, không hiệu quả.

Để đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa cần quan tâm chú ý đến những mặt công tác sau:

Một là, đối với chủ cơ sở phải xây dựng và ban hành các nội quy, tiêu lệnh PCCC, biển báo, biển cấm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở. Phải có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục phổ biến cho công nhân các nội quy, quy định của cơ sở mình. Hàng năm phải tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC cho cán bộ, công nhân trong cơ sở để nâng cao ý thức PCCC, chủ động, biết cách sử dụng thành thạo các phương tiện PCCC tại chỗ khi có sự cố xảy. Công tác tuyên truyền PCCC phải có kế hoạch, duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức. Nội dung tuyên truyền cần phù hợp với thực tế, gắn liền với đặc điểm của cơ sở.

Hai là, tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa cần phải thành lập lực lượng PCCC tại chỗ đảm bảo đủ về số lượng, hiệu quả hoạt động, chủ động xử lý khi xảy ra các sự cố cháy, nổ. Phải xây dựng và ban hành quy trình, chế độ thường trực bảo vệ, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm, chế độ, chính sách đãi ngộ cho đội PCCC tại chỗ. Hàng năm phải tổ chức huấn luyện cho tất cả thành viên lực lượng PCCC tại chỗ về công tác tự kiểm tra, sử dụng các phương tiện PCCC đã được trang bị, các biện pháp, phương pháp xử lý sự cố cháy, nổ.

Ba là, phải đầu tư, trang bị phương tiện PCCC tại chỗ như: bình chữa cháy, máy bơm chữa cháy, lăng, vòi chữa cháy, câu liêm..., đây là việc làm cần thiết và không thể thiếu đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Các phương tiện này phải đảm bảo về số lượng, phù hợp tính chất của cơ sở. Phải thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC tại chỗ đảm bảo các phương tiện này luôn trạng thái hoạt động tốt.

Bốn là, trong quá trình sản xuất cần quản lý, giám sát chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt phát sinh trong cơ sở. Niêm yết các biển cấm lửa, cấm nguồn nhiệt tại các khu vực sản xuất, kho bảo quản. Thường xuyên tiến hành vệ sinh công nghiệp trong khu vực sản xuất, hạn chế khối lượng chất cháy, phế phẩm trong cơ sở, bố trí sắp xếp hàng hóa gọn gàng đảm bảo theo các quy định về an toàn PCCC.■

Thủ đô Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước, là nơi tập trung các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và các ban ngành, đoàn thể; là nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện về chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước. Thực hiện chiến lược phát triển kinh tế, xã hội trong những năm qua, Hà Nội không ngừng được phát triển, mở rộng cả về quy mô và diện tích, đời sống của người dân được cải thiện, giao lưu quốc tế được mở rộng, đến nay Hà Nội có diện tích 3.344,7km^2, dân số 6,3 triệu người, 29 quận, huyện, thị xã, có hàng trăm công trình, dự án khách sạn, tổ hợp văn phòng, nhà chung cư cao tầng, nhiều công trình đa năng cao tầng, với nhiều tầng hầm đã và đang được xây dựng đưa vào hoạt động; hàng chục khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao... hàng trăm làng nghề truyền thống... Nhưng cùng với sự mở rộng về địa giới hành chính và sự phát triển về kinh tế, xã hội, tình hình cháy, nổ, sự cố kỹ thuật, tai nạn giao thông, tai nạn thương tích trên địa bàn thành phố cũng tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Trong 10 năm (từ năm 2002 đến năm 2012), trên địa bàn Thành phố xảy ra 2.439 vụ cháy, làm 89 người chết, 241 người bị thương, thiệt hại về tài sản trị giá khoảng 491 tỷ đồng; xảy ra 16 vụ nổ làm 9 người chết, 15 người bị thương . Riêng năm 2013, trên địa bàn thành phố xảy ra 161 vụ cháy nổ, trên 520 sự cố làm 12 người chết, thiệt hại về tài sản ước tính 50 tỷ đồng.

Đứng trước vấn đề này, để nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH kịp thời, chủ động ứng phó và hạn chế đến mức thấp nhất do các tai nạn, sự cố, cháy, nổ gây ra cần phải xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, để có thể đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của đất nước và những vấn đề đang được đặt ra trong thực tiễn, ngày 1/7/2011 Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội được thành lập và chính thức đi vào hoạt động, thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH trên địa bàn Thủ đô. Sau hơn 3 năm thành lập và đi vào hoạt động Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã có nhiều cố gắng trên các mặt công tác tuy nhiên vẫn còn nhiều lĩnh vực công tác hiệu quả hoạt động chưa cao trọng đó điển hình là công tác CNCH

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CNCH CỦA CẢNH SÁT PC&CC THÀNH PHỐ HÀ NỘI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thượng úy NGUYỄN VĂN CẦN
Khoa 4, Trường Đại học PCCC



Mặc dù công tác CNCH đã được coi trọng nhưng tính hiệu quả trong việc giải quyết những tình huống thực tế chưa cao, còn chậm trễ, lúng túng khi gặp các sự cố lớn, nghiêm trọng... một phần nguyên nhân là do trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH, công tác huấn luyện nghiệp vụ CNCH, trang thiết bị, phương tiện CNCH còn thiếu, công tác xây dựng và thực tập phương án CNCH, công tác thực hiện nhiệm vụ CNCH tại hiện trường... còn nhiều hạn chế và bất cập. Vì vậy việc nâng cao hiệu quả công tác CNCH của Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội là một yêu cầu cấp thiết.

Vì vậy, để lực lượng Cảnh sát PCCC& CNCH nói chung hay Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội nói riêng có thể đáp ứng được những yêu cầu phát triển đất nước, hoàn thành tốt công tác CNCH hàng ngày có hiệu quả trước hết cần phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp các ngành để duy trì tốt công tác thực hiện các nhiệm vụ CNCH và các điều kiện đảm bảo cho công tác CNCH có hiệu quả. Theo đó tập trung vào một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và công tác huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH. Trên thực tế, do lĩnh vực CNCH còn mới chính vì vậy tại các đơn vị, Đội CNCH từ chỉ huy đến các chiến sỹ phần lớn đều chưa được trang bị những kiến thức chuyên môn sâu về lĩnh vực CNCH, các chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ CNCH chủ yếu là chiến sỹ phục vụ có thời hạn chưa được đào tạo chuyên môn và kỹ thuật CNCH. Vì vậy, cần thích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như làm tốt công tác huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH là rất quan trọng, góp phần rất lớn trọng việc thực hiện nhiệm vụ CNCH có hiệu quả. Chiến sỹ CNCH ngoài việc phải sử dụng thành thạo các trang thiết bị CNCH chuyên dụng cần phải được trang bị thêm những kiến thức cơ bản nhất về sơ cấp cứu ban đầu, có thể nhận biết được một số loại thuốc, biết tiêm hay truyền dịch khi cần thiết; phải được huấn luyện trong các điều kiện khác nhau: ban đêm, trong không gian hạn chế, nhiệt độ cao và phải gắn liền với các tình huống, điều kiện thực tế.

Hai là, đầu tư trang cấp đầy đủ số lượng, chủng loại phương tiện CNCH chuyên dụng cơ bản cho lực lượng Cảnh sát PCCC& CNCH; Tập trung đầu tư trang thiết bị bảo hộ, thiết bị bảo vệ các nhân cho chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ. Mặt khác, các thiết bị, phương tiện chuyên dụng này lại có rất nhiều loại vì vậy trước khi mua, nhập thiết bị cần phải nghiên cứu một cách kỹ lưỡng về kích thước, khối lượng, môi trường hoạt động, bảo quản sao cho phù hợp với vóc dáng, thể lực của các chiến sỹ, phù hợp với điều kiện thời tiết 4 mùa tại Hà Nội. Hơn nữa, cần phải xây dựng các mô hình tập luyện để giúp các chiến sỹ có thể rèn luyện nâng cao thể lực, tâm lý chiến đấu và có môi trường tập luyện sát với thực tế.

Ba là, nâng cao hiệu quả công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu của lực lượng làm công tác CNCH. Tai nạn, sự cố thường xảy ra bất ngờ vì thế, nếu không tổ chức thường trực tốt sẽ ảnh hưởng lớn đến việc tập hợp lực lượng và phương tiện đến hiện trường khi có sự cố, tai nạn xảy ra. Chuẩn bị sẵn sàng CNCH chính là giành thế chủ động trong công tác CNCH đối với mọi tình huống sự cố xảy ra. Từ những đặc điểm của công tác CNCH thì đòi hỏi, yêu cầu các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH phải luôn luôn đảm bảo công tác thường trực sẵn sàng CNCH trong mọi tình huống, mọi điều kiện, hoàn cảnh xảy ra. Chuẩn bị sẵn sàng CNCH là khâu cơ bản nhất đảm bảo cho thắng lợi cuối cùng, công

(Xem tiếp trang 48)

NGHIÊN CỨU, ĐÁNH GIÁ HÀM LƯỢNG KHÍ CO VÀ CO_2 TRONG QUÁ TRÌNH CHÁY THAN TỔ ONG

Trung úy, ThS. NGUYỄN THỊ NGỌC ANH
Trung úy, ThS. ĐỖ NGỌC BÍCH
Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC

Ở Việt Nam, than là một trong những nhiên liệu quan trọng. Than không chỉ được sử dụng trong sản xuất mà còn có một vai trò quan trọng trong đời sống dân sinh. Nó là chất đốt hàng ngày của nhiều gia đình Việt Nam và các bếp phục vụ đông người (tại các đơn vị bộ đội, cơ quan xí nghiệp, trường học, nhà hàng, tiệm ăn...). Tuy nhiên, không phải ai cũng biết rằng ở những nơi này, trong điều kiện nước ta còn chật chội, thông thoáng không đảm bảo, thường xuyên có mật độ cao người ở và người phục vụ thì bếp than tổ ong trở thành 'một lò phát sinh độc tố'. Khói than chứa nhiều thành phần độc hại, trước hết phải kể đến cacbon monoxit CO, nitơ oxit NO_x và một số chất khác như: lưu huỳnh oxit SO_x, muội than, hydrocacbon chưa cháy hết C_nH_m, fomandehit HCHO...

Các chất này phát tỏa trực tiếp ra bếp, nơi ở và làm việc nên có thể gây tác hại cho người và ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường không khí. Chưa kể tại các thành phố lớn có nhiều ngõ ngách nhỏ và hẹp nhưng lại có số hộ gia đình sử dụng than tổ ong cao tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Nhiễm độc khí CO đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của người dân trong các vụ hỏa hoạn và cũng có thể ảnh hưởng có hại đến sức khỏe của những chiến sỹ chữa cháy trong quá trình chữa cháy. Bài báo này trình bày một số kết quả nghiên cứu thực nghiệm về sự hình thành cũng như mức độ phát thải khí CO, CO_2 trong quá trình đốt than tổ ong, từ đó đưa ra một số khuyến nghị cần thiết cho sức khỏe con người và môi trường.

I. Giới thiệu về CO, CO_2

1. Cacbon monoxit CO

Cacbon monoxit có khối lượng phân tử 28,01đvC, nhẹ hơn không khí, có liên kết 3 trong phân tử $C^{\leftarrow}\equiv O$ hình thành khi nhiên liệu cháy thiếu oxy, hỗn hợp cháy nhiên liệu – oxy không hoàn toàn, nhiệt độ thấp hoặc không đủ thời gian.

CO là khí không màu, không mùi, không vị và rất độc. Nó có hoạt tính cao đối với hồng cầu của máu, lớn gấp trên 200 lần oxy, do đó nó có thể thay thế O_2 trong hemoglobin tạo ra thành hợp chất bền cacbon mono oxit-hemoglobin, làm giảm khả năng chuyển tải O_2 của máu. Tác dụng nhiễm độc ban đầu của CO với người là làm mất khả năng xét đoán. Hàm lượng CO tăng sẽ gây ra rối loạn về trao đổi chất và gây tử vong *(bảng 1)*.

Dấu hiệu người bị tử vong do nhiễm độc CO: Toàn thân bấy đỏ, tư thế tự nhiên (không co quắp, tím tái hay có máu ở cơ quan hô hấp như bị nhiễm độc khí khác).

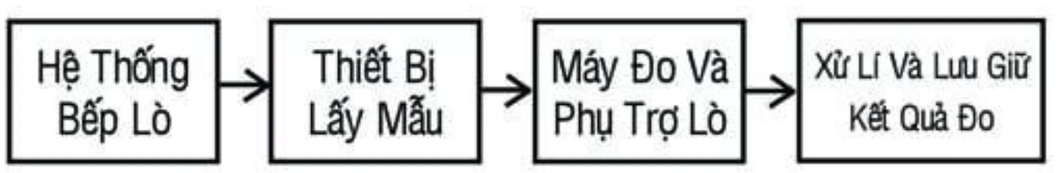
Bảng1: Ảnh hưởng của khí CO đến sức khỏe con người

TT	*%CO*	*Thời gian ảnh hưởng*	*Phản ứng của cơ thể con người*
1	0,01 – 0,018	Trong 1 vài giờ	Có dấu hiệu ngộ độc
2	0,02	Như trên	Ngộ độc nhẹ
3	0,12	30 phút	Tim đập mạnh
4	0,12	1,5 giờ	Nhức đầu, chóng mặt
5	0,12	2 giờ	Đau đầu, mất cảm giác, say
6	0,2 – 0,25	30 phút	Ngất
7	0,5	20 phút	Chết
8	1,0	2 phút	Chết

2. Khí cacbon dioxit CO_2

Khí cacbon dioxit có công thức là CO_2 với khối lượng phân tử là 44,01đvc, cấu tạo phân tử O=C=O, là chất khí không màu, không mùi và không duy trì hô hấp, nặng hơn không khí (d = 1,964g/l), CO_2 với hàm lượng 0,03% trong khí quyển là nguyên liệu cho quá trình quang hợp để sản xuất năng suất sinh học sơ cấp ở cây xanh. Khí CO_2 còn là sản phẩm của quá trình đốt các nhiên liệu rắn trong các quá trình đốt cháy nhiên liệu dầu mỏ, than đá, các quá trình phân huỷ muối cacbonat, các quá trình lên men, quá trình hô hấp của người và động vật. Riêng đốt than củi hàng năm con người thải vào khí quyển $2,5.10^{13}$ tấn CO_2. Thông thường, lượng CO_2 sản sinh một cách tự nhiên cân bằng với lượng CO_2 được sử dụng cho quang hợp. Hiện nay do các hoạt động của con người làm ra tăng hàm lượng CO_2 cũng có tác động xấu tới môi trường, gây hiện tượng hiệu ứng nhà kính làm nhiệt độ trái đất tăng, nguyên nhân gây ra băng tan ở băng cực, nâng cao mực nước biển, làm biến đổi khí hậu.

Khi cơ thể người hít phải khí CO_2 ở một nồng độ nhất định sẽ bị ngạt. Nồng độ của CO_2 có từ 0,04% thì không gây tác hại gì, nồng độ của CO_2 có từ 1 - 2% chưa gây nên những thay đổi rõ rệt trong trạng thái hô hấp, nồng độ của CO_2 có từ 2 - 4% đã bắt đầu có triệu chứng ngộ độc đầu tiên xuất hiện, có từ 4 - 6% hít thở sâu có tiếng ồn trong tai, tim đập nhanh, thở gấp, đau đầu ù tai, rối loạn trao đổi khí. Nồng độ của CO_2 có từ 6 - 10% gây đau đầu, chóng mặt, ngất nếu bị tác động đột ngột CO_2 vào cơ thể sẽ gây tử vong. Nồng độ của CO_2 có trên 10% trở lên thì nạn nhân sẽ chết rất nhanh.



II. Thí nghiệm

Chuẩn bị. + Mẫu than tổ ong được mua tại thị trường Hà Nội (đường kính hạt không lớn hơn 8mm) các chất phụ gia như đất sét, vôi và nước.

+ Hệ thống bếp lò, thiết bị lấy mẫu khí, máy phân tích khí Gas Chromatograph của TECAN.

Sơ đồ nguyên lý làm việc của hệ thống thiết bị thí nghiệm:

Cách tiến hành thí nghiệm: Tiến hành phân tích xác định thành phần % về khối lượng của than tổ ong dùng sensor quang hóa photomultiplier. Kết quả phân tích thành phần than như sau (% khối lượng):

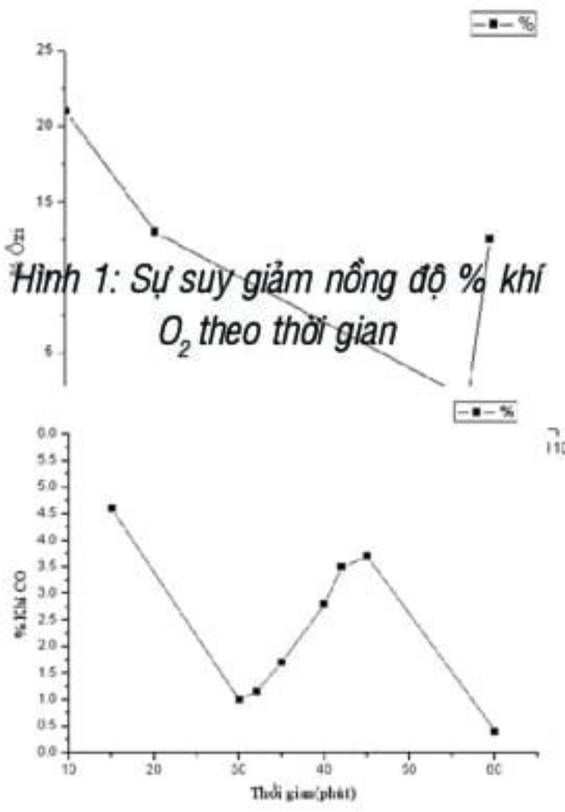
Tro	Nước	Chất bốc	S	Cl	C	H	N	O	Nhiệt trị dưới kJ/kg
41,3	3,11	5,46	0,28	0,10	49,3	2,2	0,9	5,0	17812

Khí đo được hút qua ống làm mát bằng nước 70°C từ một thermostat. Ống ổn nhiệt được đun nóng bằng điện, dẫn khí đo tới máy phân tích nước. Sau khi ngưng tụ và tách nước trong thiết bị làm khô (drier) khí được dẫn tới các máy phân tích khác, khí CO_2 và CO được xác định theo nguyên lý hấp thụ bức xạ hồng ngoại bằng máy phân tích khí Gaschromatograph, O_2 theo tính chất paramagnesm.

III. Kết quả

a. Nồng độ oxy

Trong vài phút đầu nồng độ oxy giảm tương đối chậm, từ 20,80% trong không khí xuống 12,90% trong khí đo nhưng sau đó giảm rất nhanh và trong thời gian từ 20 đến 90 phút ở dưới mức 2%. Sau 90 phút nồng độ oxy tăng dần đến 12% khi kết thúc đo (*hình* 1).



Hình 1: Sự suy giảm nồng độ % khí O_2 theo thời gian

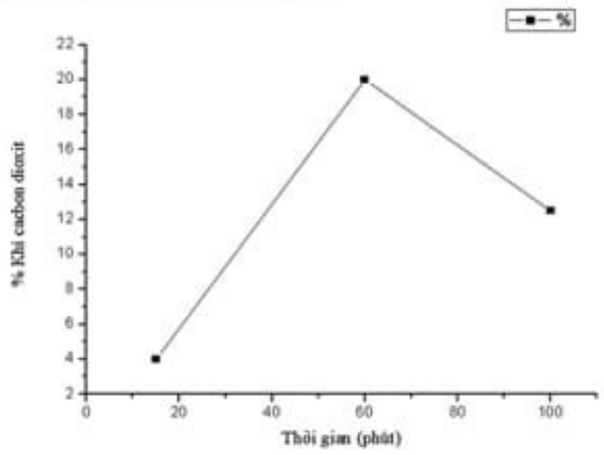
Hình 2: Sự tạo thành khí CO theo thời gian

Nồng độ cacbon dioxit CO_2

Trong 15 phút đầu CO2 tăng chậm từ 2,1 đến 4,2%, sau tăng rất nhanh, đạt đỉnh khoảng 20% ở các thời điểm 50 – 60 phút. Sau đó nó giảm chậm dần xuống 12,5% ở thời điểm kết thúc đo (hình 2).

b. Nồng độ cacbon monoxit CO

Trong 15 phút đầu CO tăng tuyến tính rất nhanh và đạt đỉnh thứ nhất trong vùng 4,3 – 4,8%. Tiếp theo nó lại giảm nhanh xuống 1,1% (V2), 1,16% (V3) và 1,72% (V4) ở các thời điểm 30 – 35 phút.



Hình 3: Sự tạo thành khí CO_2 theo thời gian

Thời gian tiếp theo được đặc trưng bởi sự tăng tuyến tính CO và ở các thời điểm 40 – 45 phút nó đạt đỉnh thứ hai: 2,8% (V2), 3,5% (V4) và 3,7% (V3). Sau đỉnh thứ hai CO giảm nhanh cho đến phút thứ 60 và trong thời gian còn lại giảm chậm, (hình 3).

Đồ thị biểu diễn sự suy giảm nồng độ oxy có trong không khí và sự hình thành khí CO, CO_2 trong quá trình đốt than tổ ong.

Từ kết quả phân tích CO, CO_2 khi đốt than tổ ong ở Việt Nam cho thấy, trong khoảng thời gian khảo sát, quá trình đốt than tổ ong đã làm tiêu tốn một lượng đáng kể khí oxy trong không khí, quá trình đốt than kéo dài trong khoảng thời gian trên 20 phút đã làm lượng oxy trong không khí xuống chỉ còn 2%. Qúa trình đốt than còn sinh ra một lượng lớn khí CO_2 ra môi trường, trong giai đoạn đầu đốt than, hàm lượng oxy đủ làm phát thải ra một lượng lớn khí CO_2, sau khoảng thời gian 60 phút lượng khí đã đạt được ở mức 20%. Sau đó hàm lượng này có suy giảm đáng kể chỉ còn 12%, điều này cũng có thể giải thích trong quá trình đốt than lượng oxy suy giảm đáng kể, khi than cháy trong điều kiện thiếu oxy sinh ra khí CO. Trong điều kiện hệ thống thông khí không đảm bảo, con người sẽ rơi vào trong trạng thái vừa thiếu khí oxy do tiêu tốn cho quá trình đốt than, vừa trong tình trạng bị nhiễm độc bởi khí CO - sản phẩm của quá trình đốt cháy than không hoàn toàn và có thể tử vong nếu hàm lượng cao.

Xét cân bằng $Hb(O_2) + CO \rightleftharpoons HbCO + O_2$

Theo nguyên lý dịch chuyển cân bằng để cân bằng này dịch chuyển sang trái, cần tăng nồng độ khí oxy. Do đó, khi nạn nhân bị nhiễm độc khí CO cần được đưa ra nơi thoáng khí và phải được cấp cứu ngay bằng cách cho thở oxy nồng độ cao.

IV. Khuyến nghị

Đứng trước nguy cơ từ việc sử dụng bếp than tổ ong, khuyến nghị:

Một là, hạn chế sử dụng bếp than tổ ong trong sinh hoạt hàng ngày. Các hộ kinh doanh dùng than tổ ong cần tuân theo các quy định để đảm bảo an toàn.

Hai là, các quá trình đốt than, củi, khí gas hoặc các động cơ có sử dụng xăng, dầu tuyệt đối không dùng ở khu vực thiếu khí, khu vực có hệ thống thông khí không đảm bảo; nên thiết kế phòng ốc thông thoáng, có các thiết bị như quạt hút khí, ống khói...

Ba là, khi phát hiện người bị nhiễm độc, ngạt khí CO phải lập tức đưa nạn nhân ra khu vực thoáng khí, hô hấp nhân tạo nếu nạn nhân thở yếu đồng thời gọi xe cấp cứu, chuyển nạn nhân đến các cơ sở y tế.

Bốn là, đối với công tác tuyên truyền PCCC, cần có biện pháp, vận động người dân sử dụng nguồn nhiên liệu sạch; hướng dẫn người dân cách đề phòng, xử lí khi xảy ra sự cố ngộ độc CO; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm gây ô nhiễm môi trường vượt quá tiêu chuẩn cho phép.

Năm là, trong quá trình chữa cháy ở một số cơ sở lưu trữ, sản xuất sản phẩm liên quan đến than tổ ong, cần chú ý trang bị cho chiến sĩ các thiết bị bảo vệ cơ quan hô hấp, tránh nhiễm độc.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Đình Hồng, Bùi Trọng Đổng (2010), Giáo trình Chiến thuật chữa cháy cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, Hà Nội.

2. Nguyễn Đình Chi, Cấu tạo chất, NXB Giáo dục 2001.

3. Trần Tứ Hiếu, Từ Vọng Nghi, Nguyễn Văn Ri, Nguyễn Xuân Trung (2003), Hoá học phân tích - Các phương pháp phân tích công cụ, Trường Đại học khoa học tự nhiên, ĐHQG Hà Nội.

4. Đặng Đình Bạch, Nguyễn Văn Hải, Giáo trình hóa học môi trường, NXB KH&KT 2006.

GIẢI PHÁP AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CỬA HÀNG KINH DOANH CÁC SẢN PHẨM KHÍ ĐỐT HOÁ LỎNG TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH

Trung tá MAI ĐĂNG HƯNG - Thiếu tá NGUYỄN THÁI LINH
Phó Trưởng phòng PCCC quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) là loại sản phẩm thiết yếu có vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống và nền kinh tế quốc dân, vì vậy đã được nhiều nhà khoa học, nhà quản lý nghiên cúu chuyên sâu ở nhiều khía cạnh. Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) là mặt hàng chiếm tỷ trọng trên 98% thị phần khí đốt, là mặt hàng thiết yếu có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an ninh năng lượng

Khí dầu mỏ hoá lỏng (Liquefied Petroleum Gas – LPG) hay còn gọi là khí đốt hoá lỏng, thường được gọi là gas, là khí hoặc hỗn hợp khí có thành phần hoá học chủ yếu hydrocarbon no dạng parafin, công thúc tổng quát là C_nH_{2n+2} như Propan (C_3H_8), butane (C_4H_{10})

Khi nổ thiết bị chứa LPG có thể gây hiệu ứng "domino", nổ thiết bị chứa LPG, đổ vỡ máy móc, thiết bị, nhà cửa, công trình xây dựng xung quanh. Ở thẻ lỏng tỷ trọng của butane bằng 0,575 và của propane bằng 0,51 (trong điều kiện nhiệt độ 15^{0}C và áp suất 760mmHg) do nặng hơn không khí, nếu rò rỉ ra khó quyển, hơi LPG sẽ tích tụ trong các khu vực không được thông thoáng, kết hợp với không khí ở tỷ lệ nhất định tạo thành hỗn hợp cháy, nổ. Một lượng nhỏ LPG cũng sẽ hòa trộn với không khí tạo thành lượng lớn hỗn hợp dễ cháy (3,785l butane tạo thành 46m^3 hỗn hợp dễ cháy với không khí ở giới hạn cháy dưới)

Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố lớn nhất nước có tính đặc thù riêng và luôn đi đầu trong mọi mặt đời sống kinh tế, xã hội, khoa học, kỹ thuật – công nghệ. Ngành nghề kinh doanh và sử dụng khí dầu mỏ hóa lỏng cũng là không năm ngoài quá trình trên. Với tình hình đó sẽ đặt ra vấn đề lớn về công tác quản lý an toàn PCCC đối với cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn Thành phố.

Theo số liệu từ Sở Công thương hiện nay trên địa bàn TP Hồ Chí Minh số cơ sở kinh doanh LPG khoảng 1.752 cơ sở kinh doanh LPG các loại. Trong số 1.752 cơ sở được cấp phép theo Thông tư số 15/1999/TT-BTM, hiện tại đã có 1.250 cơ sở đang hoạt động kinh doanh LPG theo Nghị định số 107/2009/NĐ-CP, còn lại 502 cơ sở ngưng kinh doanh, trả giấy chứng nhận cũ hoặc không đổi giấy chứng nhận theo Nghị định số 107/2009/NĐ-CP. Như vậy, tính đến cuối năm 2012, thành phố có 1.250 cơ sở kinh doanh LPG các loại với cơ cấu: thương nhân đầu mối khoảng 1,84% (23 cơ sở, tổng đại lý khoảng 2,04% (30 cơ sở), đại lý khoảng 1,92% (24 cơ sở), hệ thống kho chứa – chạm triết 1,28% (16 cơ sở) và các cửa hàng bán LPG chai chiếm tới 92,56% (1.157 cơ sở).

Mặc dù với số lượng cửa cơ sở kinh doanh lớn như vậy nhưng vấn đề an toàn PCCC trên địa bàn thành phố vẫn chưa được các cấp có thẩm quyền quan tâm đúng mức, hầu như các cửa hàng kinh doanh LPG được cấp giấy phép đủ điều kiện PCCC nhưng trước khi đưa vào hoạt động lại chưa được tiến hành thẩm duyệt nghiệm thu về PCCC và thực hiện theo quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6233:2011. Đồng thời ngày 27/12/2005 UBND Thành phố có Công văn số 8540/UBND-NC yêu cầu tạm ngưng, không giải quyết cấp mới giấy phép kinh doanh mặt hàng LPG trên địa bàn toàn thành phố cho đến khi có quy định mới về lĩnh vực này của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Những thiếu sót trong công tác quản lý đó nên trong thời gian vừa qua đã xảy ra nhiều vụ cháy, nổ thương tâm, điển hình như:

Vụ nổ gas khoảng 03 giờ 35 phút rạng sáng 12/3/2007, tại bãi đỗ xe tải (số 1A Nguyễn Oanh, phường 6, quận Gò Vấp). Theo ước tính, toàn bộ nhà kho cùng hơn 600 bình gas loại 12kg và 40kg, một kho chứa hàng nội thất và 4 chiếc xe tải đang đỗ trong bãi bị cháy rụi, thiệt hại hàng tỷ đồng.



Vụ nổ xảy ra vào khoảng 20 giờ ngày 15/4/2011tại Đại lý Gas Hiệp Phát làm nhiều người bị thương nặng. Đây là cơ sở san chiết gas trái phép, với điều kiện

không an toàn nên đã xảy ra vụ cháy, nổ nghiêm trọng như trên.

Vụ nổ tại Đại lý Gas Hữu Tuấn, số 211 Đất Mới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân do sự cố hoả hoạn xảy ra vào trưa ngày 21/4/2014 không gây thiệt hại về người nhưng đã hủy hoại toàn bộ vật dụng gia đình. Nguyên nhân do tổ chức sang chiếc gas trái phép tại nhà.

Những sự cố trên cho thấy nguyên nhân dẫn đến là do việc phát triển các cửa hàng kinh doanh khí LPG không theo quy hoạch, không chấp hành đầy đủ những quy định của Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 03/3/1999 của Chính phủ về hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện, hàng hóa dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện. Thực tế trong thời gian vừa qua những vụ cháy tại các cửa hàng kinh doanh gas 100% đều chưa được thẩm duyệt về PCCC.

Mặt khác, do ý thức và hiểu hiểu biết của người dân còn nhiều hạn chế, nhiều người khác vì hám lời dẫn đến bất chấp nguy hiểm cố tình làm trái các quy định về an toàn PCCC như sang triết ga trái phép, vi phạm quy định quản lý sử dụng điện, thiết bị sinh tia lửa, nguồn nhiệt, không trang bị bảo dưỡng phương tiện và không có các phương tiện chữa cháy tại chỗ, thiết bị báo cháy, thiết bị báo rò rỉ gas.

Qua công tác đánh giá, phân tích thấy rằng những tồn tại trên là do một số nguyên nhân sau đây:

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các cửa hàng vẫn chưa được sâu rộng, do nhân viên trong các cửa hàng LPG ít nên thường được huấn luyện lồng ghép cùng các đối tượng làm trong lĩnh vực khác.

Công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn chưa sâu sát, cụ thể và quyết liệt dẫn đến nhiều lỗi vi phạm của các cơ sở tuy được phát hiện những chưa kiên quyết xử lý dứt điểm nên chưa có tính răn đe mạnh.

Theo số liệu khảo sát tại 1752 cơ sở kinh doanh LPG hiện nay có khoảng 2.550 lao động đang hoạt động tại các cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, bình quân 2 đến 4 người/cơ sở. Trong đó, số cơ sở chỉ có 1 lao động làm việc là 233 cơ sở, số cơ sở có 2 lao động làm việc là 561 cơ sở, số cơ sở có từ 3 lao động trở lên là 272. Theo quy định tất cả các nhân viên, chủ cửa hàng đều phải có giấy chứng nhận đã qua đào tạo nghiệp vụ kinh doanh LPG, nghiệp vụ PCCC, an toàn lao động và vệ sinh lao động, đo lường chất lượng và bảo vệ môi trường do các cơ quan chức năng cấp theo quy định. Tuy nhiên, do đặc thù của các hộ kinh doanh LPG cá thể không thể giữ lao động làm việc lâu dài (lương thấp, không có chế độ bảo hiểm xã hội, y tế...) nên để đào tạo là rất khó khăn.

Quy mô kinh doanh của các cửa hàng LPG trên địa bàn Thành phố chỉ ở mức trung bình, phần lớn các cửa hàng hàng không có hệ thống kho dự trữ mà chỉ có khu vực tồn chứa tại cửa hàng phục vụ cho mục đích bán lẻ nên không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC.

Hiện trạng đó là một thực tế chúng ta buộc phải chấp nhận trong tình hình kinh tế xã hội và cơ sở hạ tầng của thành phố hiện nay và chắc chắn mô hình cung cấp LPG này sẽ còn tồn tại trong một thời gian dài. Vì vậy việc tìm ra những giải pháp an toàn về PCCC đối với cửa hàng LPG là cần thiết, đồng thời cần phải dần dần thay thế mô hình cung cấp LPG hiện đại hơn và an toàn hơn. Việc thay đổi nó không phải là một sáng một chiều mà cần những giải pháp mang tính tổng thể lâu dài. Tuy nhiên không thể sử dụng giải pháp cấm đoán hạn chế vì nó chỉ làm quá trình quản lý trở nên phức tạp và phát sinh nhiều hệ lụy kèm theo mà các cơ quan quản lý không thể kiểm soát được, làm nguy cơ mất an toàn về PCCC càng tăng cao. Phải để cho nó phát triển theo đúng quy luật của nó trên cơ sở sự quản lý chặt chẽ của các cơ quan quản lý nhà nước và sự định hướng của cả nền kinh tế. Để đảm bảo an toàn đảm bảo an toàn PCCC cửa kinh doanh LPG cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, phải có giải pháp quy hoạch đối với các khu đô thị về mạng lưới cung cấp LPG đối với khu dân cư. Yêu cầu các khu dân cư xây dựng mới trên đồ án quy hoạch tỉ lệ 1/500 bắt buộc phải có thiết kế hệ thống LPG trung tâm nhằm cung cấp cho khu dân cư.

Hai là, thực hiện đầy đủ các giải pháp kỹ thuật như hệ thống điện và các thiết bị dùng điện; các cơ sở đi vào hoạt động phải được thiết kế, thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC; nhân viên cửa hàng phải được huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng chỉ về phòng chống cháy, nổ; thiết bị chữa cháy phải để ở nơi thuận tiện gần cửa ra vào, hoặc tại vị trí an toàn trên các đường giữa các chồng chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng để sẵn sàng sử dụng khi cần thiết; cơ sở phải có biển "cấm lửa", "cấm hút thuốc", tiêu lệnh, nội quy PCCC dễ thấy, dễ đọc.

Ba là, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, chủ cơ sở trong khi tiến hành các hoạt động kinh doanh khí hóa lỏng LPG, tổ chức ký cam kết và tự chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn cho đối với cơ sở mình kinh doanh. Tổ chức thực hiện đầy đủ những quy định tại khoản 3 điều 5 Luật PCCC sửa đổi bổ sung năm 2014.

Bốn là, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước. Nâng cao trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC giữ vai trò chủ đạo trong hoạt động đảm bảo an toàn PCCC cho các cơ sở kinh doanh LPG. Đặc thù cửa hàng LPG là cửa hàng nhỏ lẻ, số lượng nhân viên làm việc tại một cơ sở ít (trung bình 2,3 người/cửa hàng) nên Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC, huấn luyện nghiệp vụ PCCC để đảm bảo yêu cầu quy định của pháp luật và hiệu quả thì nội dung kiến thức, pháp luật về PCCC, huấn luyện nghiệp vụ PCCC phải là những chuyên đề chuyên sâu, giáo trình dành riêng cho đối tượng làm việc tại cửa hàng LPG và phải tổ chức tập trung để một lớp có nhiều cơ sở tham gia nhằm tiết kiệm thời gian, công sức và tiền của; trong công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện quy định cần phân công cán bộ có kiến thức chuyên môn vững, tập trung chuyên sâu về ngành, lĩnh vực để theo dõi và làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng khác để nâng cao hiệu quả quản lý; Cần phải tăng cường công tác xử lý vi phạm hành chính về PCCC đối với các cửa hàng LPG, không để tình trạng các cửa hàng LPG vi phạm quy định về PCCC trong nhiều năm nhưng không xử lý, nhiều cơ sở trong nhiều năm liền không có vi phạm về PCCC.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị của thành phố là giải pháp mang tính xã hội hóa cao trong công tác đảm bảo an toàn PCCC trên tất cả các linh vực nói chung và lĩnh vực kinh doanh khí đốt hoá lỏng nói riêng. Vì vậy, các cơ quan ban ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh khí đốt hoá lỏng cần chủ động trong công tác tham mưu cho UBND thành phố ban hành các văn bản có tính riêng biệt, mang tính đặc thù phù hợp với sự phát triển bền vững của TP Hồ Chí Minh.■

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ZIGBEE TRONG PHÁT HIỆN VÀ CẢNH BÁO CHÁY RỪNG Ở VIỆT NAM

Đại úy ĐOÀN TỰ LẬP - Thiếu tá ĐẶNG NHƯ ĐỊNH
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây, nguồn tài nguyên rừng đang ngày một suy giảm nhanh chóng do nạn chặt phá rừng và cháy rừng gây ra. Theo thống kê của Tổng cục Kiểm lâm năm 2014, cả nước đã xảy ra 419 vụ cháy rừng, làm thiệt hại 1.722ha rừng các loại, tăng 73% về số vụ và 83% về diện tích so với cùng kỳ năm 2013. Một trong những nguyên nhân đó là công tác cảnh báo, phòng chống cháy rừng còn rất thụ động, các phương pháp phát hiện, cảnh báo cháy rừng hiện nay còn nhiều hạn chế, chủ yếu sử dụng đài quan sát, trạm BTS, kiểm soát thông qua vệ tinh, cảm biến mạng không dây Wifi... đã mang lại hiệu quả không cao, khó xác định được chính xác vị trí khu vực xảy ra cháy, chi phí đầu tư tốn kém, không đủ năng lượng duy trì cho hệ thống hoạt động trong thời gian dài. Chính vì vậy, số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra vẫn không ngừng gia tăng. Hiện nay, người ta đang nghiên cứu phát triển mạng thông tin báo cháy dựa trên nền tảng mạng vô tuyến ZigBee để ứng dụng trong phát hiện và cảnh báo cháy rừng. Mạng ZigBee có thời gian sử dụng lâu dài, khả năng kết nối trên diện rộng, tiết kiệm chi phí đầu tư... đã cơ bản khắc phục được những nhược điểm của các phương pháp phát hiện trên.

1. Tổng quan về ZigBee

Hiện nay có rất nhiều chuẩn không dây để truyền dữ liệu tốc độ cao giữa các thiết bị với nhau như: Bluetooth, Wifi... Tuy nhiên, để sử dụng trong các ứng dụng điều khiển – tự động hóa của các thiết bị thì những mạng không dây này không đáp ứng được do sử dụng băng thông rộng làm tiêu tốn nhiều năng lượng, nguồn năng lượng cung cấp cho hệ thống chủ yếu dưới dạng nguồn điện trực tiếp, phạm vi kết nối hẹp, giá thành phần cứng cao, chi phí lớn. Để khắc phục tình trạng trên, mạng không dây ZigBee ra đời đã đáp ứng được các yêu cầu về thời gian sử dụng, khả năng kết nối rộng lớn, chi phí thấp... Đặc điểm chính của mạng không dây ZigBee đó là:

- Tốc độ đường truyền thấp từ 20 – 250Kbps phụ thuộc vào dải tần.
- Công suất thấp, tiêu thụ năng lượng ít.
- Thời gian sử dụng pin rất dài (vài tháng tới vài năm).
- Độ tin cậy cao.
- Có thể mở rộng lên tới hơn 65535 nút.
- Chi phí đầu tư thấp.

Dưới đây là bảng so sánh các thông số giữa mạng không dây ZigBee với mạng không dây Wifi và Bluetooth:

Bảng 1: Bảng so sánh các thông số công nghệ của các mạng không dây khác nhau

Nội dung so sánh	ZigBee	Bluetooth	Wi-Fi
Khoảng cách giữa các nút mạng	50-1600m	10m	50m
Khả năng mở rộng	Tự động	Không	Phụ thuộc vào mạng hiện tại
Thời gian sử dụng Pin	Vài tháng tới vài năm	Vài ngày	Vài giờ
Mức độ phức tạp	Đơn giản	Phức tạp	Rất phức tạp
Tốc độ truyền tải	20-250kbps	1Mbps	1-54Mbps
Dải tần	868MHz, 916MHz, 2.4GHz	2.4GHz	2.4GHz
Số nút mạng	65535	8	50
Thời gian liên kết	30ms	Lớn hơn 10s	Lớn hơn 3s
Giá thiết bị đầu cuối	Thấp	Thấp	Cao
Giá thành sử dụng	Không	Không	Không
Bảo mật	128bit AES	64bit, 128bit	SSID
Mức độ tích hợp và độ tin cậy	Cao	Thấp	Trung bình
Giá thành sản phẩm	Thấp	Thấp	Trung bình
Độ khó sử dụng	Dễ	Trung bình	Khó

ZigBee là hệ thống mạng cảm biến không dây chỉ truyền được tối đa 250kbps ở dải tần 2,4GHz nên ZigBee không dùng để truyền dữ liệu mà chỉ dùng để truyền các gói tin nhỏ và chủ yếu được nhắm tới các ứng dụng chạy pin do tốc độ dữ liệu thấp, đặc biệt là thời gian sử dụng pin dài do bình thường thiết bị hoạt động ở chế độ tiết kiệm năng lượng (sleep mode). Dựa theo bảng thống kê, mạng không dây ZigBee cho phép các thiết bị có thể hoạt động được trong nhiều năm liền trước khi phải nạp lại hay thay thế pin mới. Do đó, việc ứng dụng mạng không dây ZigBee vào lĩnh vực phát hiện cháy

rừng là rất hợp lý và cực kỳ cần thiết do đặc điểm rừng là nơi có diện tích rộng, nhiều loài động thực vật sinh sống, việc ứng dụng các mạng không dây như: Wifi hay Bluetooth không hợp lý do số lượng nút mạng nhỏ, thời gian sử dụng pin ngắn mà việc sử dụng dây dẫn để cấp điện xoay chiều cho hệ thống hoạt động là không khả thi vì đòi hỏi số lượng dây dẫn dài, việc đi dây phức tạp và dễ xảy ra hỏng hóc do các lực cơ học gây ra.

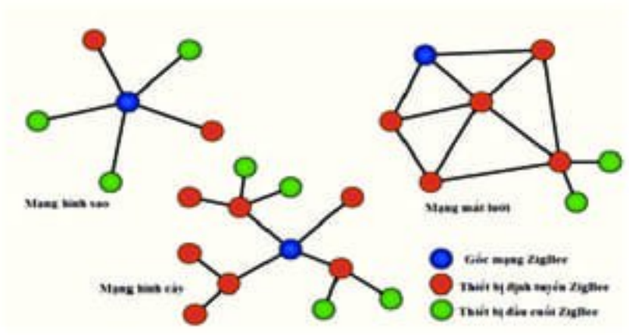
Kiến trúc ZigBee



Hình 1: Kiến trúc ngăn xếp trong kiến trúc ZigBee

Tương tự như các giao thức truyền thông khác, kiến trúc của giao thức ZigBee dựa trên mô hình cấu trúc chuẩn OSI 7 tầng. Trong đó, ZigBee được xây dựng trên 2 lớp MAC và PHY, đây là các lớp được sử dụng cho các ứng dụng WLAN có tốc độ thấp. Đặc tính kỹ thuật của ZigBee bao gồm 4 lớp chính: Lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp các đối tượng thiết bị và lớp các đối tượng người dùng.

Mô hình mạng ZigBee



Hình 2: Các mô hình mạng ZigBee

Chuẩn ZigBee có 3 cấu hình mạng cơ bản gồm: Mạng hình sao; mạng mắt lưới; mạng hình cây. Việc lựa chọn cấu hình mạng nào sẽ phụ thuộc vào từng ứng dụng cụ thể, trong đó:

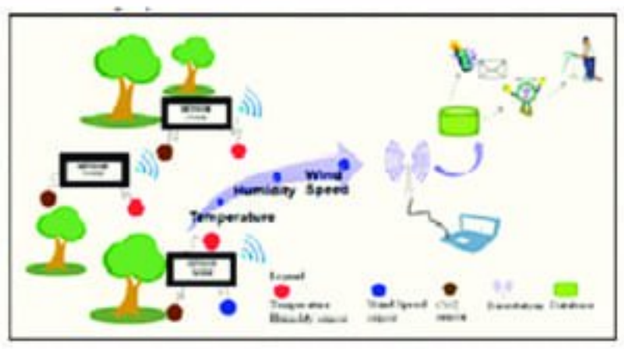
- *Mạng hình sao:* Mạng hình sao chỉ có một gốc ZigBee duy nhất, kết nối với các thiết bị định tuyến và thiết bị đầu cuối, trong đó các thiết bị đầu cuối chỉ có chức năng thu thập dữ liệu và điều khiển các cảm biến hoạt động, các thiết bị đầu cuối không thể truyền tin trực tiếp cho nhau được mà phải truyền qua ZigBee.

- *Mạng mắt lưới:* Ưu điểm của mạng mắt lưới là cho phép truyền thông liên tục và có khả năng tự xác định lại cấu hình xung quanh đường đi bị che chắn bằng cách nhảy từ nút này sang nút khác cho đến khi thiết lập được kết nối. Cấu trúc mạng mắt lưới được kết hợp bởi cấu trúc mạng hình sao và cấu trúc mạng ngang hàng, do đó tất cả các nút mạng có thể truy cập ngang hàng trong truyền thông.

- *Cấu trúc mạng hình cây:* Cấu trúc mạng hình cây là một dạng đặc biệt của cấu trúc mạng mắt lưới, bất kỳ một thiết bị định tuyến nào cũng có thể hoạt động như một gốc mạng ZigBee và cung cấp tín hiệu đồng bộ cho các thiết bị và các gốc ZigBee khác vì thế mà cấu trúc mạng này có quy mô phủ sóng và khả năng mở rộng cao.

2. Thiết kế mạng cảm biến không dây ZigBee vào phát hiện cháy rừng

Việc lắp đặt các hệ thống báo cháy tự động sử dụng dây dẫn cho những khu vực có diện tích rộng như các khu rừng sẽ không khả thi do những hệ thống này đòi hỏi số lượng dây dài, số lượng đầu báo cháy cũng như số lượng số kênh, loop trên tủ trung tâm báo cháy của các hãng rất hạn chế về số lượng và không đảm bảo độ tin cậy do môi trường lắp đặt luôn tồn tại ngoại lực tác động, đồng thời công tác bảo trì bảo dưỡng cũng gặp rất nhiều khó khăn và tốn kém. Do đó, nghiên cứu, thiết kế mạng cảm biến không dây ZigBee vào phát hiện cháy rừng là rất cấp bách và cần thiết do đặc điểm ZigBee là mạng không dây bao gồm nhiều nút nhỏ, các nút này đóng vai trò là các cảm biến nhạy cảm với sự thay đổi của các yếu tố môi trường cháy như: nhiệt độ, độ ẩm, khói, cường độ sáng của ngọn lửa và khi các thông số của môi trường cháy đạt tới ngưỡng tác động của các cảm biến thì các tín hiệu này sẽ được nén lại để truyền về trung tâm báo cháy, ở trạng thái bình thường trung tâm báo cháy tạo tín hiệu điện để kiểm tra sự làm việc bình thường của các thiết bị trong hệ thống, trong trường hợp phát hiện ra sự cố, trung tâm báo cháy sẽ tạo ra tín hiệu cảnh báo sự cố của hệ thống để con người kịp thời sửa chữa, khắc phục các sự cố hệ thống. Bên cạnh đó, mạng cảm biến không dây ZigBee tiêu thụ rất ít năng lượng, giá thành rẻ nên đây là hệ thống phù hợp để ứng dụng cho rất nhiều lĩnh vực tự động, không cần tới sự giám sát của con người trong đó có lĩnh vực cảnh báo cháy rừng. Dưới đây là mô hình kiến trúc của mạng cảm biến không dây.

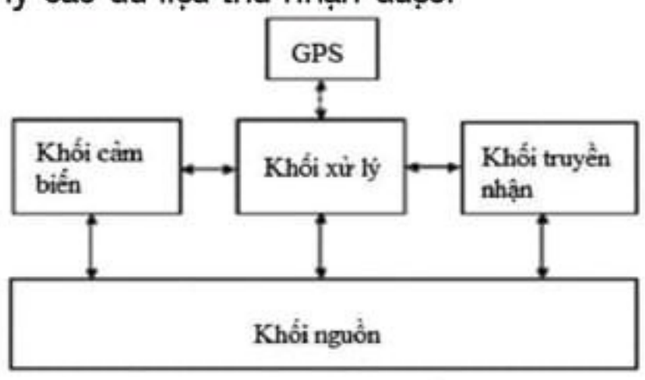


Hình 3: Mô hình kiến trúc mạng cảm biến không dây

Mô hình kiến trúc của hệ thống cảnh báo cháy rừng dựa trên các mạng cảm biến không dây bao gồm: các nút cảm biến, các trạm cơ sở, hệ thống truyền thông, điểm truy cập internet cũng như cấu trúc của hệ thống phần cứng, phần mềm giám sát. Tùy vào các mục đích khác nhau mà ta sử dụng các loại đầu báo khác nhau như: đầu báo cháy nhiệt, độ ẩm, khói. Khi có sự thay đổi của các yếu tố môi trường, dữ liệu sẽ được góp lại và gửi tới các trạm thông qua đường truyền không dây.

2.1 Thiết kế phần cứng

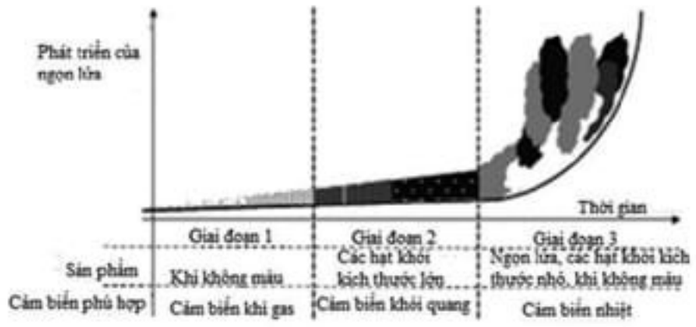
Hệ thống bao gồm cụm cấu trúc liên kết và các giao thức định tuyến phân cấp. Các nút cảm biến được chia thành một số cụm, mỗi cụm tương đương như một mạng tự tổ chức. Các nút được chia thành các "nút chung" và "nút đầu". Trong đó các nút chung có nhiệm vụ thu thập dữ liệu và gửi tới các "nút đầu". Dữ liệu sẽ được lưu trữ vào cơ sở dữ liệu. Nút cảm biến là thành phần cơ bản của các mạng cảm biến không dây. Cấu tạo của nó gồm bốn phần: Modul nút cảm biến, modul xử lý, modul truyền thông không dây và modul nguồn. Trong đó modul cảm biến có nhiệm vụ thu nhận các thông tin liên quan tới sự thay đổi của các yếu tố môi trường như: nhiệt độ, độ ẩm, cường độ sáng của ngọn lửa, nồng độ khói và các thông số khác và của modul chuyển đổi dữ liệu. Bộ xử lý điều khiển sự hoạt động của các nút cảm biến, lưu trữ và xử lý các dữ liệu thu nhận được.



Hình 4: Mô hình thiết kế phần cứng của các nút cảm biến

Modul truyền thông không dây được sử dụng để các nút giao tiếp với nhau, thay đổi thông tin điều khiển và gửi cũng như nhận dữ liệu. Modul cung cấp năng lượng có nhiệm vụ cung cấp năng lượng cho

modul cảm biến, modul xử lý và modul truyền thông hoạt động.

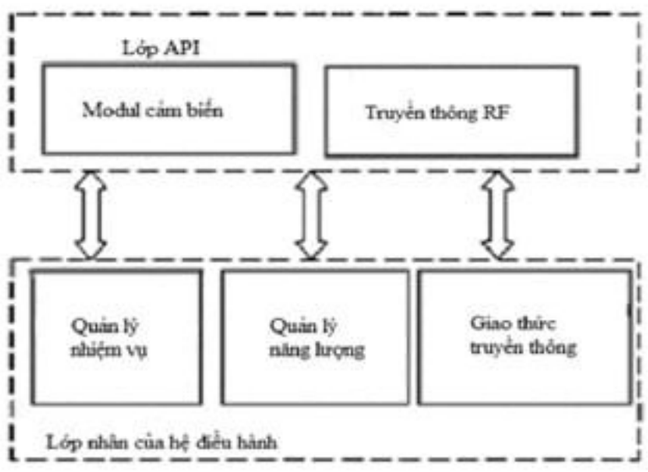


Hình 5: Sơ đồ các đặc điểm sự phát triển của đám cháy

Sơ đồ trên biểu diễn các thành phần cũng như sản phẩm trong từng giai đoạn phát triển của đám cháy, dựa trên sơ đồ này chúng ta sẽ đưa ra được phạm vi ứng dụng từng loại cảm biến đối với từng giai đoạn phát triển của đám cháy. Đây là cơ sở để đưa ra lựa chọn đầu báo cháy thích hợp với mục đích và yêu cầu của con ngời trong phát hiện cháy rừng.

2.2. Thiết kế phần mềm

Kiến trúc phần mềm của nút cảm biến được chia ra và nhúng vào lớp nhân của hệ điều hành và lớp API. Modul được nhúng đưa ra các nhiệm vụ, quản lý năng lượng và các giao thức truyền thông trong hệ thống. Ngoài ra, lớp nhân cũng cung cấp một trình điều khiển nút ở mức độ thấp đối với tất cả các thiết bị phần cứng, lớp API cung cấp modul cảm biến thu nhận và modul truyền thông RF (do tín hiệu truyền trong giao thức ZigBee thực chất là tín hiệu Radio). Dưới đây là kiến trúc phần mềm của nút cảm biến:



Trong kiến trúc phần mềm của nút cảm biến trong sơ đồ trên, modul điều chỉnh nhiệm vụ kiểm soát sự lưu thông khi hệ thống hoạt động. Modul quản lý năng lượng hỗ trợ bộ xử lý, bộ thu phát tần số Radio, các cảm biến và các bộ phận khác trong việc điều khiển trạng thái tiêu thụ năng lượng. Modul quản lý năng lượng còn đảm bảo các nút chỉ ở chế hoạt động khi có cháy và ở chế độ "ngủ" khi hệ thống ở chế độ thường trực nhằm tiết kiệm năng lượng sử dụng.

Trên đây là phương pháp thiết kế phần cứng và phần mềm dựa trên giao thức mạng cảm biến không dây bao gồm các cảm biến như: nhiệt độ, khói, độ ẩm cùng với bộ xử lý, ZigBee và thiết bị tần số Radio vào trong lĩnh vực cảnh báo cháy rừng. Đây là phương pháp giúp con người phát hiện ra cháy sớm, do sử dụng các cảm biến cảnh báo cháy sớm và có độ chính xác cao. Do đó, việc ứng dụng cảm biến mạng không dây ZigBee vào cảnh báo cháy rừng là rất hợp lý và sẽ mang lại hiệu quả cao.■

Ngày 14/3/1988 khi các tàu vận tải cùng bộ đội Việt Nam đang thực hiện nhiệm vụ bảo vệ đảo Cô Lin, Gạc Ma và Len Đao thì các tàu chiến của đối phương lao đến ngang ngược và bất chấp luật pháp quốc tế, dùng pháo lớn bắn vào các tàu HQ – 604 ở Đảo Gạc Ma, HQ – 605 ở Đảo Len Đao và HQ-505 ở Đảo Cô Lin. Cho quân đổ bộ lên Đảo Gạc Ma nhổ cờ Tổ quốc, nổ súng vào bộ đội, gây cho chúng ta nhiều tổn thất...- Theo Lịch sử vùng III, Hải quân 1975-2005.

Trong trận chiến sáng 14/3/1988, 64 chiến sỹ trên tàu HQ 604 đã hy sinh, 9 người bị Trung Quốc bắt giữ đưa về Quảng Đông. Từ năm 1988 đến nay, Trung Quốc đã xâm chiếm Gạc Ma. Việt Nam bảo vệ được Cô Lin và Len Đao. Hằng năm, những chuyến tàu vẫn đều đặn chở đoàn công tác từ đất liền ra Trường Sa. Mỗi lần đi qua Gạc Ma, những người con đất Việt không quên thả vòng hoa tưởng niệm. "Các anh đã dâng hiến tuổi 20 cho Tổ quốc, nhân dân cả nước sẽ đời đời ghi nhớ công ơn của các anh".

Để tưởng nhớ sự kiện lịch sử này, chiều 4/6/2015, họa sỹ Bùi Lệ Trang công bố tác phẩm mang tên "Gạc Ma - Vòng tròn bất tử". Bức tranh này được anh trao tặng cho First News với mong muốn đơn vị làm sách tổ chức buổi đấu giá tri ân 64 liệt sỹ hy sinh trong sự kiện bảo vệ Đảo Gạc Ma vào ngày 14/3/1988. Hoạt động này cũng nhằm hướng tới Ngày Thương binh liệt sỹ 27/7.

Bức tranh có kích thước 1,6x2,2m, chất liệu sơn dầu, tái hiện cuộc hải chiến của người lính công binh Việt Nam đang làm nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảo Gạc Ma. Tác phẩm được họa sỹ Bùi Lệ Trang thực hiện trong vòng một tháng. Họa sỹ cho biết, anh có ý tưởng thực hiện tác phẩm này từ khi biết First News chuẩn bị bản thảo cuốn sách mang tên *Gạc Ma - Vòng tròn bất tử.* Vào tháng 5/2014, đơn vị làm sách cùng Thiếu tướng Lê Mã Lương - nguyên Giám đốc Bảo tàng Lịch sử quân sự Việt Nam, Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân, cùng nhiều nhà báo chuẩn bị cho bản thảo sách. Bản thảo được Thiếu tướng Lê Mã Lương chủ biên, hiệu đính viết lời giới thiệu. Lời bạt và lời giới thiệu do ông G. James Zumwalt - con trai Đô đốc Hải quân Mỹ Zumwalt, từng là Trung tá Hải quân trong chiến tranh Việt Nam - và nhà Sử học Dương Trung Quốc viết. Hiện tại, bản thảo đang chờ cấp giấy phép, để kịp phát hành vào dịp 27/7 năm nay.

"Tôi thực sự xúc động khi tìm hiểu thông tin về sự hy sinh của 64 liệt sỹ Gạc Ma. Đây là lần đầu tiên tôi vẽ về đề tài chiến sỹ. Tôi mong bức tranh được mang đấu giá, được sự đón nhận của đông đảo mọi người, để chia sẻ phần nào về vật chất cũng như tinh thần với thân nhân 64 liệt sỹ", họa sỹ Bùi Lệ Trang nói.

Đến ngày 24/7/2015, đơn vị tổ chức thực hiện một buổi đấu giá chính, nhưng ngay trong chiều 4/6/2015, từ Hà Nội, Thiếu tướng Lê Mã Lương là người đầu tiên "mở màn" với mức giá 50 triệu đồng. Thiếu tướng Lê Mã Lương chia sẻ: "Tôi là một



Gạc Ma - Vòng tròn bất tử

PHƯƠNG NHUNG

người lính, rất nặng nợ với Trường Sa, Hoàng Sa cũng như Gạc Ma. Tôi cũng từng chứng kiến những chiến sỹ hy sinh và bị bắt ở Gạc Ma vào năm 1988. Là một người con của Việt Nam, chứng kiến cảnh đó không thể không đau lòng. Chính vì vậy, khi biết tin có một họa sỹ thực hiện bức tranh với tên gọi "Gạc Ma - vòng tròn bất tử", tôi rất cảm động. Theo tôi, đó là một người có cái tâm rất tốt. Và cái tâm của tôi cũng rất nặng nợ và luôn hướng về các chiến sỹ Gạc Ma". Sau khi buổi gặp mặt giữa họa sỹ Bùi Lệ Trang và First News kết thúc không lâu, ông Trần Minh Hùng, Tổng Giám đốc Trung tâm AMA Việt Nam, trở thành người thứ hai tham gia đấu giá với mức 80 triệu đồng. Sau đó, Thạc sỹ Nguyễn Văn Hà, Phó Hiệu trưởng Cao đẳng Tài chính - Hải Quan nâng mức giá bức tranh lên 180 triệu đồng với mong muốn tặng tác phẩm lại cho Bảo tàng Mỹ thuật TP HCM. "Bức tranh này làm tôi rất xúc động vì toát lên nét bi hùng. Tôi thích nhất lá cờ Tổ Quốc bay trên nền trời đảo Gạc Ma trong tay người liệt sỹ...". Ngày 2/7/2015, một nữ doanh nhân trẻ người Việt gốc Hoa sinh năm 1990, vừa tốt nghiệp sau 6 năm học ở Đại học Ecole des Hautes Etudes Commerciales de Montreal (Canada) là Yên Hồng Ngọc đã đấu giá bức tranh 500 triệu đồng để ủng hộ các gia đình liệt sỹ Gạc Ma. Cô Yên Hồng Ngọc chia sẻ : *"Gia đình tôi là người Việt gốc Hoa, nên tôi thực sự mong muốn Việt Nam và Trung Quốc mãi chung sống trong hòa bình và tôn trọng lẫn nhau. Tôi rất trân trọng lời chỉ dạy của ông, bà, tổ tiên truyền lại về lòng trung thực khi tôi còn nhỏ: "Không bao giờ nên chiếm lấy hay sử dụng những gì mà nguồn gốc ban đầu không thuộc về mình – cho dù với bất kỳ lý do, mục đích nào đi nữa. Nếu có lỡ lấy rồi thì tốt hơn nên trao trả lại cùng một lời xin lỗi." Nữ doanh nhân trẻ Yên Hồng Ngọc mong muốn tặng bức tranh này cho Tổng thống Hợp chủng quốc Hoa Kỳ Barack Obama.*

Trước đó, Thượng Tọa Thích Thanh Phong, Ủy viên thường trực Hội đồng trị sự Trung ương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, Trụ trì Chùa Vĩnh Nghiêm TP Hồ Chí Minh, thay mặt Chùa Vĩnh Nghiêm và các tăng ni phật tử Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam đã đấu giá bức tranh 400 triệu đồng với mong muốn tặng bức tranh này cho toàn thể dân tộc Việt Nam.

Hiện tại, bức tranh "Gạc Ma - Vòng Tròn Bất Tử" đang được trưng bày ở Chùa Vĩnh Nghiêm. Theo kế hoạch, số tiền thu được sau cuộc đấu giá sẽ được Thiếu tướng Lê Mã Lương trực tiếp đi cùng với đại diện Bộ Tư lệnh Hải quân trao cho 64 gia đình liệt sỹ. Bên cạnh đó, người đấu giá thành công sẽ được Ban Tổ chức mời tham gia trong chuyến đi này tới thăm các đảo Trường Sa sắp tới.■

PHẠM TIẾN DUẬT

NGƯỜI THẮP LỬA CHO THƠ CA CHỐNG MỸ

NGỌC HÀ

Trên "bầu trời" thơ ca chống Mỹ cứu nước của dân tộc, Phạm Tiến Duật là một trong những nhà thơ nổi bật và có sức viết mạnh mẽ, dồi dào nhất. Ông thuộc thế hệ những nhà thơ hàng đầu, mang lại sức sống, diện mạo, màu sắc đặc trưng cho thơ ca chống Mỹ cứu nước của dân tộc giai đoạn này. Những sáng tác của nhà thơ Phạm Tiến Duật có rất nhiều hình ảnh và ánh sáng của những ngọn đèn, ngọn lửa cách mạng, đấu tranh, của ý chí và lòng quật cường cho thế hệ bấy giờ. Những vần thơ "chứa lửa" ấy đã rực sáng trong suốt chiều dài lịch sử và cho đến tận hôm nay.

Nhà thơ Phạm Tiến Duật sinh ngày 4/1/1941 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Vĩnh Phú (nay là tỉnh Phú Thọ) trong một gia đình có cha làm nhà giáo dạy chữ Hán, mẹ làm ruộng. Sau khi tốt nghiệp khoa Văn trường Đại học Sư phạm Hà Nội, theo tiếng gọi của Tổ quốc, ông hăng hái lên đường nhập ngũ chiến đấu. Chính trong những năm tháng này, ông đã viết nên những vần thơ nổi tiếng. Vừa là một người lính, nhưng cũng là một chiến sỹ viết thơ, những vần thơ của ông vừa phản ánh một cách gần gũi và giản dị hiện thực chiến đấu gian khổ, ác liệt trên chiến trường, nhưng cũng nhuốm màu sắc hóm hỉnh, tươi vui, lạc quan, yêu đời, tinh nghịch và đầy chất thơ của những người lính trẻ. Tập thơ "Vầng trăng, quầng lửa" với 33 bài được viết từ năm 1963 đến 1967 đã khắc họa chân dung những con người sẵn sàng cống hiến hết mình cho Tổ quốc. Đó là những cô thanh niên xung phong, những anh lính, những người mẹ, những người con gái... những con người đại diện cho cả một thế hệ, một thời đại, một dân tộc hào hùng. Trong tập thơ này ta cũng thấy xuất hiện ngập tràn hình ảnh của những ngọn lửa. Trong đó, không thể không nhắc đến những ngọn đèn lửa biểu tượng trong bài thơ "Lửa đèn" – một bài thơ nằm trong tập thơ này và đã đem lại giải Nhất cho tác giả trong cuộc thi thơ trên báo Văn nghệ năm 1969 -1970.

Mở đầu bài thơ là một loạt ngọn đèn lửa ẩn trong hình hài cây trái được tác giả miêu tả vô cùng đặc sắc và sinh động: *"Anh cùng em sang bên kia cầu/ Nơi có những miền quê yên ả/ Nơi có những ngọn đèn thắp trong kẽ lá/ Quả cây chín đỏ hoe,/ Trái nhót như ngọn đèn tín hiệu/ Trỏ lối sang mùa hè,/ Quả cà chua như cái đèn lồng nhỏ xíu/ Thắp mùa đông ấm những đêm thâu/ Quả ớt như ngọn lửa đèn dầu/ Chạm đầu lưỡi chạm vào sức nóng.../ Mạch đất ta dồi dào sức sống/ Nên nhành cây cũng thắp sáng quê hương."* Vừa miêu tả nhưng cũng là ca ngợi, đất nước của nhà thơ qua nét bút là một mảnh đất dồi dào sự sống, trù phú và giàu có với những sản vật thiên nhiên. Nhà thơ đã phát hiện ra sức sống mãnh liệt của những ngọn đèn lửa ấy từ những cây trái vườn nhà như: quả nhót, quả ớt, quả cà chua chín mọng giản dị mà thân thương. Và cứ thế, cứ thế, chủ thể trữ tình đã chỉ cho người yêu của mình những nét đẹp quê hương nơi anh sinh ra. Đến đoạn sau, lửa đèn lại xuất hiện trong một biểu tượng khác. Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã đem đến khái niệm về ngọn lửa cội nguồn tạo nên sự sống trong quan niệm của người phương Đông, với những yếu tố căn bản nhưng thiêng liêng và bất tử trong vũ trụ: *"Trên đất nước đêm đêm sáng những ngọn đèn/ Mang lửa từ nghìn năm về trước/ Lấy từ thuở hoang sơ/ Giữ qua đời này đời khác/ Vùi trong tro trong chấu nhà ta"*. Đọc câu thơ, ta có cảm giác như được một lần nữa nhớ lại cội nguồn của mình, các dân tộc đều có nguồn gốc từ "Con Rồng, Cháu Tiên" từ Lạc Long Quân và mẹ Âu Cơ. Đó là một đất nước giàu truyền thống và những trang sử vàng nối tiếp nhau. Quê hương của nhà thơ - một đất nước được sinh ra từ nước và lửa, một đất nước của những ngọn đèn lung linh màu sắc nhưng khi chiến tranh ập đến, đất nước ấy chìm trong bóng tối và những ngọn đèn phải tắt đi để *"Bóng tối phủ dày/ Che mắt địch"* và bởi *"Giặc muốn cướp đi/ Giặc muốn cướp lửa tim ta đấy..."* Nhưng giặc chẳng thể nào tắt đi ngọn lửa hào hùng vẫn âm ỉ cháy của cả một dân tộc. Bởi thế, những ngọn đèn, bằng cách này, hay cách khác vẫn sáng lên dưới nhiều hình thức khác nhau. Lửa đèn trong bài thơ là biểu tượng cho sức mạnh, truyền thống ngàn năm của dân tộc. Lửa theo Phạm Tiến Duật không bùng cháy trên bề mặt mà âm thầm cháy và đồng hành cùng con người: *"Những ngọn đèn cứ thắp lên/ Ngọn đèn chui vào ống nứa/ Cho em thơ đi học ban đêm/ Chiếc đèn chui vào lòng trái núi/ Cho xưởng máy thay ca vời vợi."* Kết bài thơ, hình ảnh chiếc đèn kéo quân *"mang hình những người, những cảnh hôm nay"* với cuộc hành quân bất tử đi sâu vào bóng tối trở thành điểm sáng lung linh trong trái tim người đọc. Hình ảnh những chiếc đèn cứ sáng mãi cùng lịch sử và cùng cuộc chiến đấu gian khổ, quật cường.

Một bài thơ cô đọng, hàm súc nhưng đã gói gọn cả chiều dài lịch sử của một dân tộc và ý chí chiến đấu không bao giờ tắt của những ngọn đèn cách mạng.

Cũng cùng trong tập thơ "Vầng trăng, quầng lửa", ta còn bắt gặp nhiều ngọn lửa đèn khác. Đó là ngọn lửa đèn song hành cùng những người chiến sỹ để đưa ra một quyết định có ý nghĩa sống còn trong chiến đấu: mở đường cho xe chạy: *"Chi bộ họp trong đêm,/ Bom Mỹ giội trên đầu/ Hơi bom lung lay ngọn đèn dầu/ Quyết định mở đường ba phút trước/ Ầm ầm xe chạy một giờ sau" (Ngọn đèn chi bộ)*. Đó là những quầng lửa chói lòa trong chiến tranh khốc liệt nhưng không làm lu mờ được ánh trăng sáng vằng vặc trong đêm thâu: *"Và vầng trăng, vầng trăng đất nước/ Vút qua quầng lửa, vụt lên cao" (Vầng trăng và những quầng lửa)*.

Cũng có khi, lửa xuất hiện trong giọng thơ hướng về sự chiêm nghiệm với những suy tư trăn trở trước sự mất mát, hy sinh trong chiến tranh. Đó là chiếc bếp lửa kỷ niệm khái quát tinh thần và sức mạnh về cộng đồng và những giá trị tình cảm thiêng liêng: *"Lòng vẫn khát khao đốt lửa giữa trời/ Đến với mọi cộng đồng, đến với*

(Xem tiếp trang 50)

NHỮNG BÔNG HỒNG MANG MÀU ÁO XANH

Trong lực lượng vũ trang Việt Nam, họ là những bông hoa mới chớm nở, những cô gái trẻ tuổi và ưu tú. Mang trên mình màu áo xanh của lực lượng, dù ở những ngành, những lĩnh vực khác nhau, nhưng họ đều thể hiện những tài năng mới mẻ và là đại diện cho tiếng nói của thế hệ của mình. Một người ở trong ngành Công an, một người trong ngành Quân đội, ở họ toát lên sức trẻ và tài năng, mang đến những thành tích mới, góc nhìn mới về nữ chiến sỹ cho lực lượng vũ trang Việt Nam.

NGUYỄN PHƯƠNG LINH – NỮ THỦ KHOA PHÁ VỠ KỈ LỤC THĂNG HÀM 25 NĂM CỦA HỌC VIỆN CẢNH SÁT

Nguyễn Phương Linh, sinh năm 1992 là học viên lớp B4D36, chuyên ngành Nghiệp vụ Cảnh sát Phòng chống Tội phạm Kinh tế của Học viện Cảnh sát Nhân dân. Cô cũng là thủ khoa đầu ra năm 2015 của trường.



Với tấm bằng tốt nghiệp loại giỏi, tổng kết đạt 9,07 điểm, Phương Linh là học viên xuất sắc nhất toàn khóa, được thăng hàm thẳng lên trung úy, thay vì nhận hàm thiếu úy như những học viên khác. Đây được ghi nhận là thành tích kỷ lục trong vòng 25 năm qua của Trường Học viện Cảnh sát Nhân dân.

Từng đỗ Đại học Kinh tế Quốc dân, nhưng Nguyễn Phương Linh chọn Học viện Cảnh sát Nhân dân để học tập. Cô cho biết, ban đầu cô không lựa chọn thi Học viện Cảnh sát vì cho rằng đây là một môi trường khá vất vả, khô cứng, không phù hợp với con gái. Tuy nhiên, sau khi được gia đình định hướng và học trong trường, càng ngày cô càng nhận ra, đây là một môi trường rất phù hợp với mình.

Trong 5 năm học tập tại Học viện Cảnh sát Nhân dân, ngoài việc học theo chương trình đào tạo ra, Linh còn tham gia rất nhiều các hoạt động, phong trào đoàn thể, tình nguyện... Cô gái nhỏ đã xây dựng kế hoạch học tập riêng cho mình, phân bổ thời gian hợp lý nhất để có thể làm tốt cả 2 nhiệm vụ học tập và rèn luyện. Cũng trong thời gian học tập, Phương Linh đã giành được nhiều thành tích đáng nể phục: Giải Nhất Cuộc thi hát tiếng Anh Beyond yourself 2012, giải Nhì Cuộc thi Cán bộ lớp giỏi 2012, giải Nhì đề tài Nghiên cứu khoa học năm 2013, giải Nhì cuộc thi Hành trình bài ca sinh viên năm 2013, giải Nhất chuyên đề Nghiên cứu khoa học năm 2014, giải Nhì đề tài Nghiên cứu khoa học năm 2014, giải Nhất cuộc thi tìm hiểu lịch sử 70 năm CAND năm 2014...

Cô gái nhỏ cũng xuất sắc hoàn thành chuẩn đầu ra của nhà trường gồm: Ngoại ngữ, Tin học, Võ thuật, Bắn súng và Lái xe ô tô. Phương Linh cho biết, thông qua những hoạt động đoàn thể và các hoạt động chung của nhà trường, cô đã hoàn thiện được những kỹ năng mềm của bản thân, đồng thời trở nên năng động hơn, tự



tin hơn, thêm nhiệt tình hơn.

Khi được Thứ trưởng Bộ Công an Trần Việt Tân gắn hàm trung uý, Linh cảm thấy rất vui và hạnh phúc. Cô chia sẻ: "Giây phút cầm trên tay tấm bằng khen, mình thấy thực sự đã trở thành một sỹ quan Công an nhân dân được Đảng, Nhà nước, ngành Công an giao phó nhiệm vụ phục vụ cho nhân dân, cho đất nước. Bản thân mình cảm thấy rất tự hào, hạnh phúc như được tiếp thêm ngọn lửa nhiệt huyết. Mình sẽ cố gắng đem hết tâm lực, trí lực để phục vụ Tổ quốc".

Trước những thành tích đã đạt được, Linh tự nhủ không được chủ quan, phải cố gắng phấn đấu nhiều hơn nữa để không lãng phí những thành tích đã đạt được trong thời gian qua. Nói về những dự định

sắp tới, Phương Linh mong muốn sẽ làm tốt vai trò của mình trong công việc mới, cố gắng đạt được thêm nhiều thành tích cao hơn nữa.

NGUYỄN THỊ ÁNH VIÊN – ĐẠI ÚY TRẺ NHẤT CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Nguyễn Thị Ánh Viên hiện nay đang là vận động viên bơi lội của Trung tâm Thể dục Thể thao Quốc phòng 4 (Quân khu 9) và cũng là kình ngư đầy triển vọng của Việt Nam. Cô sinh năm 1996 tại Cần Thơ. Thuở nhỏ, cô được ông nội dạy bơi. Năm 10 tuổi, sau những thành tích xuất sắc trong thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện và cấp Thành phố, cô được Trung tâm Thể dục Thể thao Quốc phòng 4 (Quân khu 9) lựa chọn và đào tạo.

Dù mới 19 tuổi nhưng cô đã sở hữu một bộ sưu tập đồ sộ với khoảng 200 Huy chương Vàng trong nước và quốc tế. Cô cũng đang giữ 14 trong số 17 kỷ lục Quốc gia bể dài và hai năm liền được bầu là vận động viên xuất sắc của năm (2013, 2014).

Nhờ thành tích đặc biệt xuất sắc đó, Ánh Viên liên tục được đặc cách phong quân hàm. Tháng 8/2013, Ánh Viên vinh dự được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phùng Quang Thanh ký quyết định chuyển chế độ phục vụ từ công nhân viên quốc phòng sang quân nhân chuyên nghiệp và phiên quân hàm Thượng úy Quân nhân chuyên nghiệp khi chưa đầy 17 tuổi.

Năm 2014, sau khi đoạt 4 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Bạc, phá kỷ lục cự ly 400m hỗn hợp tại Giải bơi Mùa xuân Bang Florida, Mỹ (vào tháng 3 - 2014), Ánh Viên được Bộ tư lệnh Quân khu 9 đã tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và Bộ Quốc phòng thăng quân hàm từ Thượng úy lên Đại úy trước niên hạn. Lúc đó cô chỉ mới 18 tuổi. Ánh Viên trở thành Đại úy quân nhân chuyên nghiệp trẻ tuổi nhất trong lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam.

Để có được những thành tích trên, Ánh Viên đã trải qua thời gian tập dài ngày và thử thách gian khổ tại Mỹ. Theo đó, Ánh Viên được tập huấn ở Trường Đại học St Augustine (bang Florida-Mỹ), dưới sự chỉ đạo huấn luyện của huấn luyện viên Anh Tuấn và hai chuyên gia quốc tế, một người huấn luyện về thể lực, một người hướng dẫn về chuyên môn. Riêng năm 2014, khối lượng giáo án luyện tập của tuyển thủ quân đội này rất nặng; khắc nghiệt nhất chính là bài tập bơi ngược dòng. Theo đó, trên một đường bơi chuyên dụng có máy đẩy nước, Ánh Viên phải thực hiện những bài bơi ngược dòng thành công. Việc luyện kỹ thuật bơi cũng rất công phu và khoa học với những bài tập tưởng như đơn giản mà khi thực hiện lại siêu khó. Ví dụ như bài tập đặt một chiếc cốc đầy nước trên trán, Ánh Viên phải bơi ngửa làm sao để chiếc cốc đó không đổ. Chế độ dinh dưỡng, thuốc men, thuốc thực phẩm cũng như các bài tập thể lực, chuyên môn của Ánh Viên cũng được thực hiện nghiêm ngặt nhằm giúp cho tuyển thủ này bơi 8 - 9 tiếng/ngày, đốt cháy trên 8.000 calo/ngày. Riêng mỗi bữa ăn hằng ngày, Ánh Viên phải nạp 1kg thịt bò, 50 con tôm, trái cây... để bảo đảm hoạt động trong 6 - 7 giờ đồng hồ liên tục. Quy trình ăn và tập được xây dựng theo đúng tiêu chuẩn Mỹ với mô hình của vận động viên bơi lội huyền thoại Michael Phelps (Mỹ).

Với việc khối lượng luyện tập gian khổ như vậy, cô đã xuất sắc vượt qua nhiều đối thủ nặng ký trong các kỳ thi đấu. Tại SEA Games 28 diễn ra vừa qua, Nguyễn Thị Ánh Viên thi đấu cực kỳ xuất sắc khi đã mang về 7 Huy chương Vàng cho đoàn Việt Nam và phá 8 kỷ lục SEA Games. Những thành tích mà cô đạt được đã khẳng định sức mạnh và mang lại niềm tự hào cho cả dân tộc Việt Nam.

Dự kiến sau SEA Games 28, lãnh đạo Trung tâm Thể dục Thể thao Quốc phòng 4 sẽ đề xuất cấp trên phong cho Ánh Viên hàm Thiếu tá. Nếu điều này xảy ra, Nguyễn Thị Ánh Viên sẽ tiếp tục trở thành Thiếu tá trẻ nhất trong lịch sử của Quân đội nhân dân Việt Nam.■

VƯƠNG LINH
(tổng hợp)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP... *(Tiếp theo trang 37)*

tác chuẩn bị sẵn sàng CNCH phải là một quá trình chuẩn bị tích cực, công phu, chu đáo về nhiều mặt: sẵn sàng về lực lượng; sẵn sàng về phương tiện và sẵn sàng về phương án.

Bốn là, nâng cao hiệu quả công tác điều tra cơ bản về CNCH, xây dựng và thực tập phương án CNCH. Cần nhanh chóng thực hiện công tác điều tra cơ bản về CNCH trong địa bàn toàn Thành phố nhằm làm rõ đặc điểm, tính chất của từng lĩnh vực có liên quan đến công tác CNCH: mạng lưới giao thông, mật độ giao thông; sông, suối, ao, hồ; số lượng tòa nhà cao tầng; số lượng cơ sở hóa chất; các loại phương tiện CNCH chuyên dụng hay các loại phươn tiện khác có thể trợ giúp quá trình CNCH: xe cứu thương, cần cẩu, máy xúc, xe phá dỡ, xe nâng, xe bồn chở nước... Từ đó tổ chức xây dựng các tình huống sự cố, các tình huống phức tạp nhất có thể xảy ra, tổ thực tập các phương án đó một các nghiêm túc, có hiệu quả hay xây dựng quy chế phối hợp với các đơn vị, ban ngành khác để khi cần có thể huy động kịp thời.

Năm là, nâng cao hiệu quả công tác thực hiện nhiệm vụ CNCH tại hiện trường. Hiện trường CNCH là vùng không gian mà ở nơi đó xảy ra sự cố, nơi có nhiều yếu tố nguy hiểm có thể ảnh hưởng đến sức khỏe con người hay ảnh hưởng tới môi trường xung quanh. Vì vậy tổ chức tốt nhiệm vụ CNCH tại hiện trường theo một quy trình thống nhất, khoa học là yếu tố quyết định hiệu quả của công tác CNCH sự cố đó. Khi đến hiện trường, chỉ huy lực lượng CNCH phải cho tiến hành trinh sát hiện trường ngay lập tức để xác định mức độ sự cố, xác định số lượng và tình trạng người bị nạn, phương án xử lý khác phục sự cố; tổ chức khoanh vùng hiện trường thành nhiều khu vực chiến đấu để giúp chiến sỹ CNCH có thể tập trung cao độ hoàn thành nhiệm vụ; Khi đã thực hiện được các điều kiện như vậy, chỉ huy cho lực lương riển khai đội hình và tiến hành các phương pháp, biện pháp CNCH khác phục, xử lý sự cố.

Ngoài ra, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến kiến thức về CNCH; dự báo, chủ động phòng ngừa các tai nạn, sự cố và đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH cũng là những yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả công tác CNCH.

Lãnh đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội cần phải nghiên cứu xây dựng kế hoạch thực hiện theo từng giai đoạn sao cho phù hợp để việc thực hiện công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô đạt hiệu quả cao nhất, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do các sự cố, tai nạn gây ra, bảo vệ an toàn sức khỏe và tính mạng của nhân dân.■

NHỮNG "NGƯỜI HÙNG" trong VÒNG VÂY "BIỂN LỬA"

VŨ THANH HUYỀN

Cái nghề mà người ta chạy ra khỏi ngọn lửa hung tàn thì các anh lại phải lao vào để cứu người, cứu tài sản; cái nghề mà ít vinh quang nhưng hiểm nguy thì luôn thường trực. Đó là câu chuyện về người lính chữa cháy – những người anh hùng viết nên câu chuyện cổ tích đời thường. Họ là những người đội trưởng tài ba đã chỉ huy hàng trăm trận đánh "để đời" với "giặc lửa". Hay những chàng trai trẻ mới bước chân vào nghề với lòng tràn đầy nhiệt huyết, không quản tính mạng, bất chấp mọi hiểm nguy lao vào dập lửa, cứu người và tài sản. Tất cả họ dù là ai cũng đều xứng đáng khoác trên mình chiếc áo màu xanh luôn mang trong người trái tim dầy nhiệt huyết.

Sau mỗi vụ cháy, mọi người chỉ nghĩ đến thống kê các con số thiệt hại, chứ ít khi quan tâm đến những người "đứng mũi chịu sào" khống chế ngọn lửa để giành lại của cải và tính mạng cho họ. Và cũng ít có ai biết được đằng sau những thành công "không ai nhớ mặt đặt tên" ấy là những khuôn mặt lấm lem khói bụi, là những dòng ký ức lắng đọng không thể nào quên, là ám ảnh đau thương về những xác chết cháy đen, là ranh giới cận kề "sinh – tử" chỉ trong gang tấc nhưng vẫn dũng cảm lao vào biển lửa để "cứu cái còn trong cái mất"... Tất cả những hình ảnh đẹp ấy đã kết tinh lại thành phẩm chất "vàng" của người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH.

Khó ai có thể quên được hình ảnh thương tâm từ vụ cháy Trung tâm thương mại ITC Thành phố Hồ Chí Minh (năm 2002). Giữa khói lửa mịt mù, giữa "biển lửa" tới hàng nghìn độ và những làn khói độc vây bủa, hàng trăm con người chới với, la hét trong tuyệt vọng, tìm cách thoát ra khỏi "biển lửa" thì những chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH lại "băng mình" xông pha vào "biển lửa" đầy nguy hiểm ấy để cứu "cái còn trong cái mất".

Trong câu chuyện về những người lính chữa cháy năm ấy, hình ảnh khiến tôi xúc động nhất đó là khi tàn lửa cuối cùng được dập tắt, mọi người từ lãnh đạo đến lính, ai nấy quần áo ướt sũng nước, mặt lấm lem khói bụi. Mặc dù hiện trường vụ hỏa hoạn là những mảnh vỡ và nhiều xác người chết cháy nhưng anh em chiến sỹ PCCC vẫn tiếp tục dùng tay để tìm kiếm xác người. Không một dụng cụ nào được phép sử dụng trong lúc tìm kiếm để tránh va chạm làm tổn thương tới thi thể người đã khuất. Họ đã quên đi những hiểm nguy, những gian khổ hy sinh của riêng mình để giữ bình yên cho cuộc sống không chỉ với những người đang sống mà còn với cả những người vĩnh viễn ra đi.

Nhắc đến họ - những người lính chữa cháy là nhắc đến những hình ảnh anh dũng, kiêu hùng. Họ không phải là những người khổng lồ với sức mạnh vô song mà sức mạnh của họ bắt nguồn từ lòng dũng cảm, từ sự hy sinh vì bình yên cuộc sống của mỗi mái nhà, của từng góc phố.

Khó ai có thể quên được, giữa những ngày giáp Tết năm 2011 để giữ bình an cho nhân dân vui Tết đón xuân, trong vụ cháy Chùa Tảo Sách (Tây Hồ, Hà Nội), 3 chiến sỹ trong khi nỗ lực dập tắt đám cháy thì bị thương nặng do một trụ bê tông khổng lồ bất ngờ đè lên người. Có chiến sỹ bị "đứt ruột", vỡ xương chậu, vỡ bàng quang khi tuổi đời còn rất trẻ.

Sự dũng cảm, tinh thần xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ góp phần dập tắt nhiều đám cháy đã giúp các anh vượt qua mọi đau đớn về thể xác phục hồi sức khỏe trở về tiếp tục công tác, giữ bình yên, hạnh phúc cho dân.

Dù trong "biển lửa" hay dưới "sông sâu", những người lính chữa cháy và CNCH vẫn luôn quên đi tất cả những gian nan, khổ cực của riêng mình, lặng thầm "cứu cái còn trong cái mất". Vụ chìm tàu thảm khốc năm 2011 (chìm tàu Dìn Ký ở Bình Dương), những người lính chữa cháy đã lặng lẽ làm công việc cứu nạn cứu hộ, đầm mình trong dòng nước lạnh buốt hàng chục giờ đồng hồ để đưa từng thi thể nạn nhân lên bờ. Có những lúc ranh giới giữa sự sống và cái chết quá mong manh, tử thần có thể mang các anh đi bất cứ lúc nào nhưng cái "tâm" vì nhiệm vụ, vì nỗi đau đớn của gia đình các nạn nhân đang chờ đợi thi thể người thân được yên nghỉ đã giúp các anh có động lực để hoàn thành nhiệm vụ.

Trở về cuộc sống đời thường, những chiến sỹ PCCC vẫn kiên trì tập luyện ngoài thao trường giữa cái nắng hừng hực "như đổ lửa" của tiết trời mùa hè hay giữa những ngày mùa đông lạnh buốt rét như "cắt da cắt thịt" để thuần thục, nhuần nhuyễn những thao tác xử lý các tình huống, các sự cố cháy, nổ, CNCH có thể xảy ra ở bất cứ đâu, bất cứ khi nào. Có chứng kiến những vất vả, gian nan của họ, chúng ta mới thấu hiểu cuộc sống, những nỗi trăn trở, khó khăn và nhiệm vụ cao cả mà những người chiến sỹ Cảnh sát Cảnh sát PCCC&CNCH đang thực hiện. Mỗi khi chiến thắng "giặc lửa" trở về, ai nấy đều nở nụ cười hân hoan. Nhưng đâu đó ẩn khuất trong thâm tâm, nhìn thấy người tử vong mà "lực bất tòng tâm" vẫn là nỗi đau khó có thể xoá nhoà trong tâm trí họ. Có lẽ trong thâm tâm họ ước mong có thể làm gì đó để những tiếng khóc than bớt ai oán.

Câu chuyện về những người lính chữa cháy đã không còn là "của riêng" họ mà sức lan tỏa đã chạm tới trái tim tất cả những ai đã biết, đã tin yêu những con người đầy ý trí và lòng quả cảm. Nghề nghiệp của các anh đã gieo vào lòng người sự khâm phục, biết ơn và ngưỡng mộ.

Ai đó gọi lính chữa cháy là dại dột? Nhưng họ nào có đủ thời gian để nghĩ ngợi, tính toán thiệt hơn trước khi lao vào đám cháy. Với những con người ấy, chữa cháy là phản xạ tự nhiên, là bản năng nghề nghiệp. Đó không phải hành động bộc phát, càng không phải sự dại dột. Đấy là lòng quả cảm sẵn có trong mỗi con người. Họ có nhiều lựa chọn, nhưng họ chọn lối hiểm nguy với bản thân và an toàn cho hàng trăm, hàng nghìn người đang than khóc cầu cứu. Đó là lòng dũng cảm! Hình ảnh ấy khiến chúng ta cảm thấy tin yêu hơn vào những người trẻ. Rằng những sự vô cảm, thờ ơ không nằm ở số đông. Và thế hệ "sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình" vẫn có lớp lớp người tiếp lửa.■

Đại hỏa hoạn Montreal 1852

QUANG LÂM



Vụ hỏa hoạn tại Montreal bắt đầu vào ngày 08/7/1852. Ngọn lửa bắt đầu từ một quán rượu trên Saint-Laurent Boulevard. Đó là một ngôi nhà bằng gỗ, kiểu xây dựng điển hình vào thời điểm đó. Đám cháy xảy ra khi hồ chứa mới được xây dựng của thành phố bị đóng cửa sửa chữa. Ngọn lửa lan nhanh đến đường Saint Denis và Craig kèm theo gió mạnh và nóng của thời tiết mùa hè đã nhanh chóng nhấn chìm Nhà thờ Saint - Jacques, các bệnh viện trên Dorchester Street, Nhà hát Hoàng gia trong biển lửa. Trong vòng vài giờ, một phần tư Montreal đã bị phá hủy.

Montreal đã từng phát triển trong những năm 1600 khi người Pháp rơi vào tay người Anh. Những quý tộc giàu có người Pháp và Canada di cư đến khu vực này hòng tìm kiếm một vùng đất mới để phát triển. Các thuộc địa mới hình thành nên hệ thống chính phủ và giáo dục riêng. Trong lịch sử của Montreal, tính đa dạng của người dân tăng lên khi công việc đã trở nên sẵn có hơn. Sự đa dạng chủ yếu ở những người làm thuê Irish và châu Á đã đến Bắc Mỹ tìm kiếm việc làm, nhưng trớ trêu thay họ lại là nạn nhân bị ảnh hưởng bởi ngọn lửa nhiều nhất. Trước khi hỏa hoạn năm 1852 xảy ra, đã có một số vụ cháy xảy ra. Đầu tiên là năm 1849 khi tòa nhà Quốc hội bị đốt cháy. Thành phố nằm trong cuộc khủng hoảng kinh tế đã khiến cho bất cứ doanh nghiệp hoặc người thuê nào cũng gặp khó khăn về chỗ ở, cửa hàng. Đầu năm 1850, 4 đám cháy liên tiếp đã phá hủy hơn 350 tòa nhà khác nhau. Đỉnh điểm của hỏa hoạn là sự việc ngày 8/7/1852.

Các "Montreal Fire Brigade" hay "Service de Sécurité Incendie de Montréal", là một dịch vụ của các tình nguyện viên chữa cháy nhưng không hiệu quả. Cách duy nhất để có được nước đến nhà dân thường là bắc các máy bơm nước công cộng tới giếng tư nhân, hoặc con sông, hồ nước gần đó. Trong khi cuộc chiến chữa cháy vô cùng khó khăn, khốc liệt. Các nhân viên chữa cháy tình nguyện đi từ những ngôi nhà đang cháy tới nơi lấy nước, và trở về vị trí sẽ mất rất nhiều thời gian trong khi ngọn lửa không ngừng lan nhanh và tiêu hủy mọi cái. Một trong những cách mà họ đã cố gắng để giải quyết vấn đề này là phải có Carters nối từ các nguồn cung cấp nước cho các hộ gia đình ở Montreal. Những Carters sẽ mang xô nước vào thành phố và cố gắng để tiếp nước nhanh và nhiều nhất, họ được thưởng thêm 3 đô la tiền lương trả cho việc đó. Điều này tất nhiên sẽ áp lực cho đội ngũ Carter về độ nhanh, mạnh và chính xác khi phải vội vàng đổ nước đúng vào khu vực cháy hoặc làm đổ nước trong lúc vận chuyển. Việc tràn nước sẽ gây ra vấn đề lớn trong khi chữa cháy vì sẽ không đủ lượng nước để dập tắt một vụ cháy nhà, và khi họ chạy ra khỏi nguồn nước thì đồng thời ngọn lửa sẽ giận dữ vượt xa khỏi tầm kiểm soát.

Các tổ chức chữa cháy ở Montreal tại thời điểm ngày 8 và 9/7/1852 khi ngọn lửa đã được một nhóm các máy bay chiến đấu dập lửa với khoảng 12 tình nguyện viên. Các điều phối viên của công ty này cùng các tình nguyện viên là một người đàn ông quả cảm tên John Perrigo. Một tấm gương tiêu biểu đã nỗ lực dập lửa. Kế hoạch chính của ông là dập tắt lửa ngay tại các tòa nhà bốc cháy, làm tan vỡ cấu trúc ngọn lửa. Số tiền ít ỏi mà những người lính chữa cháy tình nguyện được nhận không xứng đáng khi họ phải đối đầu với các đám cháy lớn và tính chất nguy hiểm. Họ yêu cầu sự giúp đỡ từ những người lính hỗ trợ, tháo dỡ những phần đã cháy để kiểm soát sự hủy diệt của ngọn lửa.

Thời đại chuyên nghiệp của công tác chữa cháy đã đến trong những năm cuối thế kỷ XIX. Chính quyền thành phố tìm thấy những công nghệ tiên tiến, nhưng do quá đắt tiền để thuê những người đàn ông được đào tạo trong việc sử dụng các máy móc, và biện pháp chữa cháy. Điều này yêu cầu công nghệ mới và sự cần thiết phải có nhân viên chữa cháy chuyên nghiệp, thay đổi bộ mặt Montreal Fire Brigade cho thế kỷ tới.

Hậu quả là vụ hỏa hoạn đã để lại khoảng 10.000 người vô gia cư, tại một thời điểm khi dân số của thành phố chỉ có 57.000 người. Phá hủy gần một nửa số nhà ở của thành phố. Các thảm họa đã xảy ra đòi hỏi việc xây dựng các phiên bản mới hơn và lớn hơn hồ chứa McTavish. Kỹ sư trưởng của thành phố là người phối hợp các công ty chữa cháy với tất cả các tình nguyện của Montreal đã bị sa thải do không đáp ứng được yêu cầu nhanh, khẩn trương để ngăn chặn sự lây lan của ngọn lửa.

Nguyên nhân cháy bị đổ lỗi do các máng gỗ đã được sử dụng tại thời điểm đó. Các máng bốc cháy làm các kèo cũng bị đốt theo, khiến cho bên trong các tòa nhà cũng bị chìm trong lửa như khi gặp lửa lớn. Một nhân chứng cho giai đoạn xây dựng này lại nói rằng các tòa nhà đã không được xây trên những khu vực tốt nhất trong thành phố. Sau ngọn lửa, Montreal bắt đầu đô thị hóa và công nghiệp hóa. Công nghệ chống cháy mới được áp dụng cho kiến trúc của những ngôi nhà ở để tránh những vụ hỏa hoạn tương lai, đe dọa sự tồn vong của cả Montreal.■

ĐẠI TÁ VÕ VĂN SÁNG...

(Tiếp theo trang 44)

từ đầu, để xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC Đồng Nai cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, Đảng ủy - Ban Giám đốc đã xác định ổn định chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ là nhiệm vụ trọng tâm. Theo kinh nghiệm của tôi, làm cho cán bộ, chiến sỹ an tâm công tác, yêu ngành, yêu nghề thì mới có thể xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh vững mạnh từ gốc, trên cơ sở đó đẩy mạnh xây dựng các mặt công tác như tổ chức cán bộ, xây dựng đảng. Để tạo khí thế thi đua sôi nổi, hăng say công tác cho cán bộ, chiến sỹ, đơn vị thường xuyên tổ chức và tạo mọi điều kiện cho cán bộ, chiến sỹ tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong và ngoài lực lượng. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc đã thường xuyên phát động nhiều đợt thi đua ngắn hạn và phong trào thi đua đặc biệt chào mừng các ngày lễ lớn, tạo được khí thế thi đua sôi nổi giữa các đơn vị, địa phương trực thuộc và cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng để phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần vào thành tích chung của đơn vị.

Công tác xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến cũng được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, từ việc xây dựng mô hình "Giáo dục chính trị tư tưởng của Ban Thường vụ Đảng ủy", mô hình "Cụm doanh nghiệp và dân cư an toàn PCCC" đã tạo được sự lan tỏa, hiệu quả thiết thực và nhân rộng ra trong toàn lực lượng. Đến nay, 12/12 đơn vị, địa phương trực thuộc đã xây dựng và triển khai các mô hình điển hình tiên tiến trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng lực lượng. Chúng tôi hy vọng rằng, khi các mô hình này đi vào hoạt động, các mặt công tác của lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh sẽ được nâng lên một tầm cao mới, góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Nhằm giảm bớt phiền hà trong thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức khi liên hệ công tác, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tiến hành thực hiện thủ tục hành chính một cửa, để tạo niềm tin nơi nhân dân, công tác cải cách thủ tục hành chính được bắt đầu từ việc bố trí phòng tiếp dân ở nơi thuận tiện, phòng tiếp dân thoáng mát, lịch sự, cán bộ làm công tác tiếp dân ngoài vững về chuyên môn, thì phải có thái độ hòa nhã, thân thiện khi tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân. Ngoài ra, đơn vị cũng thường xuyên tham gia các đợt dân vận, từ thiện xã hội, đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn... qua đó xây dựng hình ảnh đẹp của người Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai.

PV: *Đồng Nai là một trong những tỉnh có tình hình cháy, nổ khá phức tạp nhưng những năm qua, Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Theo đồng chí, phương hướng, những nhiệm vụ trọng tâm của Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai trong những năm tới để phát huy những thành tích trên?*

Đại tá Võ Văn Sáng: *Một là:* Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, Chính phủ, Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC, CNCH trên địa bàn. Đồng thời làm tốt công tác dự báo tình hình để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp có những chủ trương, kế hoạch chỉ đạo về công tác PCCC, CNCH sát hợp; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và kiềm chế tai nạn, cháy, nổ, không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Hai là: Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia PCCC, CNCH; Tăng cường đổi mới các hình thức, biện pháp tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC&CNCH sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, nâng cao ý thức tự phòng ngừa của từng người dân, cơ quan, doanh nghiệp với phương châm *"Dân biết, dân làm, dân kiểm tra"*; quan tâm xây dựng và nhân rộng những điển hình tiên tiến, những mô hình, cách làm hay, sáng tạo nhằm xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, CNCH ngày càng rộng khắp, có chiều sâu, hiệu quả, kịp thời động viên, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC, CNCH. Hướng dẫn xây dựng và phát triển toàn diện lực lượng PCCC&CNCH cơ sở rộng khắp, trang bị phương tiện phù hợp, tổ chức thực hiện có hiệu quả theo phương châm 4 tại chỗ.

Ba là: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, dám nghĩ, dám làm, dũng cảm trong công tác, chiến đấu. Đồng thời tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, trang bị phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH hiện đại, phù hợp cho lực lượng PCCC, nhất là lực lượng PCCC chuyên nghiệp để tiến lên chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PCCC&CNCH trong tình hình mới.

PV: *Xin cảm ơn đồng chí!*

LỆ HOA
(Thực hiện)

PHẠM TIẾN DUẬT...

(Tiếp theo trang 44)

mọi màu da trên toàn trái đất/ Nhưng chỉ bếp nhà mình là ấm nhất/ Bởi yêu em, nhân loại thấy yêu thêm. (Bếp lửa)

Có thể nói, chưa có nhà thơ nào yêu lửa như nhà thơ Phạm Tiến Duật. Người ta lý giải rằng, bởi ông là người luôn sống nhiệt thành, sống hết mình nên thơ của ông luôn chứa lửa. Những ngọn lửa ấy là lửa tuổi trẻ, lửa chiến đấu, lửa cội nguồn, bếp lửa, đèn lửa, quầng lửa... Lửa thắp suốt hành trình thơ Phạm Tiến Duật, là biểu tượng của ý chí và sức mạnh, chứa đựng nhiều suy tưởng về đất nước, nhân dân, tạo nên một trường thẩm mỹ đặc biệt. Chính trường thẩm mỹ này đã làm nên cái riêng, nét độc đáo của thơ Phạm Tiến Duật mà ít nhà thơ nào có được. Người đọc yêu ngọn lửa trong thơ ông, đọc những vần thơ đều có cảm giác như được cuốn mình theo ngọn lửa nhiệt thành ấy của Phạm Tiến Duật. Những bài thơ khác của ông, những ngọn lửa không xuất hiện trực tiếp mà ẩn trong giọng điệu, hơi hướng của bài thơ.

Nhiều năm trôi qua, cuộc chiến đấu chống Mỹ đã kết thúc. Nhưng vẳng trong trái tim của những người đọc vẫn còn sống mãi ngọn lửa nhiệt thành chiến đấu của những người lính trẻ trong khúc hát trên mỗi bước hành quân *"Đường ra trận mùa này đẹp lắm/ Trường Sơn Đông nhớ Trường Sơn Tây"*. Người viết nên ngọn lửa ấy, chính là Phạm Tiến Duật – một người lính viết nên những vần thơ luôn trẻ, luôn rực lửa trong suốt tháng năm.■

TIÊU CHUẨN NFPA 20
TIÊU CHUẨN LẮP ĐẶT BƠM CHỮA CHÁY CỐ ĐỊNH

Chương 7- Bơm tua bin trục đứng

7.1.1*- Độ Phù Hợp: Khi nguồn nước ở dưới đường tâm mặt bích đầu đẩy và áp suất cấp nước không đủ để lấy nước vào bơm chữa cháy như nguồn nước từ hồ, sông, hồ dưới lòng đất thì phải sử dụng bơm tua bin trục đứng.

*** NFPA 20 chấp nhận các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy âm:**



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ diesel



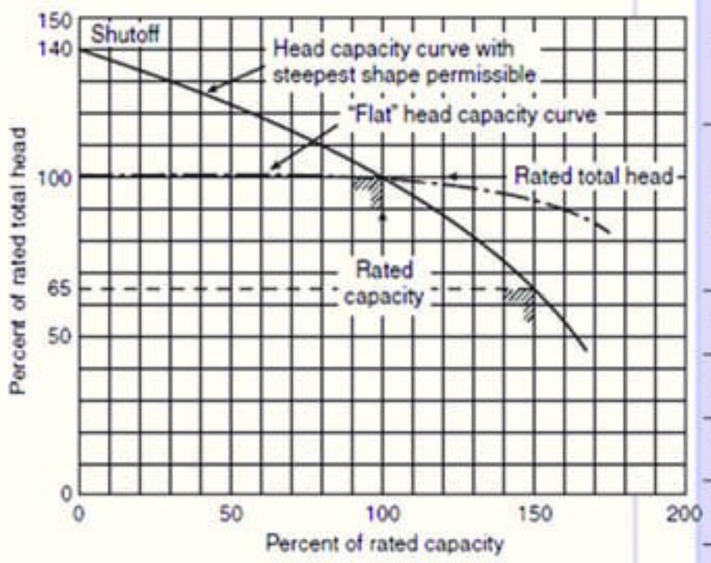
Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ điện

(Hình ảnh tham khảo của bơm AURORA)

7.1.2.1- Bơm phải cung cấp không thấp hơn 150% công suất chứng nhận với cột áp không thấp hơn 65% cột áp danh định tổng. (Xem Hình A.6.2)

7.1.2.2- Cột áp tối đa không được vượt quá 140% cột áp danh định tổng của bơm tua bin trục đứng. (Xem Hình A.6.2.)

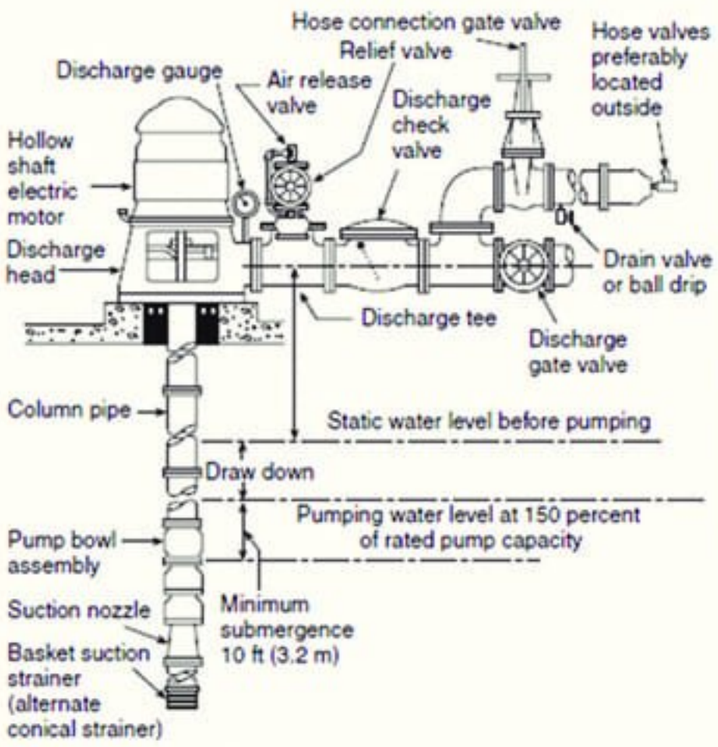
Phụ lục A.6.2 - Các bơm được liệt kê ở đây có dạng đường cong đặc tính khác nhau. Hình A.6.2 thể hiện xác suất hình dạng đường cong cực đại. Điểm cột áp tối đa sẽ có biên độ tối thiểu từ 101% đến mức tối đa là 140% của cột áp. Tại điểm đạt 150% lưu lượng chứng nhận thì áp lực sẽ có biên độ không thấp hơn 65% áp lực chứng nhận. Các nhà sản xuất bơm có thể cung cấp các đường cong đặc tính cho các loại bơm được liệt kê.



Flat head capacity curve	Đường cong đặc tính của bơm dạng bằng phẳng
Head capacity curve with steepest shape permissible	Đường cong đặc tính của bơm với hình dạng độ dốc lớn nhất cho phép
Percent of rated head	Phần trăm cột áp
Rated capacity	Công suất
Rated total head	Cột áp tổng
Shutoff	Cột áp tối đa

Hình A.6.2 – Đường cong đặc tính của bơm

7.2.2.1.2 - Việc nhúng chìm cánh quạt thứ hai từ đáy bộ phễu bơm không được thấp hơn 10ft (3,2m) dưới mực nước bơm tại 150% công suất ước tính. (Xem Hình A.7.2.2.1.)



HÌNH A.7.2.2.1 - Lắp đặt bơm loại tuabin trục đứng

Chú ý: Khoảng cách giữa đáy của bộ lọc và đáy của lỗ thăm dò phải bằng ½ đường kính phễu bơm nhưng không được ít hơn 12 in (305mm)

7.2.2.1.3*- Việc nhúng chìm phải tăng thêm 1 ft (0,3 m) cho mỗi 1000 ft (305 m) độ cao trên mực nước biển.

Air lease valve	Van xả khí
Basket suction strainer (alternate conical strainer)	Bộ lọc hút dạng giỏ (thay cho bộ lọc hình nón)
Column pipe	Ống dạng trụ
Discharge gate valve	Van cổng xả
Discharge gauge	Đồng hồ áp lực xả
Discharge head	Cột áp xả
Discharge tee	Tê xả
Drain valve or ball drip	Van xả hoặc nhỏ giọt
Draw down	Hạ thấp
Hollow shaft electric motor	Động cơ điện trục rỗng
Hose connection gate valve	Van cổng kết nối với ống
Hose valves preferable located outside	Van ống thường được lắp bên ngoài
Minimum submergence 10ft (3.2m)	Nhúng chìm tối thiểu 10ft (3.2m)
Pump bowl assembly	Lắp dựng phễu bơm
Pumping water level at 150 percent of rated pump capacity	Mực nước đang bơm ở mức 150 % công suất bơm định mức
Relief valve	Van an toàn
Statis water level before pumping	Mực nước tĩnh trước khi bơm
Suction nozzle	Ống hút

Quý bạn đọc muốn tìm hiểu chi tiết về Tiêu Chuẩn NFPA 20, vui lòng liên hệ với CÔNG TY KTN

Hotline: 090 2762 912

Những số tiếp theo, KTN phối hợp với Tạp chí PC&CC xin hân hạnh giới thiệu đến Quý bạn đọc những quy định về động cơ, tủ điều khiển, phụ kiện kèm bơm chữa cháy,… trong tiêu chuẩn NFPA 20 phiên bản 2013.

Kính mời Doanh nghiệp tham dự !

secutech
VIETNAM

Triển lãm & Hội nghị Quốc tế về Kỹ thuật, Thiết bị Bào vệ,
An ninh an toàn và Phòng cháy chữa cháy lần thứ 8 tại Việt Nam

18 – 20/08/2015 Trung tâm SECC | 799 Nguyễn Văn Linh, Q.7, TP HCM

Lĩnh vực, ngành hàng:

An ninh, An toàn | Phòng cháy chữa cháy | Nhà thông minh

Sự kiện diễn ra đồng thời: Triển lãm Quốc tế Điện công nghiệp - Dân dụng & Tự động hóa Việt Nam - **E&A HCMC 2015**

Điện – Tiết kiệm năng lượng | Tự động hóa



Mọi thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:
Thường trực BTC - Công ty VIETFAIR
Ms. Thu Hà: 0904547711 | Mr. Ngọc Tiến: 0978968385
Email: project1@vietfair.vn | ngoctien@vietfair.vn

secutech Vietnam

www.secutechvietnam.com

VIETFAIR

messe frankfurt

LƯƠNG Y: NGUYỄN VĂN HIỀN
"THẦN Y" CHỮA BỆNH THOÁI HÓA ĐỐT SỐNG

Bằng phương pháp châm cứu, bấm huyệt kết hợp với bài thuốc bắc gia truyền, ông Nguyễn Văn Hiền (SN 1959) trú tại xóm 20, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc (Nghệ An) không những chữa khỏi bệnh thoát vị đĩa đệm và thoái hóa đốt sống cổ, lưng mà còn chữa được bệnh khớp và dạ dày cho hàng ngàn người. Gần 30 năm trong nghề, lương y Hiền không thể nhớ đã cứu giúp bao nhiêu người, chỉ biết rằng hàng năm có đến hàng trăm bệnh nhân gọi điện, viết thư cảm ơn về cách chữa bệnh đặc biệt của ông.

Sinh ra trong một gia đình có truyền thống làm nghề bốc thuốc chữa bệnh cứu người, lương y Nguyễn Văn Hiền đã được ông cố Trương Lạc truyền đam mê sau mỗi lần thăm khám và bốc thuốc. Trong quá trình chữa bệnh ông cố đã cho ông theo học cách châm cứu bấm huyệt và xoa bóp cho bệnh nhân. Trong lúc học, ông ghi nhớ từng chi tiết nhỏ mà ông cố truyền dạy. Ngoài những kiến thức rút ra từ thực hành ông còn tìm hiểu tác dụng của mỗi loại thuốc. Và cách dạy tận tình của ông cố chỉ từng chi tiết cặn kẹ với từng loại thuốc, từng huyệt đạo, ...cho đến cách ứng xử với bệnh nhân càng làm cho lương y Hiền thêm yêu và quyết tâm sống với nghề hơn.

Quyết tâm theo đuổi nghề y, ông tiếp tục theo học Lương y Đa khoa. Trong quá trình học ở TP HCM, ông tìm những vị lương y tài giỏi để học hỏi kinh nghiệm về dạy bấm huyệt. Sau khi tốt nghiệp, năm 1983, lương y Hiền xung phong đi bộ đội tham gia ở chiến trường Lào. Trong quá trình chiến đấu ở đây, từ các vị thuốc gia truyền và cách chữa bệnh bằng châm cứu ông đã điều trị cho nhiều đồng đội thoát khỏi những cơn đau của bệnh thoái hóa đốt sống hành hạ.

Lương y Nguyễn Văn Hiền luôn tâm niệm "**Lương y như từ mẫu**", "**Người hành nghề chữa bệnh trước hết phải có tâm và có tài**", "**Lấy 1 nghìn của bệnh nhân cũng là có tội**". Những suy nghĩ của lương y như ông thật đáng quý và trân trọng. Đặc biệt, trong thời buổi hiện nay, khi một số thầy thuốc đang chạy theo cơ chế thị trường mà quên đi trách nhiệm cứu người. Với cống hiến cho việc chữa bệnh bằng thuốc gia truyền và cách châm cứu, bấm huyệt lâu năm, lương y Nguyễn Văn Hiền được tín nhiệm làm Phó Chủ tịch hội châm cứu tỉnh Nghệ An.



Chào Mừng Kỷ Niệm
70 NĂM
Cách Mạng Tháng 8
Và Quốc Khánh (2/9)

Vietstar Airlines

CÔNG TY HÀNG KHÔNG LƯỠNG DỤNG NGÔI SAO VIỆT
(VIETSTAR AIRLINES)

Địa chỉ: 28 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (+84) 8 62936876. Fax: (+84) 8 62936877 .



CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TẠI HANGAR

Chào Mừng Kỷ Niệm 70 Năm
NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM
(19/8/1945 - 19/8/2015)

CÔNG TY TNHH MTV EAB VIET WIND POWER

Địa chỉ: Số 4 Lô Biệt Thự Dường Trần Kỳ, P. Mỹ Hải, TP. Phan Rang -Tháp Chàm, T. Ninh Thuận

****

Chào Mừng Kỷ Niệm 70 Năm
NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN
(19/8/1945 - 19/8/2015)

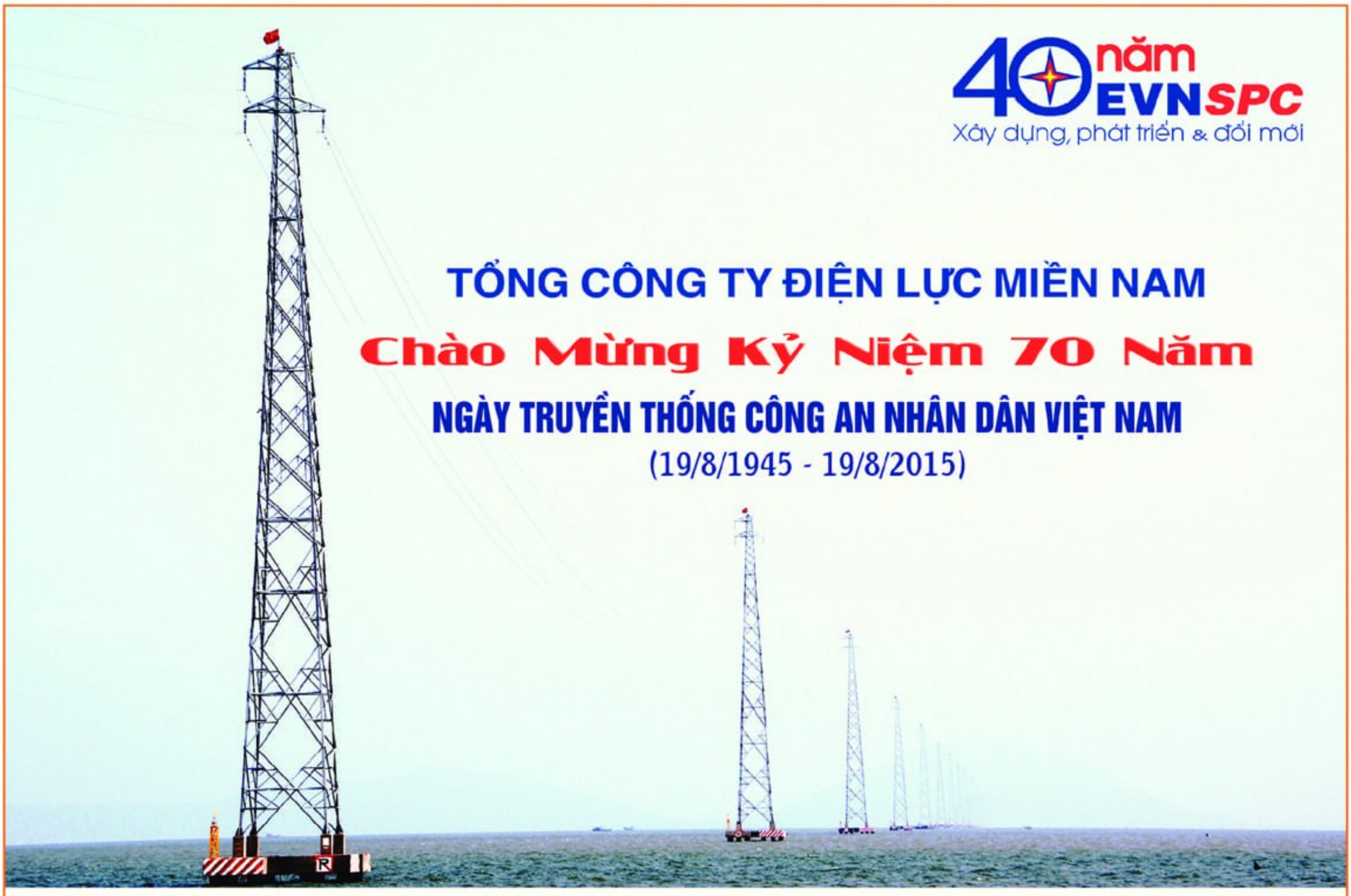
40 năm EVNSPC
Xây dựng, phát triển & đổi mới

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Chào Mừng Kỷ Niệm 70 Năm

NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

(19/8/1945 - 19/8/2015)



Tuyến đường dây 22 kV đưa điện lưới quốc gia từ đất liền ra Trung tâm hành chính huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang (tháng 2-2015).



VĂN PHÒNG LUẬT SƯ NGỌC BẢO

TRƯỞNG VP: NGUYỄN VĂN ĐOẠT
Địa chỉ: số 051 Lý Đạo Thành, Phường Kim Tân, TP. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai
Điện Thoại: 0912.581.145

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ NGỌC BẢO

Văn phòng Luật Sư Ngọc Bảo cung cấp dịch vụ pháp lý trong các lĩnh vực như: Hình sự, Kinh tế, Hành chính, Lao động, Đất đai, Hôn nhân và gia đình...ngoài ra chúng tôi tư vấn pháp luật cho các cá nhân, doanh nghiệp các quy định pháp luật liên quan tới sở hữu trí tuệ, Thuế, Đầu tư nước ngoài, Thương mại, Tài chính, Ngân hàng, Chứng khoán,... cụ thể:

1. Tư vấn pháp luật:

- Tư vấn hợp đồng dân sự, bất động sản, kinh doanh thương mại
- Tư vấn doanh nghiệp: Tư vấn thường xuyên cho doanh nghiệp, tư vấn thành lập, tổ chức lại, quản lý nội bộ, mua bán, sát nhập, chia tách, giải thể, phá sản… doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước và nước ngoài.
- *Tư vấn sở hữu trí tuệ:* Tư vấn, đại diện cho khách hàng đăng ký bản quyền tác giả, nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp,…và các vấn đề khác trong sở hữu trí tuệ.
- Tư vấn pháp luật về tài chính, ngân hàng, thuế, xuất nhập khẩu, đất đai, nhà ở, thừa kế, hôn nhân, gia đình, lao động, hành chính,…

2. Tham gia tố tụng:

- Tham gia tố tụng bào chữa cho người bị tạm giữ, bị can, bị cáo trong vụ án hình sự.
- Tham gia tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự trong các vụ việc: Dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, đất đai, lao động, hành chính,…
- Đại diện theo ủy quyền của đương sự tham gia tố tụng.

3. Đại diện ngoài tố tụng.

4. Thực hiện các dịch vụ pháp lý khác:

- Soạn thảo văn bản, đơn thư, hợp đồng, di chúc, làm chứng trong các giao dịch dân sự,…
- Dịch vụ hành chính công theo yêu cầu

Chào Mừng Kỷ Niệm 70 Năm
Ngày Truyền Thống Công An Nhân Dân
(19/8/1945 - 19/8/2015)



CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VẠN ĐIỂM

Địa Chỉ: Thị Trấn Phú Minh, Huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội
Điện Thoại: 04.3378 3962 / Fax: 04.3378 4229
Website: http://www.vandiempaper.com.vn / Email: vandiempaper@vnn.vn

Công ty Cổ Phần Giấy Vạn Điểm là một doanh nghiệp có bề dầy truyền thống có đội ngũ cán bộ, công nhân viên lành nghề. Công ty được thành lập năm 1962

Đối với giấy in, viết: Chúng tôi đã đưa ra thị trường sản phẩm giấy in, viết cũng như sản phẩm giấy màu có định lượng từ 70g/m² đến 200 g/m² trong suốt 15 năm qua và được thị trường đánh giá có chất lượng tương đương như giấy nhập khẩu từ Indonesia, Thái Lan hay Malaixia..

Đối với giấy bao bì: Sản phẩm giấy Kraftliner có định lượng từ 170 g/m² đến 400g/m² tuy mới đưa ra thị trường được hơn 2 năm nhưng cũng được các đơn vị sản xuất bao bì carton đánh giá là một trong những đơn vị cung cấp hàng đầu của Việt Nam. Bên cạnh đó, Công ty chúng tôi còn sản xuất giấy Chipboard chất lượng cao trên dây chuyền này. Sản phẩm có chất lượng không thua kém các sản phẩm đến từ Đài Loan, Malaixia hay Thái Lan.

CÔNG TY TNHH TRANG VIỆT PHÁT

GIÁM ĐỐC: NGUYỄN HÒA TRANG



Địa chỉ: Thôn Liên Phú, Xã Kỳ Liên, Huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh

PENTAIR AURORA®

KTN® Pump

BƠM CHỮA CHÁY CHO MỌI CÔNG TRÌNH

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy dương



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ Diesel
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm lắp đứng loại vỏ sò
Động cơ điện
Model 483
Lưu lượng: 56.8 đến 568 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 13.8 bar



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ điện
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm bù áp
Models PVM, PVMX
Lưu lượng: Đến 182 m3/h
Cộp áp: Đến 30 bar

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy âm



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ Diesel
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ điện
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm bù áp

➢ Các tủ điều khiển tự động cho bơm chữa cháy



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Diesel



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Điện



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Bù Áp

Lưu ý : Bơm AURORA sản xuất tại Mỹ theo tiêu chuẩn NFPA20, UL/FM chứng nhận

*** Tiêu chuẩn NFPA 20 là một tiêu chuẩn lắp đặt Bơm chữa cháy nay đã có phiên bản tiếng Việt do công ty KTN biên dịch**
*** Chỉ các nhà sản xuất động cơ và tủ điều khiển sau đạt NFPA20, UL/FM chứng nhận:**
- Động cơ Diesel: Cummins, Clarke, Caterpillar / Động cơ điện: Marathon, US Motor, Baldor.
- Tủ điều khiển: Eaton, Tornatech, Firetrol, Metron.

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LỎNG KTN
VP chính: 91 Đường 5 KDC Gia Hòa, P. Phước Long B, Q. 9, Tp.HCM
Hotline: **090 2762 912** –Tel: 08.37280 412/ 13/ 14 – Fax: 08.37280 415
E-Mail: **info@ktn.com.vn** – Website: **www.ktn.com.vn**
VP Hà Nội: Phòng 308, Số 149 Trường Chinh, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 0907 474 622 – Email: hanoisales@ktn.com.vn

KTN mở cửa Showroom trưng bày sản phẩm. Kính mời Quý Khách tham quan và kiểm nghiệm những chiếc máy bơm, động cơ, tủ điều khiển sản xuất theo tiêu chuẩn NFPA- 20, UL/FM chứng nhận.